

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
I

: Y1 : 11 03-10-'04  
07:11:23

13Hz 3.5M 5-H  
DUA: 100%  
PSA: + + . +

TH P 500

+DIST. 1.30m  
xDIST. 2.70m

Sỏi thận

MEASUREMENT  
B-1

R12 G48 C4

1

Data  
Clear

DIST.

3  
Area  
Trace

4  
Area  
Ellipse

5  
Volume  
Biplane

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I IDI  
KHOA X-QUANG SIEU AM [

: Y] 28-03-'04  
: M11 07:26:51

13Hz

13Hz

THAN P



SOI

Sỏi thận

THAN T

+DIST. 0.30cm

MEASUREMENT  
B-1

R12 G64 C4  
1 Data Clear DIST.

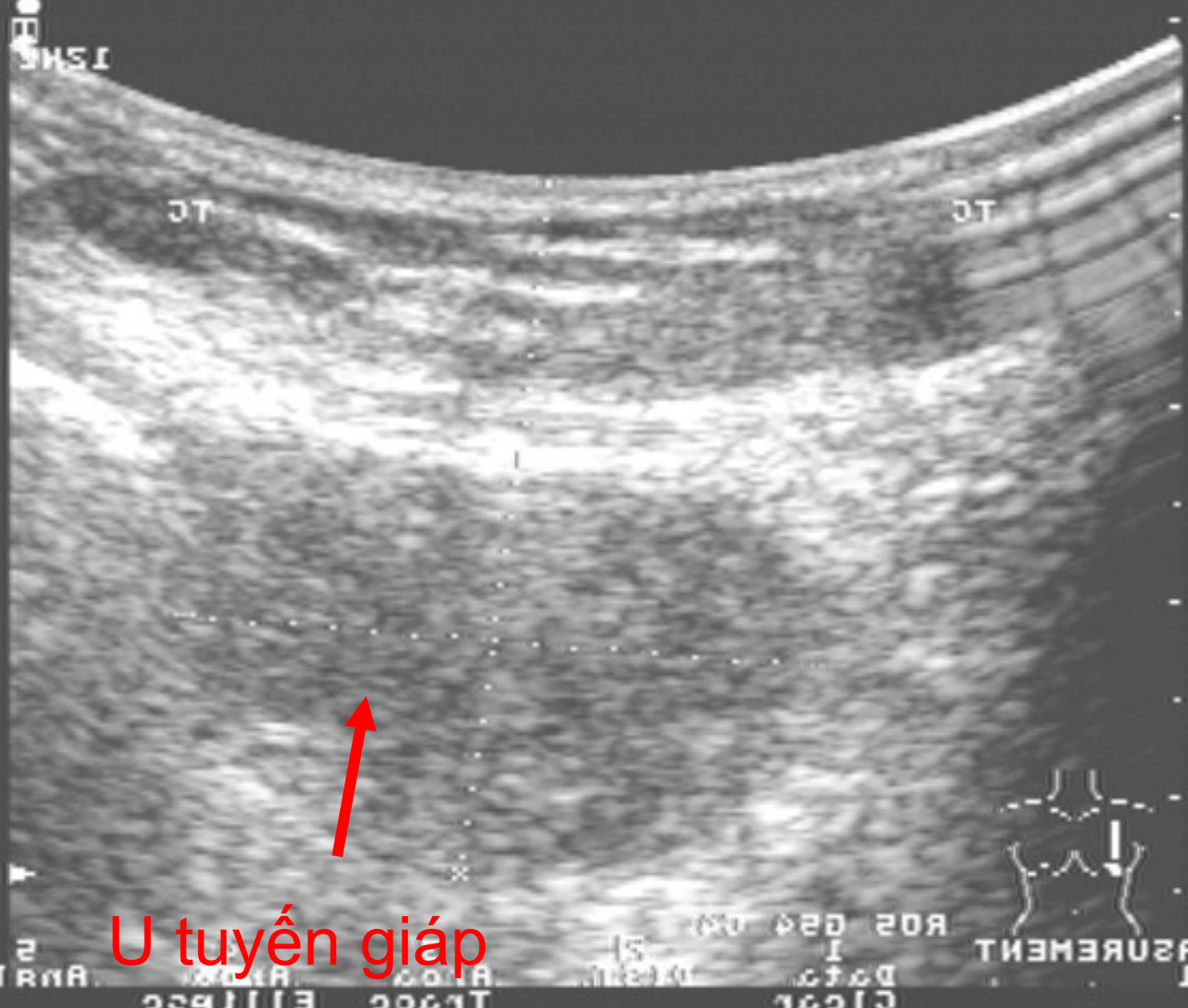
R12 G64 C4  
3 4 5 6  
Area Trace Area Ellipse Volume Biplane Next Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRƯỜNG ĐKKT YTE I MA U312 IDI  
KHOA X-QUANG SIÊU ÂM

58-03-04  
02:00:05  
DVA: 100%  
H-2 M2

+DIST. 1.430M  
X-DIST. 2.040M  
-DIST. 3.180M



U tuyến giáp

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



TRUONG CDKT YTE I  
KHOR X-QUANG SIEU AM I

: YJ 29-03-'04  
: M11 08:29:20

13Hz 3.5M S-H  
DVA: 100%

DICH

+DIST. 3.0cm

Dịch màng phổi



MEASUREMENT  
B-1

R17 G50 C4

1  
Data  
Clear

DIST.

3  
Area  
Trace

4  
Area  
Ellipse

5  
Angle

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



TRUONG CDKT YTE I IDI  
KHOA X-QUANG SIEU AM I

YI : 11 30-03-'04  
07:14:57

13Hz 3.5M 5-H  
DUA: 100%

U NANG

TC

+DIST. 2.20M

Nang nước buồng trứng

MEASUREMENT  
B-1

R17 G51 C4

1  
Data  
Clear

DIST.

3  
Area  
Trace

4  
Area  
Ellipse

5  
Angle

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
KHOA X-QUANG SIEU AM

: YJ : 11

13HZ

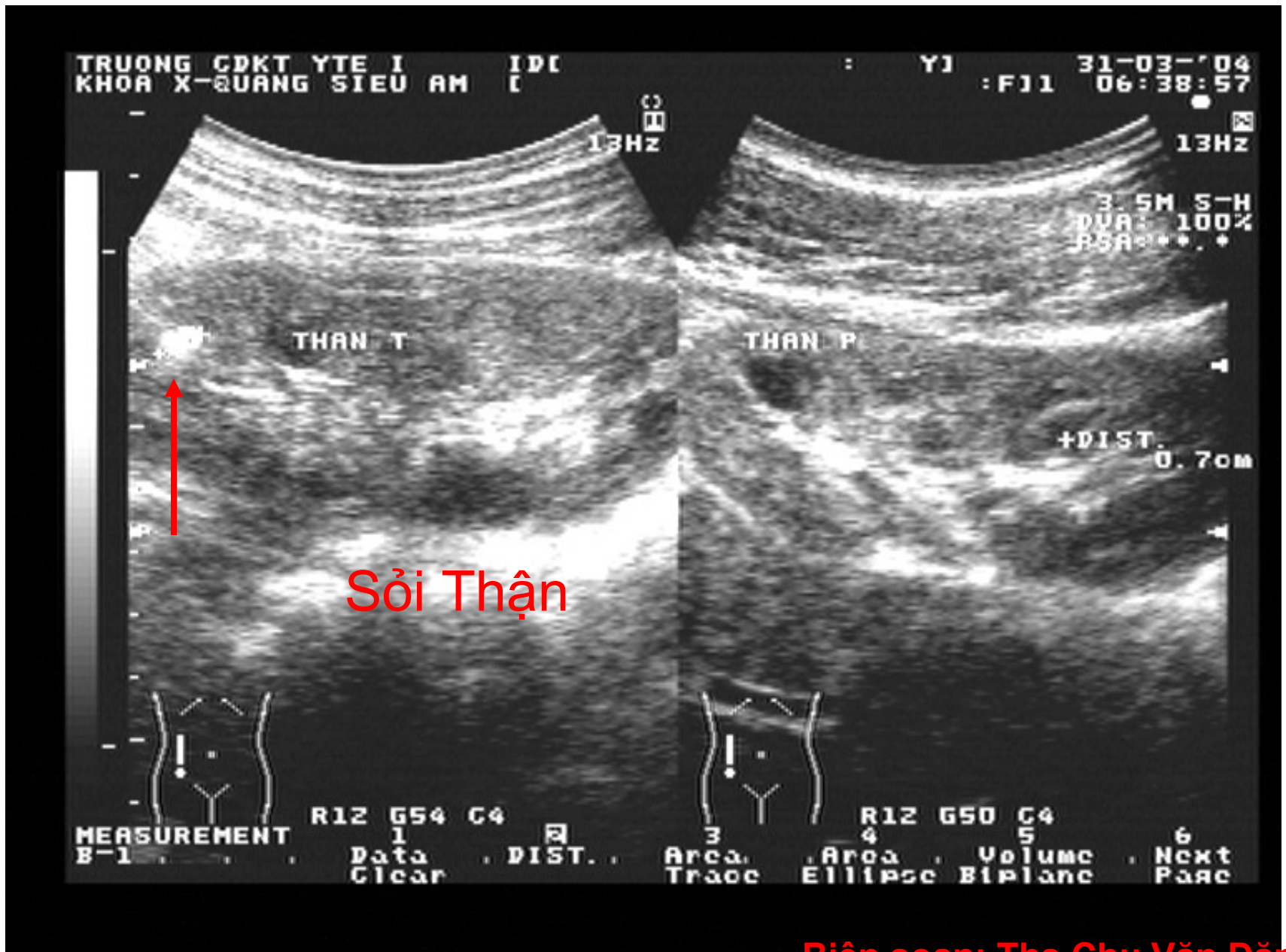
THAN P

NANG

THAN T

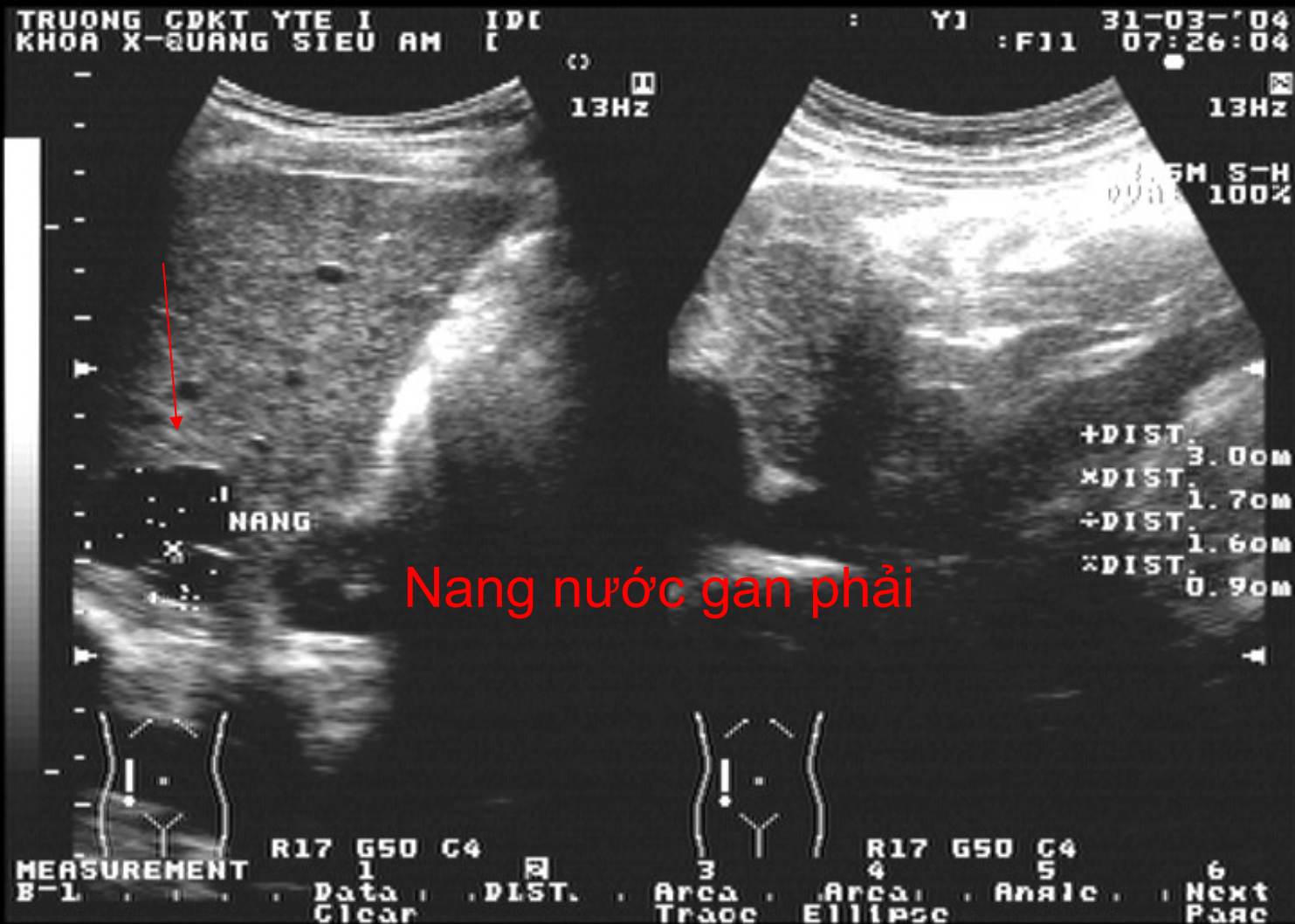
Nang thận

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng





Nang nước gan phải

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I IDIKHANH 36T : Y1 01-04-'04  
KHOR X-QUANG SIEU AM [ : M11 08:58:05

13Hz

13Hz

3.5M 5-H  
DVA: 100%

TC

NANG



TC

DIST.  
2.0cm

Nang nước buồng trứng



R17 G44 C4  
1 Data DIST.  
Clear



R17 G47 C4  
3 4 5 6  
Area Area Area  
Trace Ellipse Analc Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I IDI  
KHOA X-QUANG SIEU AM [

3: Y1 : 11 01-04-'04  
13:04:46

13Hz

13Hz

GAN P

U MAU

GAN T

3.5M S-H  
DVA: 100%  
PSA: + + +

1.6cm

U máu gan phải

MEASUREMENT  
B-1

R12 673.04  
Data  
Clear

DIST.

3  
Area  
Trace

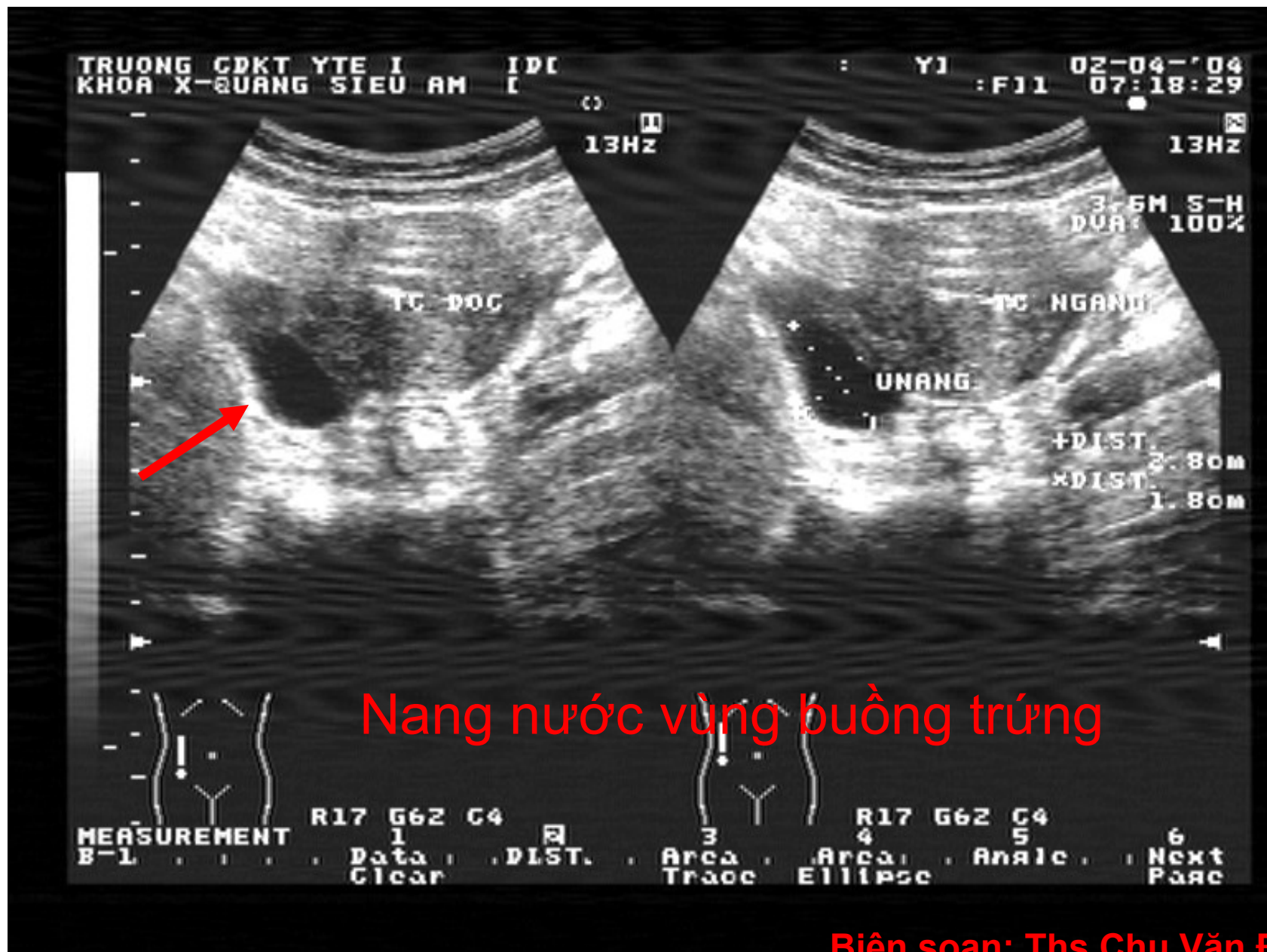
R12 673 C4  
4  
Area  
Ellipse

5  
Volume  
BiPlane

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

TRUONG CDKT YTE I IDCLAM  
KHOA X-QUANG SIEU AM I

: YJ : 11 02-04-'04  
08:42:33

3.5M 5-H  
14Hz DVA: 100%



+DIST. OM

U xơ tử cung



MEASUREMENT  
B-1

R15 G57 C4

1 Data DIST. 3 Area 4 Area 5 Area 6 Next  
Clear Trace Ellipse Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
KHOA X-QUANG SIEU AM

Y1 : 05-04-'04  
:M11 07:52:42

13Hz

13Hz

3.5M S-H  
DUAL 100%

BQ

BQ

TC

TC

UXO

U NANG

FD (ST) 2.6cm  
WD (ST) 2.1cm

U Xơ Bàng trũng

MEASUREMENT  
B-1

R17 G41 C4  
1  
Data Clear

DIST.

Area  
Trace

Area  
Ellipse

Area

Area

Area

Next

Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



TRUONG CDKT YTE I IDI  
KHOA X-QUANG SIEU AM I

: YJ 02-04-'04  
: M11 12:02:22

13Hz

13Hz

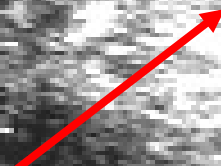
3.5M S-H  
CUR: 100%  
PSR: +.+.+

THAN T

THAN-T

S01

S01



+DIST. 0.8cm  
ADIST. 0.5cm

Sỏi thận

MEASUREMENT  
B-1

R12 652 C4  
1 Data DIST.  
Clear

3 Area  
Trace Ellipse Plane

R12 652 C4  
4 5 6  
Area Volume Next  
Trace Ellipse Plane

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I IDI  
KHOR X-QUANG SIEU AM I

: YJ 10-04-'04  
: F11 06:17:13

14Hz 3.5M 5-H  
DVA: 100%

TUY

+DIST. 1.9cm

To đầu tụy



MEASUREMENT  
B-1

R15 G55 C4

1  
Data  
Clear

DIST.

3  
Area  
Trace

4  
Area  
Ellipse

5  
Angle

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
KHOA X-QUANG SIEU AM

: Y1 : 11 12-04-'04  
08:26:59

(C) 13Hz

13Hz

THAN P

THAN T

3.5M S-H  
DVA: 100%

Nang nước thận

MEASUREMENT  
B-1

R17 G67 C4  
1  
Data DIST.  
Clear

3

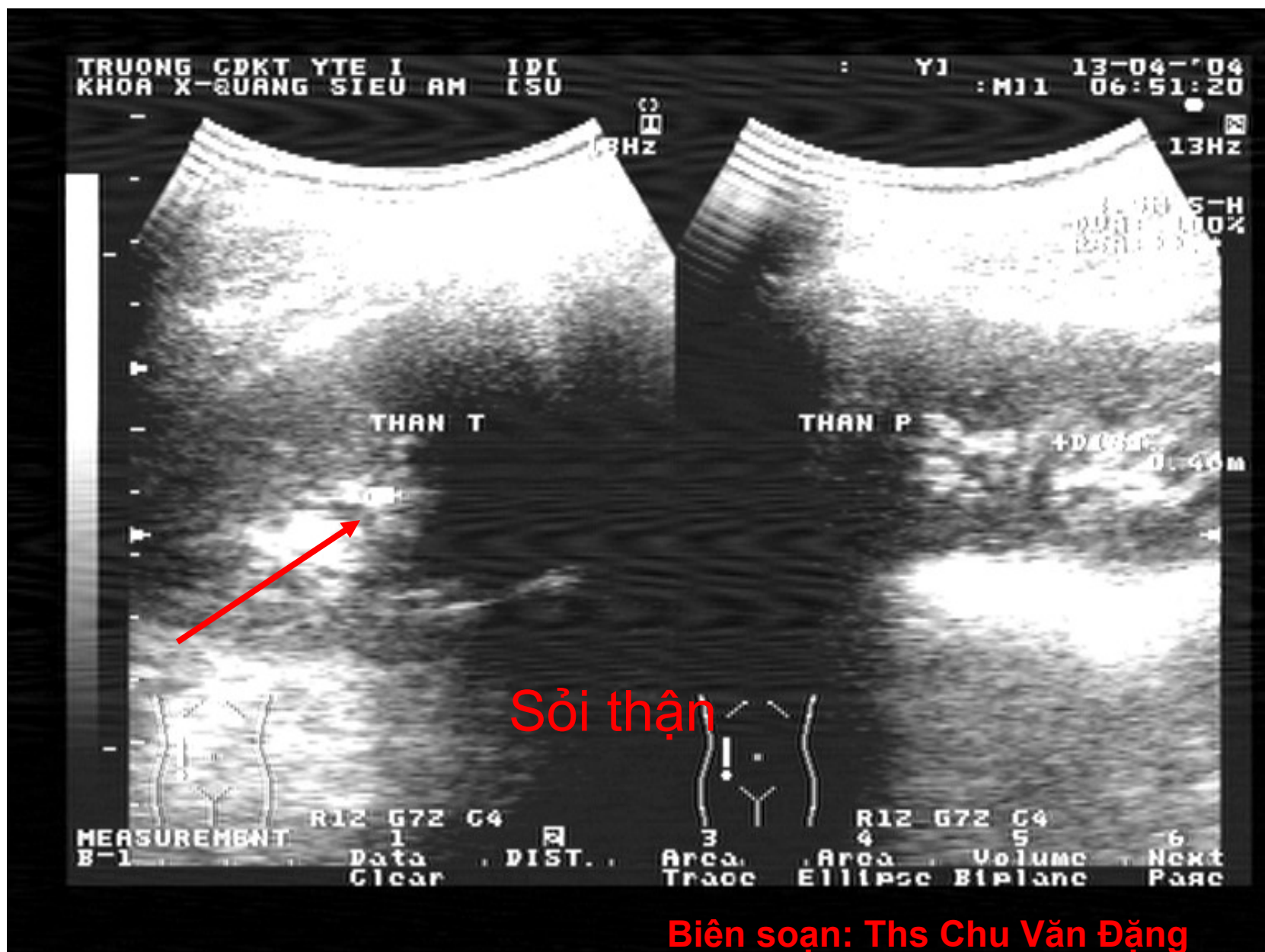
Area Trace  
Ellipse

R17 G67 C4

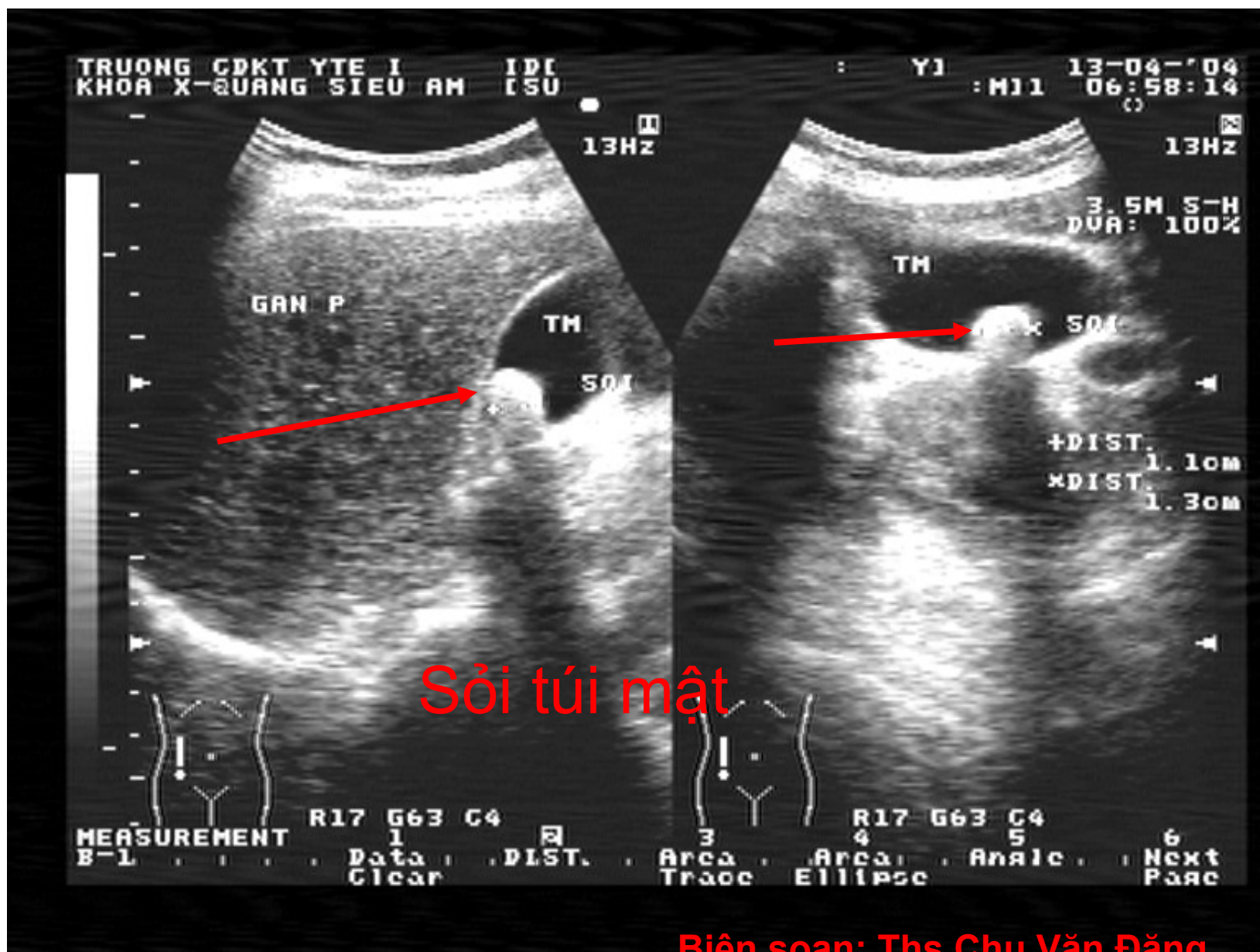
4 5 6  
Area Analc Next  
Trace Ellipse Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

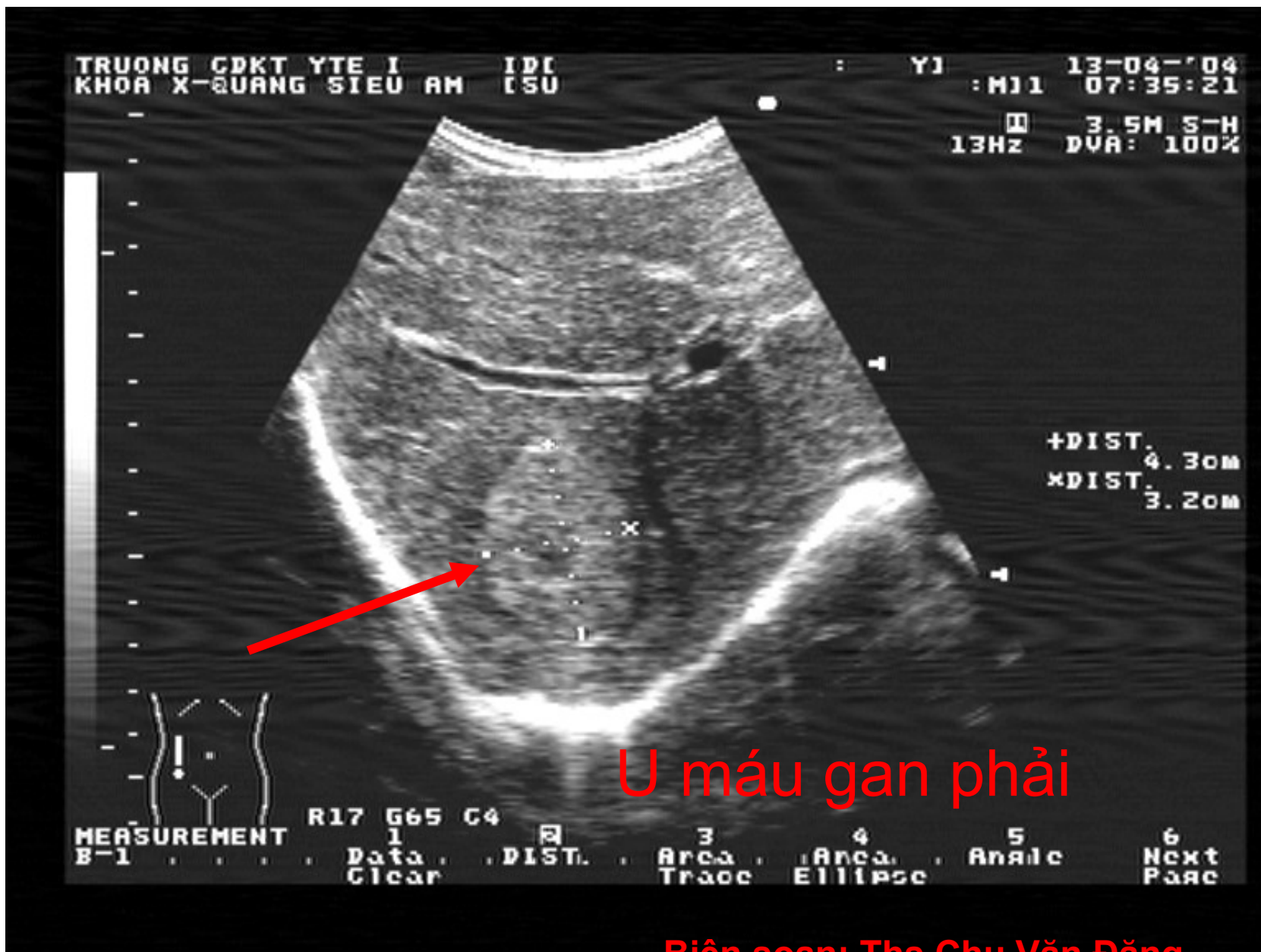




Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





TRUONG CDKT YTE I IDI  
KHOA X-QUANG SIEU AM I

: YJ : 11 02-04-'04  
11:52:17

13HZ

13HZ

ON-S-H  
00R 100%  
0.8

Thận đa nang và xơ hoá thận

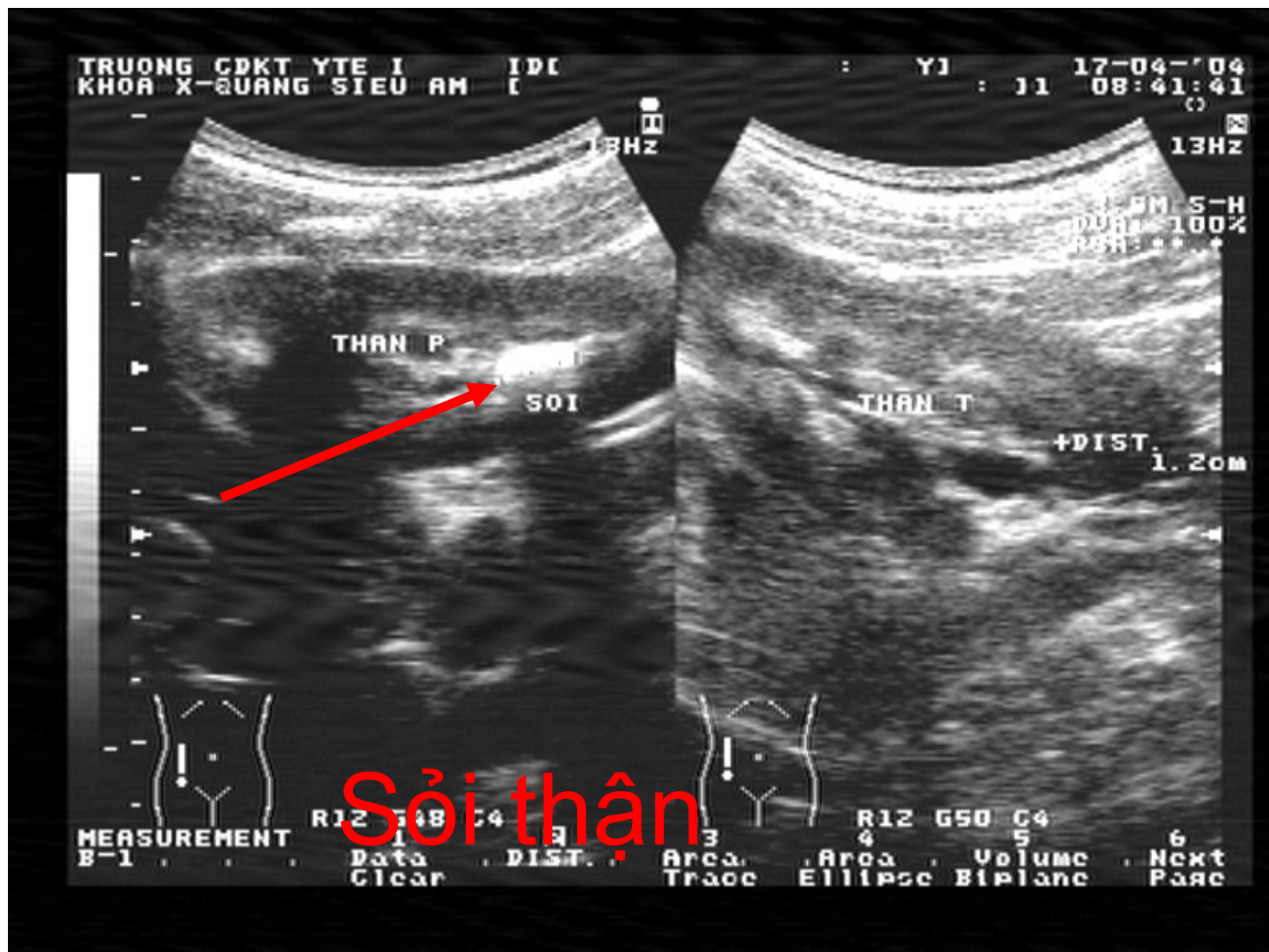
R12 G58 C4

R12 G58 C4

5: Kidney

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I IDI  
KHOR X-QUANG SIEU AM I

: YI : 11 19-04-'04  
06:06:47

13Hz 3.5M S-H  
DVA: 100%

+DIST. 9.6cm  
XDIST. 10.5cm

U gan phải

MEASUREMENT  
B-1

R17 059/04 AZ  
1 2 3 4 5 6  
Data DIST. Area Area Angle Next  
Clear

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

TRUONG CDKT YTE I IDI  
KHOA X-QUANG SIEU AM

: YI 26-04-'04  
: M11 07:33:59

13HZ

13HZ

THAN P  
SOI

THAN T  
DIST. 4.9cm

Sỏi thận

MEASUREMENT  
B-1

R12 G33 C4  
1  
Data Clear

DIST.

Area  
Trace

Area  
Ellipse

Volume  
Biplane

Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



TRUONG CDKT YTE I IDI : YI 28-04-'04  
KHOA X-QUANG SIEU AM I : 11 06:44:41  
13Hz 3.5M 5-H  
DUA: 100%  
GA: +\*w+d

+H-Rate  
867ms  
138BPM

Sán lá gan

MEASUREMENT: R17 G44 C4  
B-1 1 Data 2 DIST. 3 GS 4 CRL 5 BPD 6 Next  
Clear Tokuo U Tokuo U Tokuo U Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

TRUONG CDKT YTE I IDIT IEN  
KHOR X-QUANG SIEU AM

: Y1 : 11 29-04-'04  
07:56:17

13Hz

13Hz

APPROX-H  
0.00% 100%  
0.00% 100%

THANG

+DIST. 0.90m  
-DIST. 0.70m

Xơ hoá thận-hình tăng âm



MEASUREMENT  
B-1

R12 G47 C4

1  
Data  
Clear

DIST.



3  
Area  
Trace

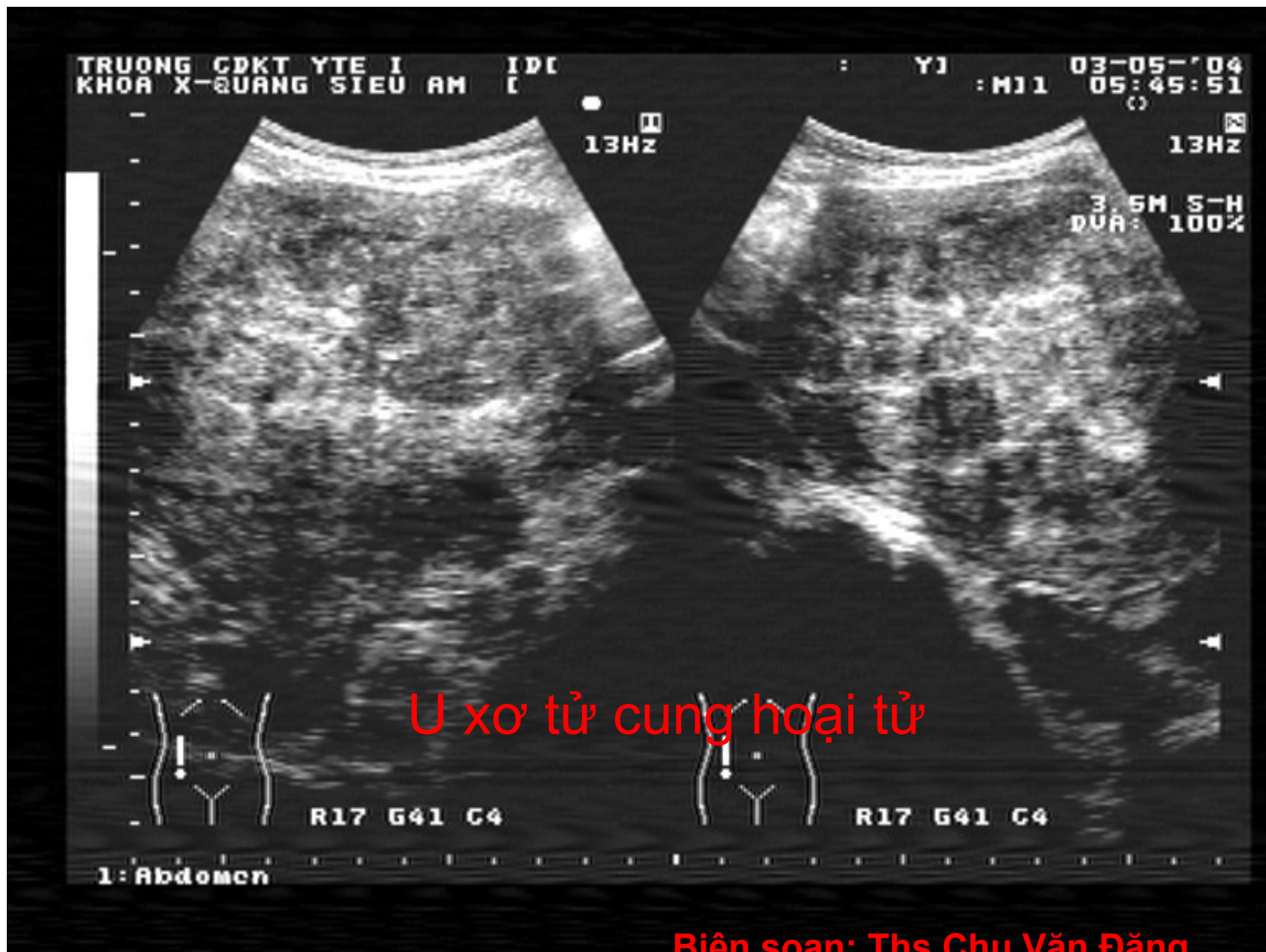
R12 G47 C4

4  
Area  
Ellipse

5  
Volume  
Biplane

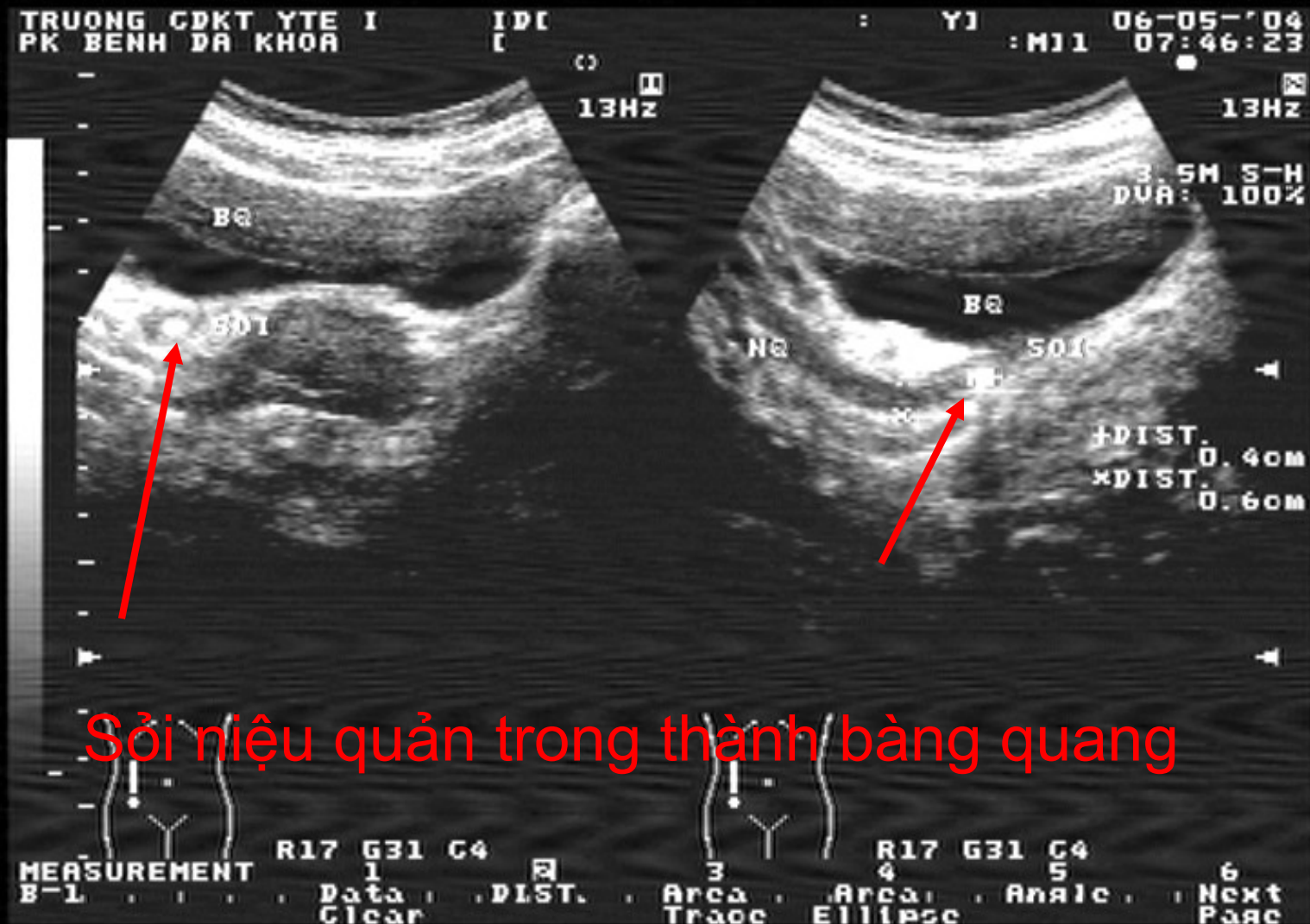
6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
[

: Y1 : M11 10-05-'04  
13:41:02

13Hz 3.5M 5-H  
DVA: 100%

TC

U NANG

+DIST. 3.8cm  
xDIST. 4.1cm

U nang buồng trứng

MEASUREMENT  
B-1

R17 G43 C4

1

DATA

Clear

DIST.

3

Area

Trace

4

Area

Ellipse

5

Area

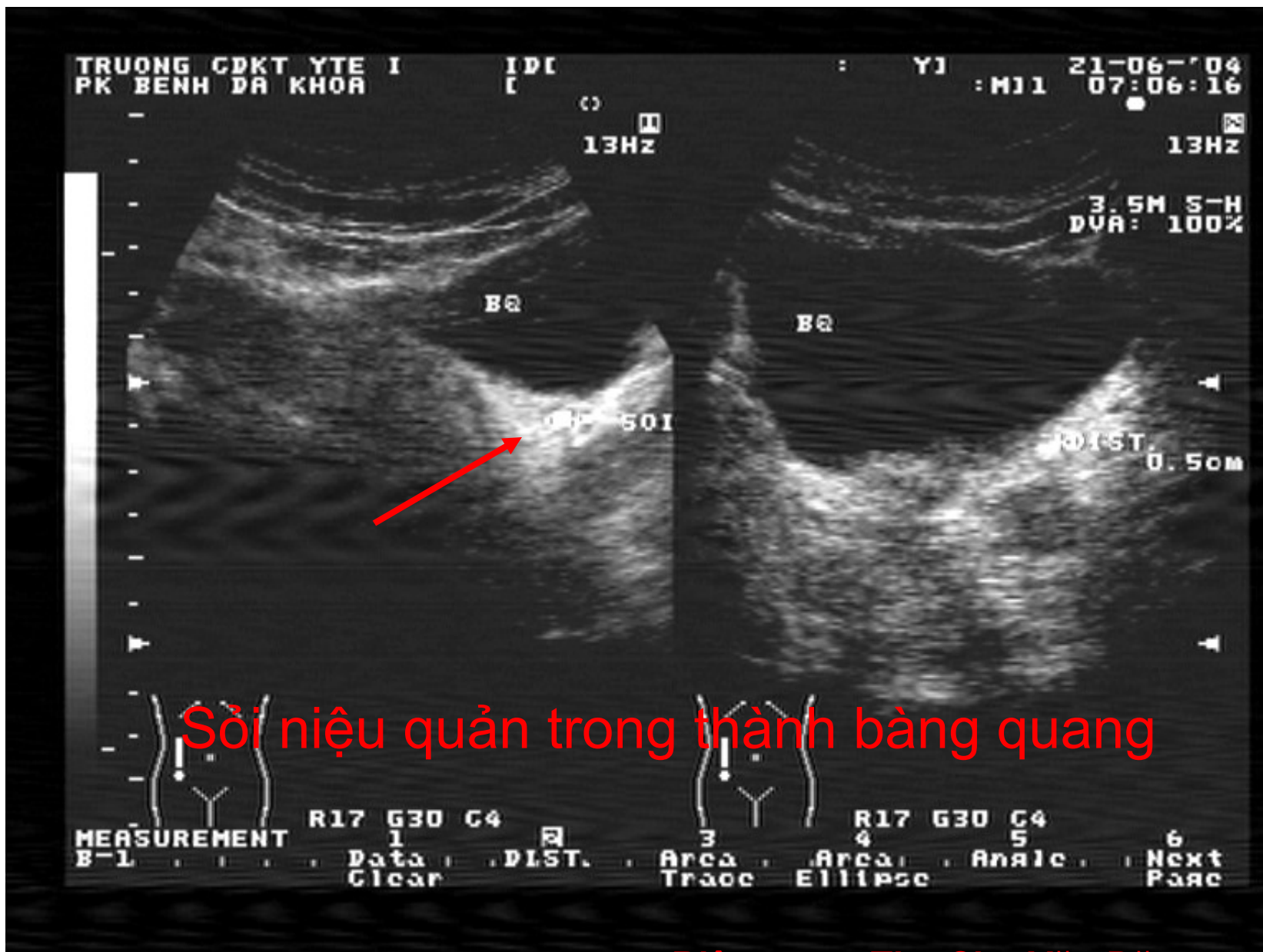
Auto

6

Next

Page

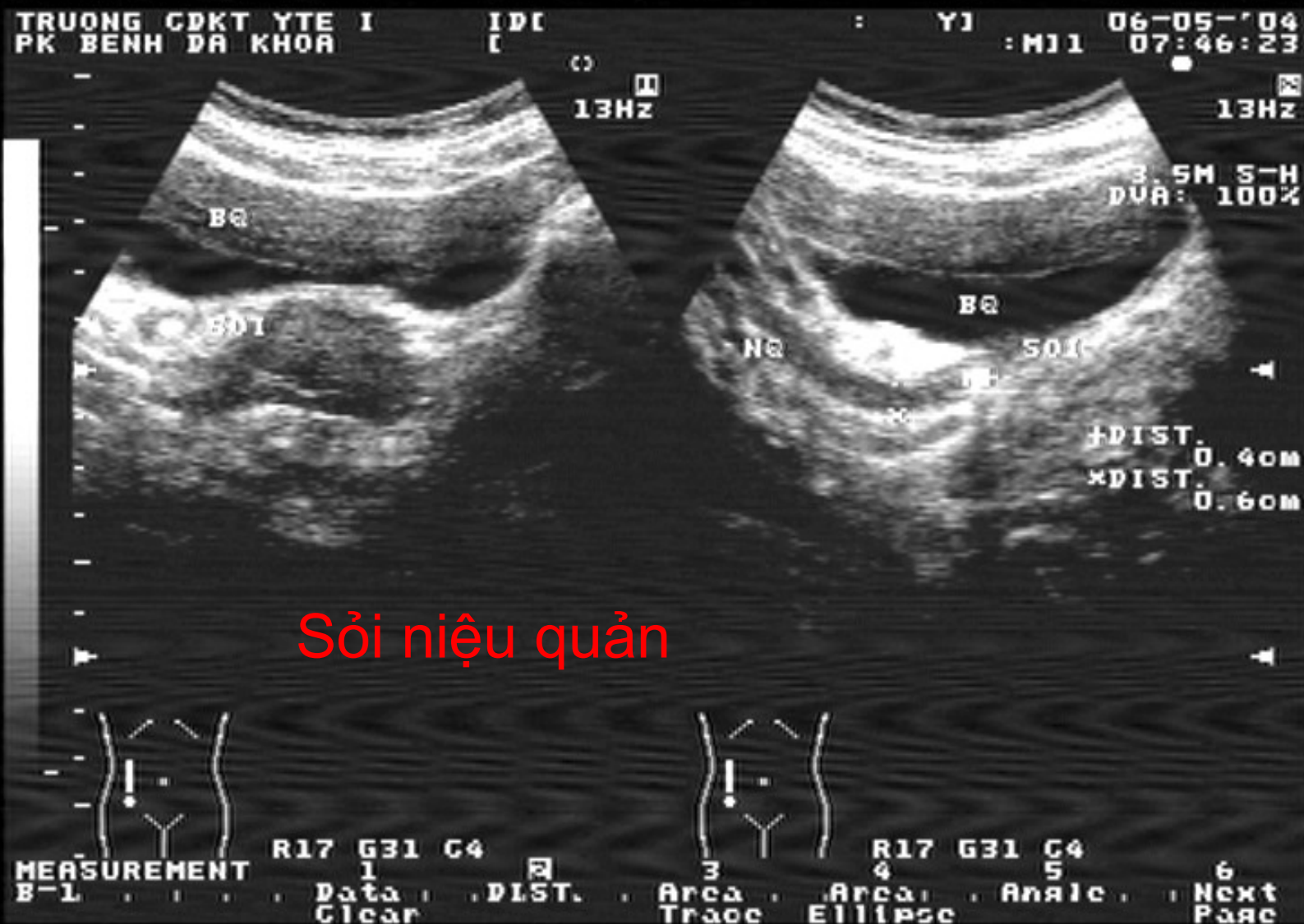
Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Sỏi niệu quản trong thành bàng quang

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

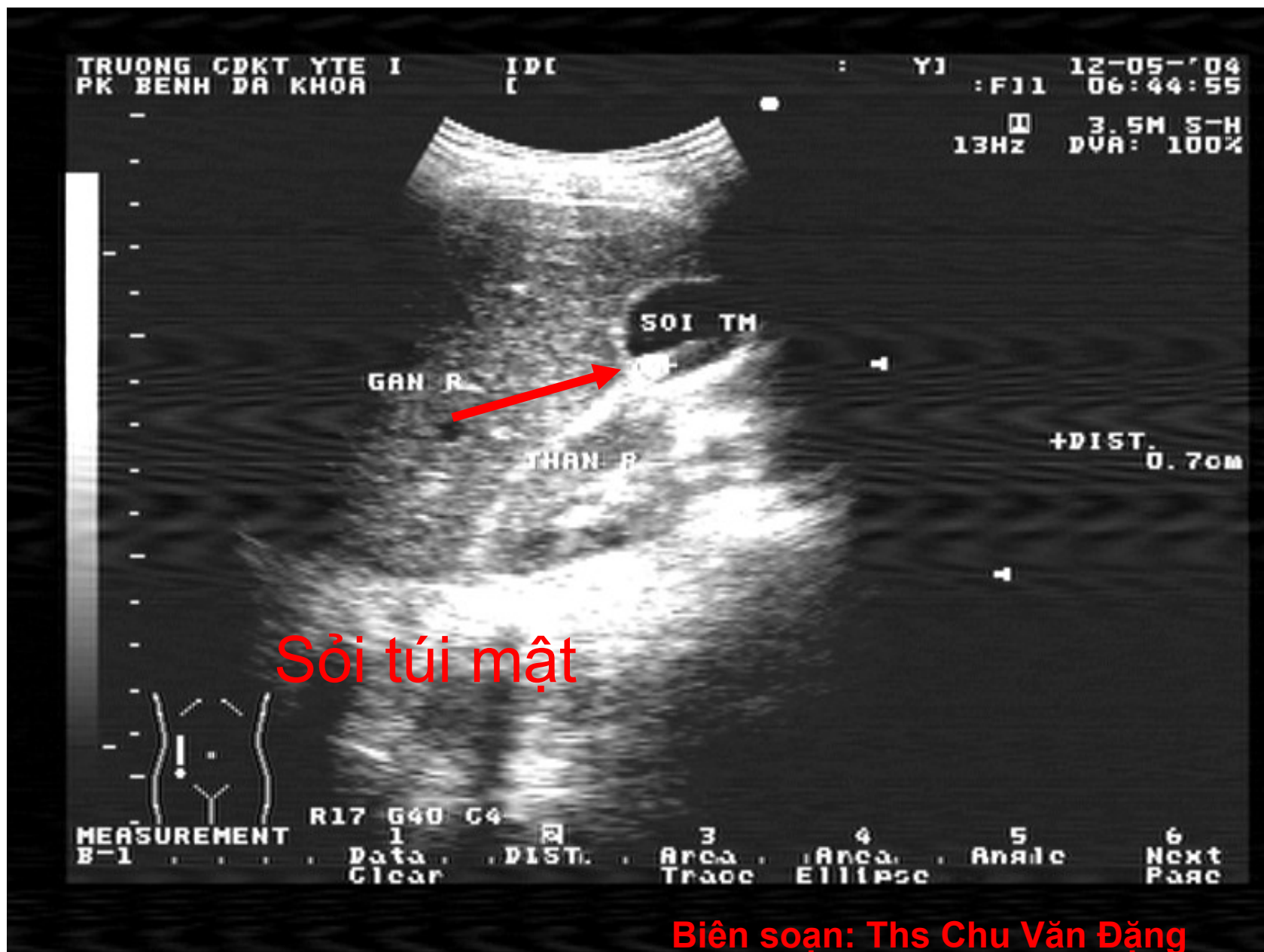




Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

ID[HUI  
[

: Y]

: F11

14-05-'04

08:53:59

13Hz

3.5M S-H

DUA: 100%

PSA: +.+.+

501

+DIST. 1.2cm

Sỏi niệu quản 1/3 giữa



MEASUREMENT  
B-1

R12 G44 C4

1 Data

Clear

DIST.

3

Area

Trace

4

Area

Ellipse

5

Volume

Biplane

6

Next

Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I IDIXUAN 20T : Y1 11-04-'04  
KHOR X-QUANG SIEU AM [ ( ) :F11 13:43:59

13Hz

13Hz

THP

THAN T

3.5M S-H  
DUBA 100%

SOI NQP

+DIST. 0.7cm  
XDIST. 1.0cm

Sỏi niệu quản 1/3 giữa

MEASUREMENT

R17 G60 C4

1  
Data  
Clear

DIST.

Area  
Trace

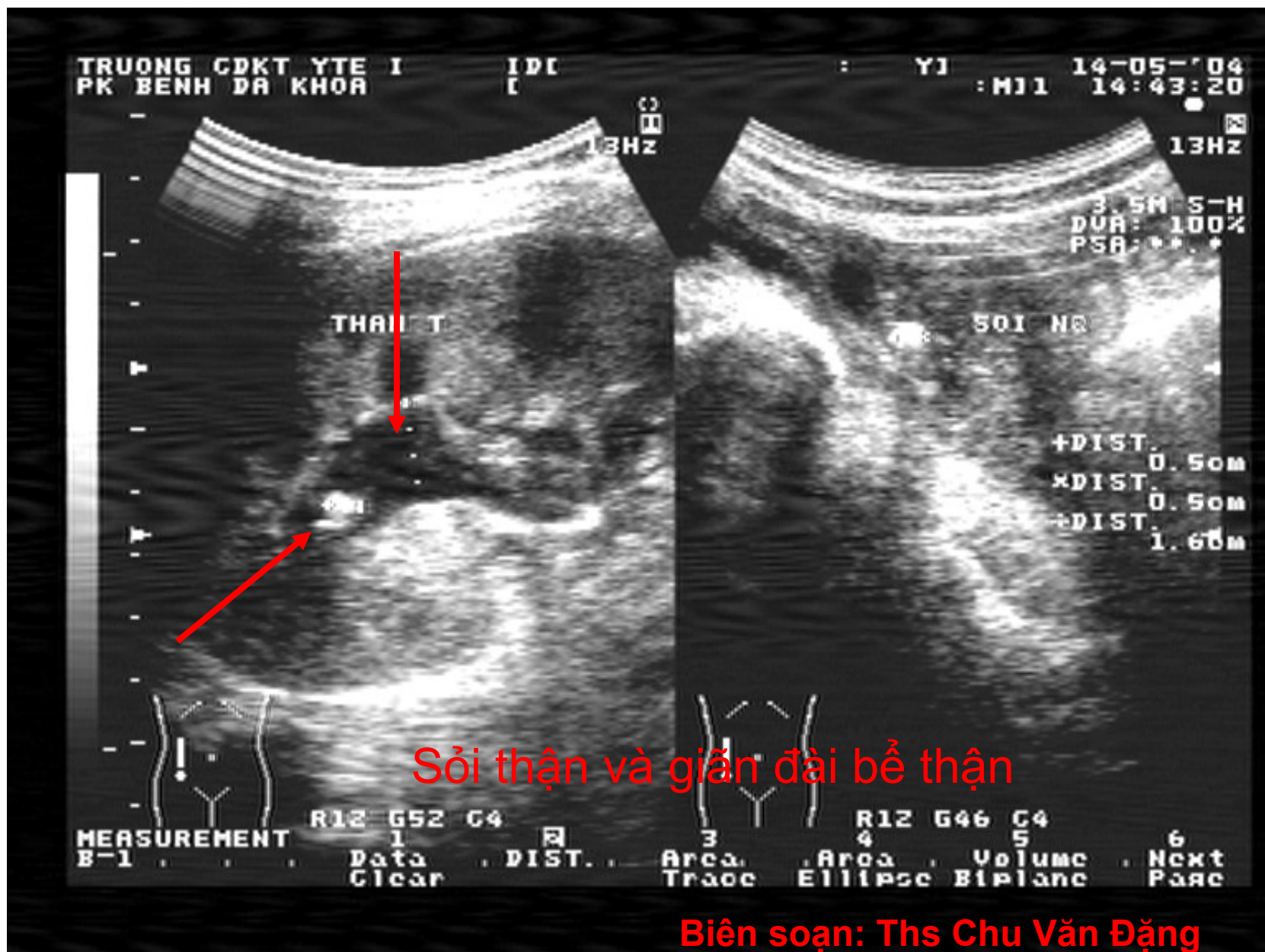
R17 G62 C4

4  
Area  
Ellipse

Area  
Analy

Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng





TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

ID[  
[

: Y]

: 11

13-06-'04  
07:08:52

13Hz 3.5M S-H  
DUA: 100%  
PSA: +.+.+

Sỏi niệu quản

R12 G36 G4

5: Kidney

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
[

: YJ : 11 14-06-'04  
05:55:02

13Hz 3.5M S-H  
DVA: 100%

NANG

+DIST.  
4.7cm

Nang nước gan phải

MEASUREMENT  
B-1

R17 G41 C4

1 2  
Data 0.000  
Clear

3  
Area  
Trace

4  
Area  
Ellipse

5  
Area

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
[THUYET

: Y] : M11 29-06-'04  
07:12:51

13Hz 3.5M S-H  
DUA: 100%

TM

50 (

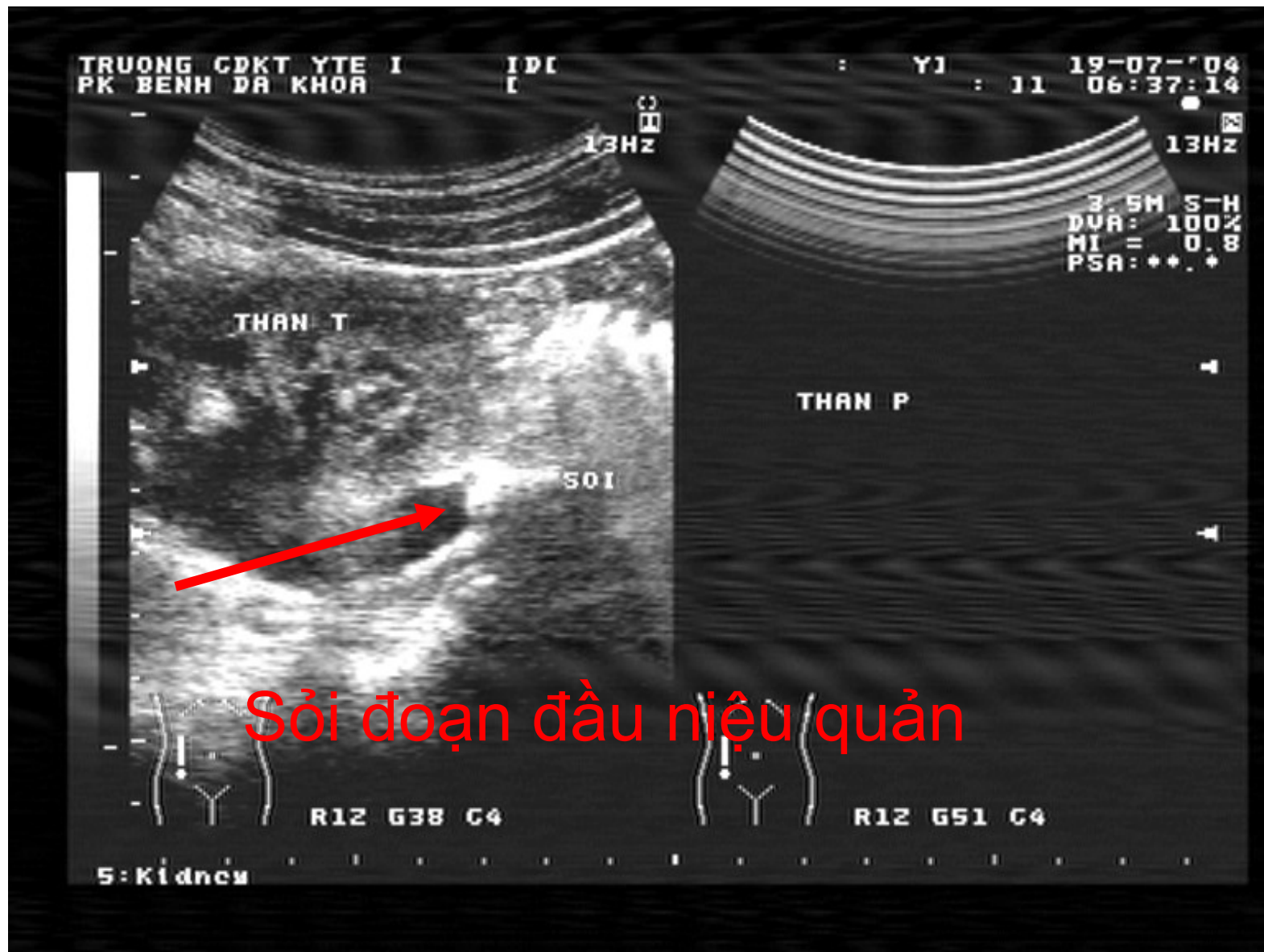
Políp túi mật

R17 G44 C4

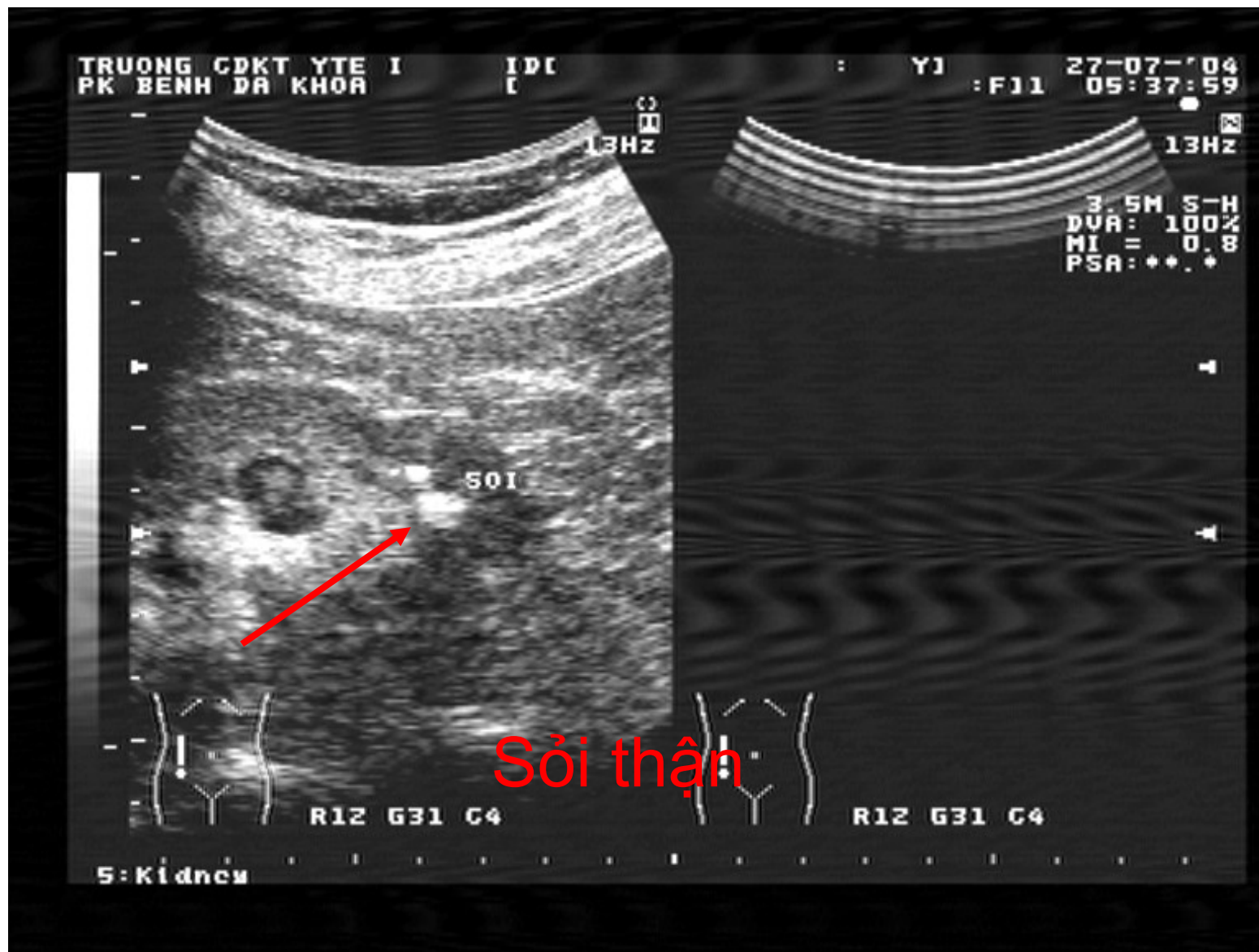
1: Abdomen

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
I

: YI

27-07-'04

: F11 06:40:04

13Hz 3.5M 5-H  
DVA: 100%



10  
500

+DIST.  
1.1cm

Políp túi mật



MEASUREMENT  
B-1

R17 G51 C4

1  
Data  
Clear

DIST.

3  
Area  
Trace

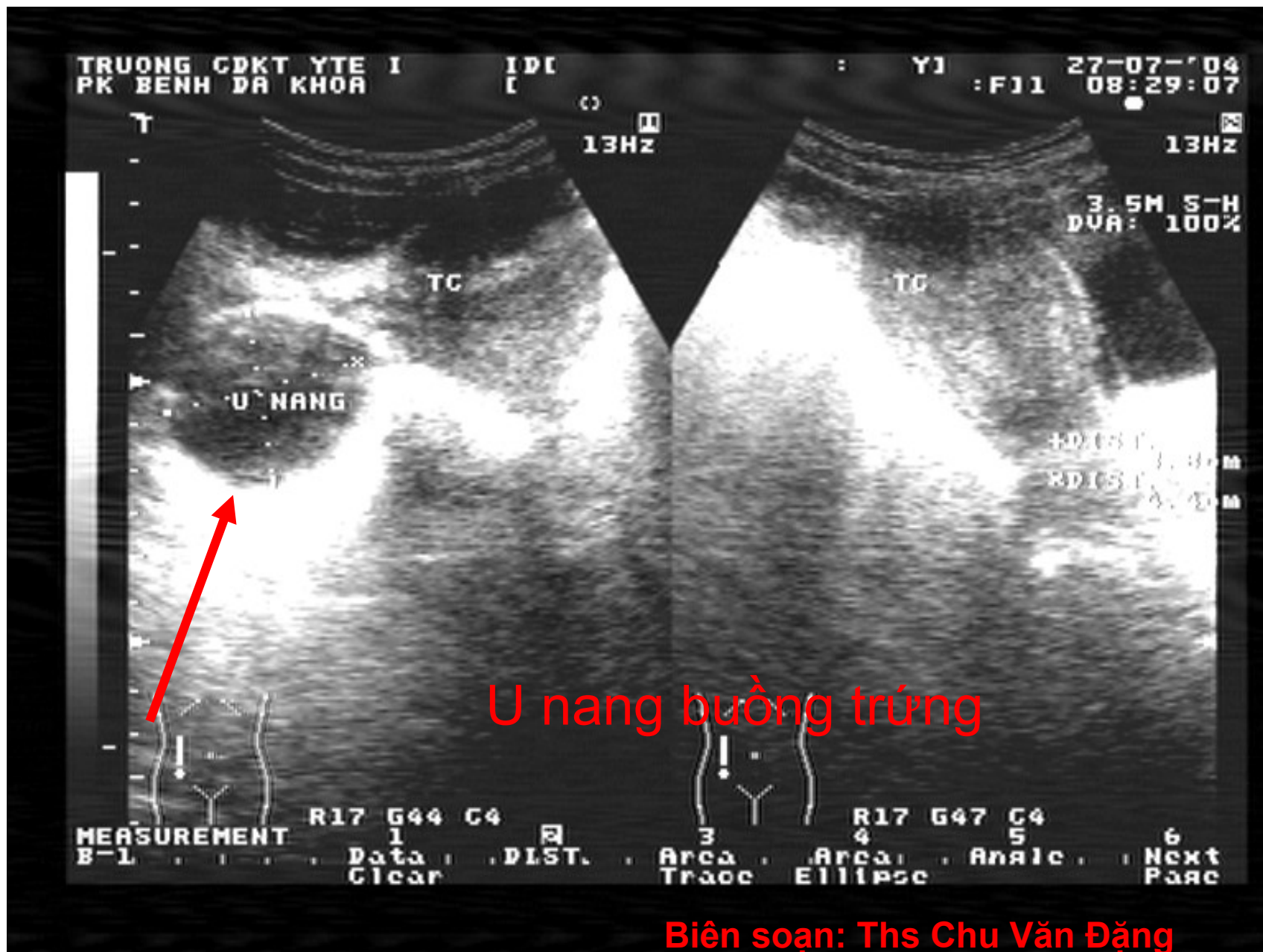
4  
Area  
Ellipse

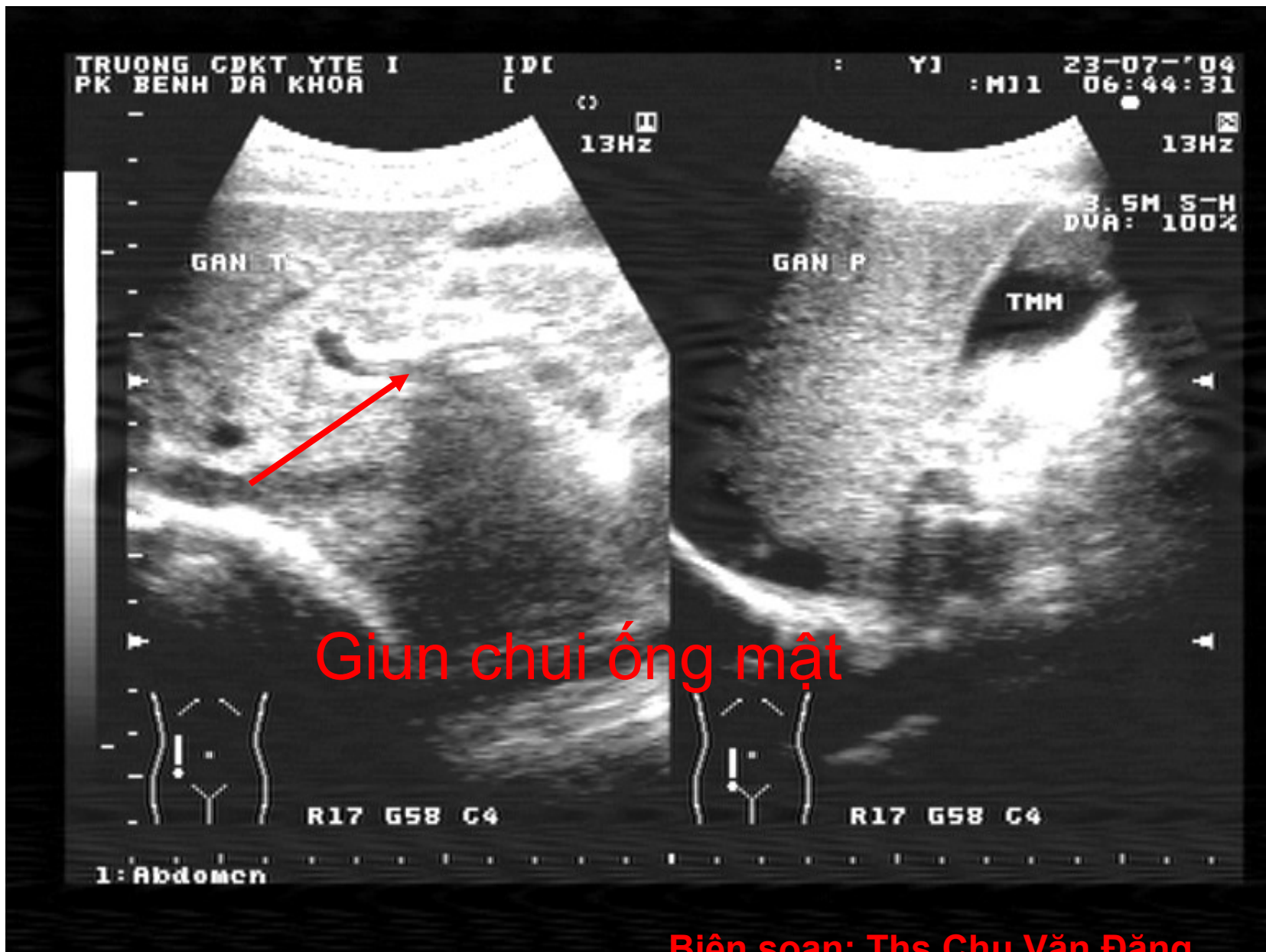
5  
Angle

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng







TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
I

: YJ : 11

29-07-'04  
07:21:04

(C) II  
13HZ

13HZ

3.5M 5-H  
DUA: 100%

U NANG

U NANG

40.5cm  
0.30m

U nang buồng trứng

MEASUREMENT  
B-L

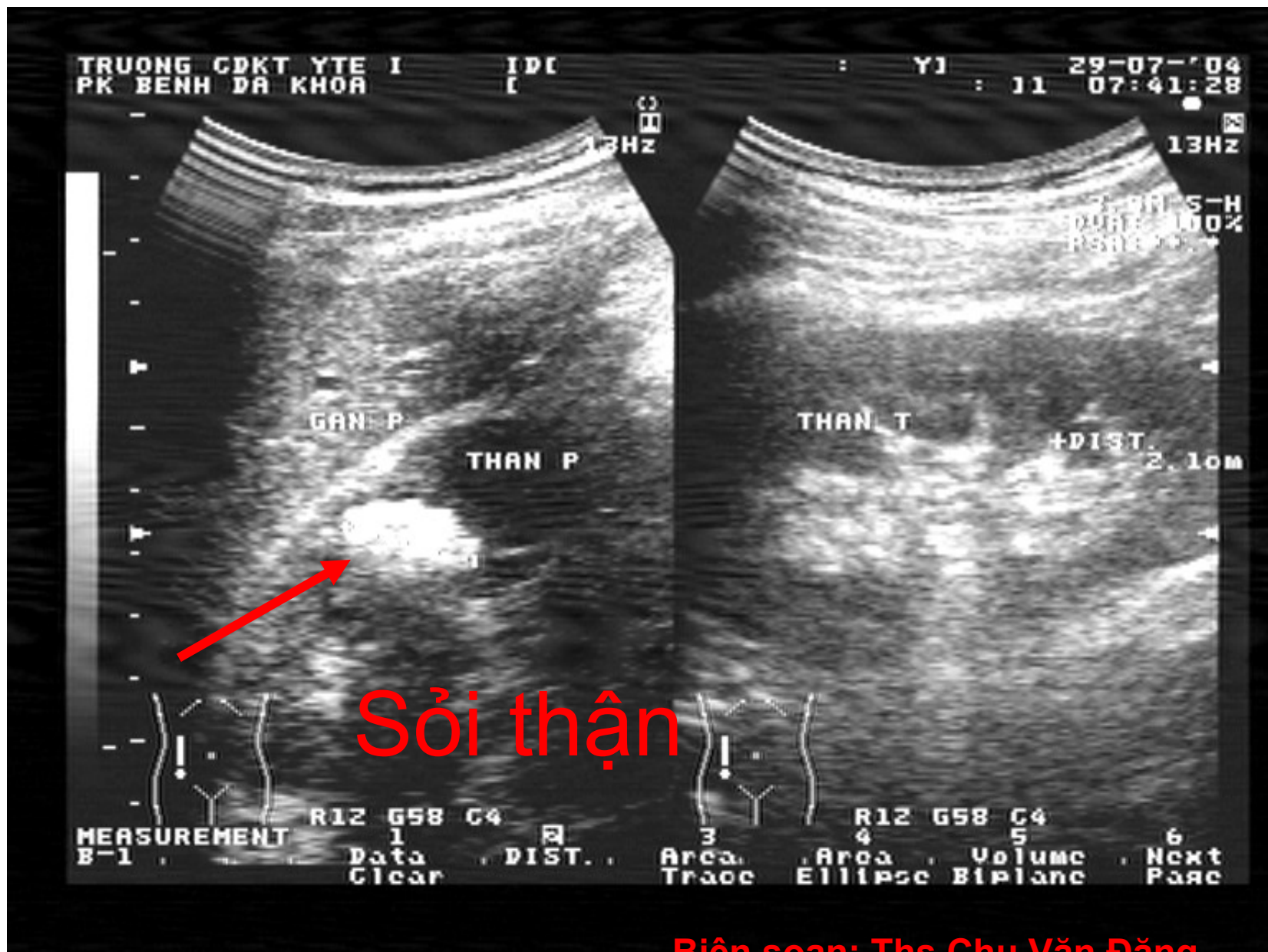
R17 G44 C4  
1 Data DIST.  
Clear

3 4  
Area Area Area  
Trace Ellipse

R17 G44 C4  
5 6  
Angle Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
[

: Y1 : 11

29-07-'04  
07:57:44

13Hz

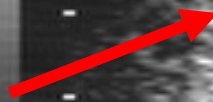
13Hz

3.5M S-H  
DUR: 100%  
PSR: \* \* \*

BQ

BQ

+VOL=BP=EL  
24: 84cm  
S: 3.60M  
L: 3.70M  
H: 4.0M



MEASUREMENT  
B-1

R12 G47 C4

1

Dist

Area

Volume

Next

Para



R12 G47 C4

1

Dist

Area

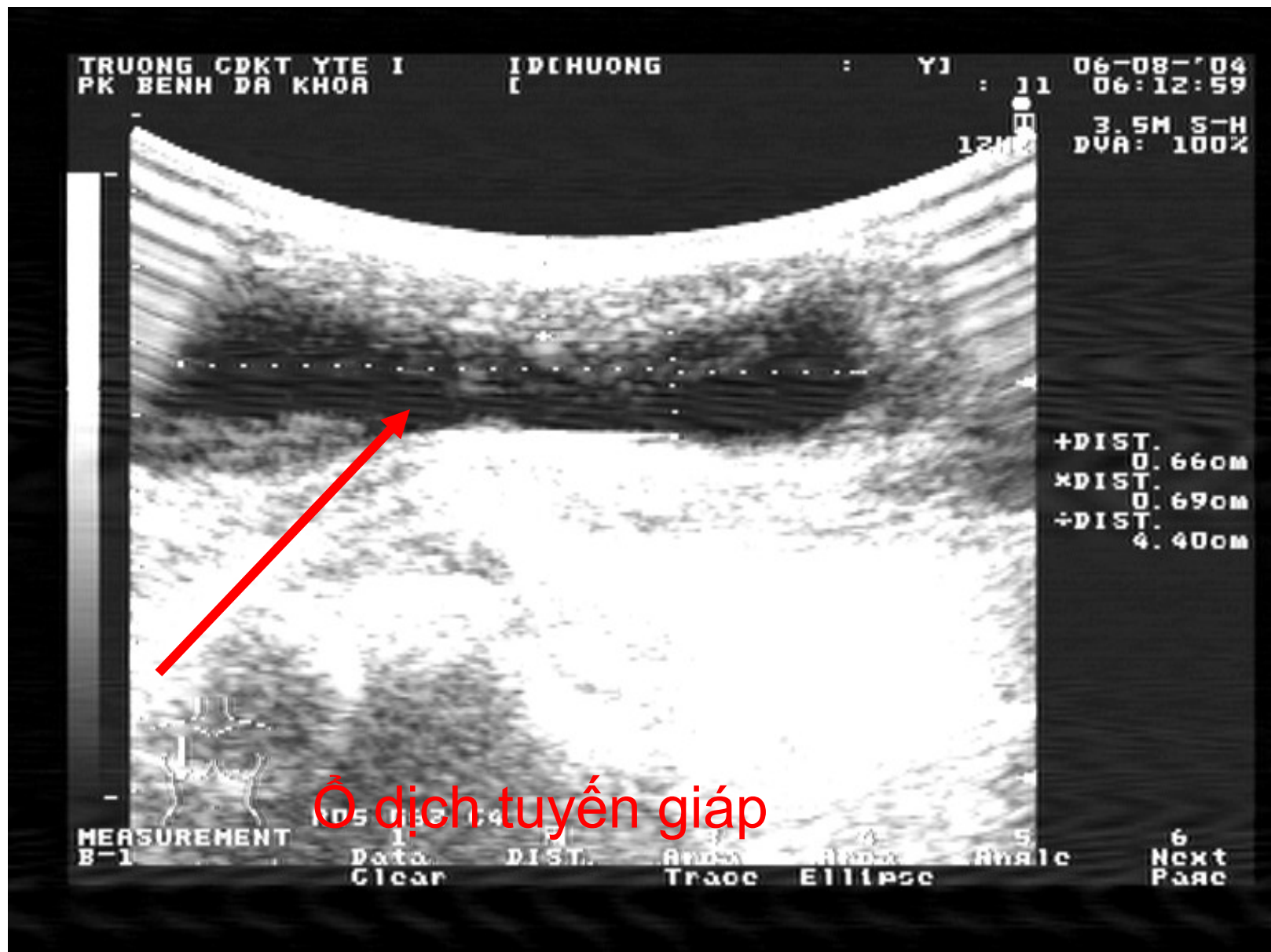
Volume

Next

Para

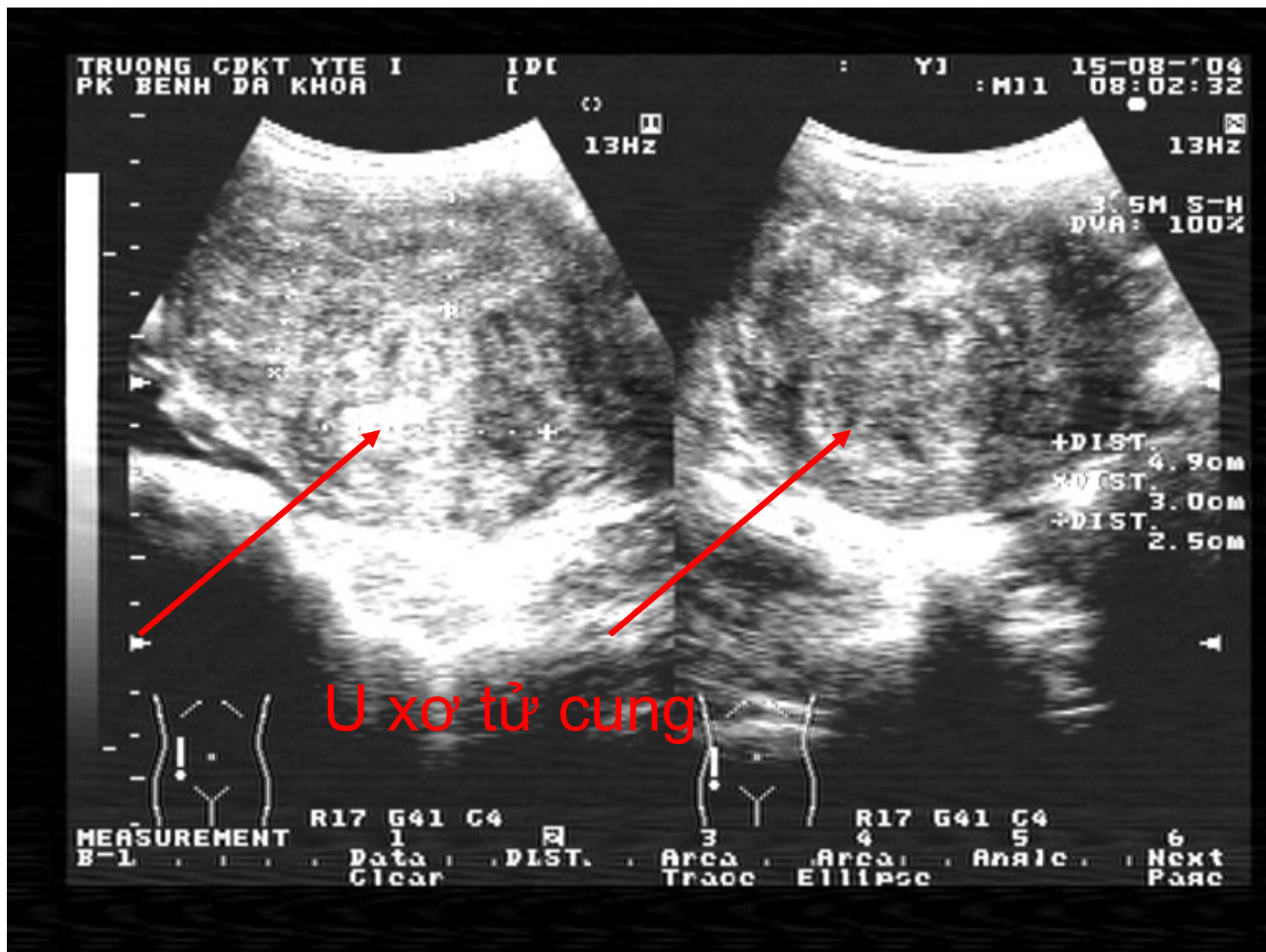
U xơ tiền liệt tuyến

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

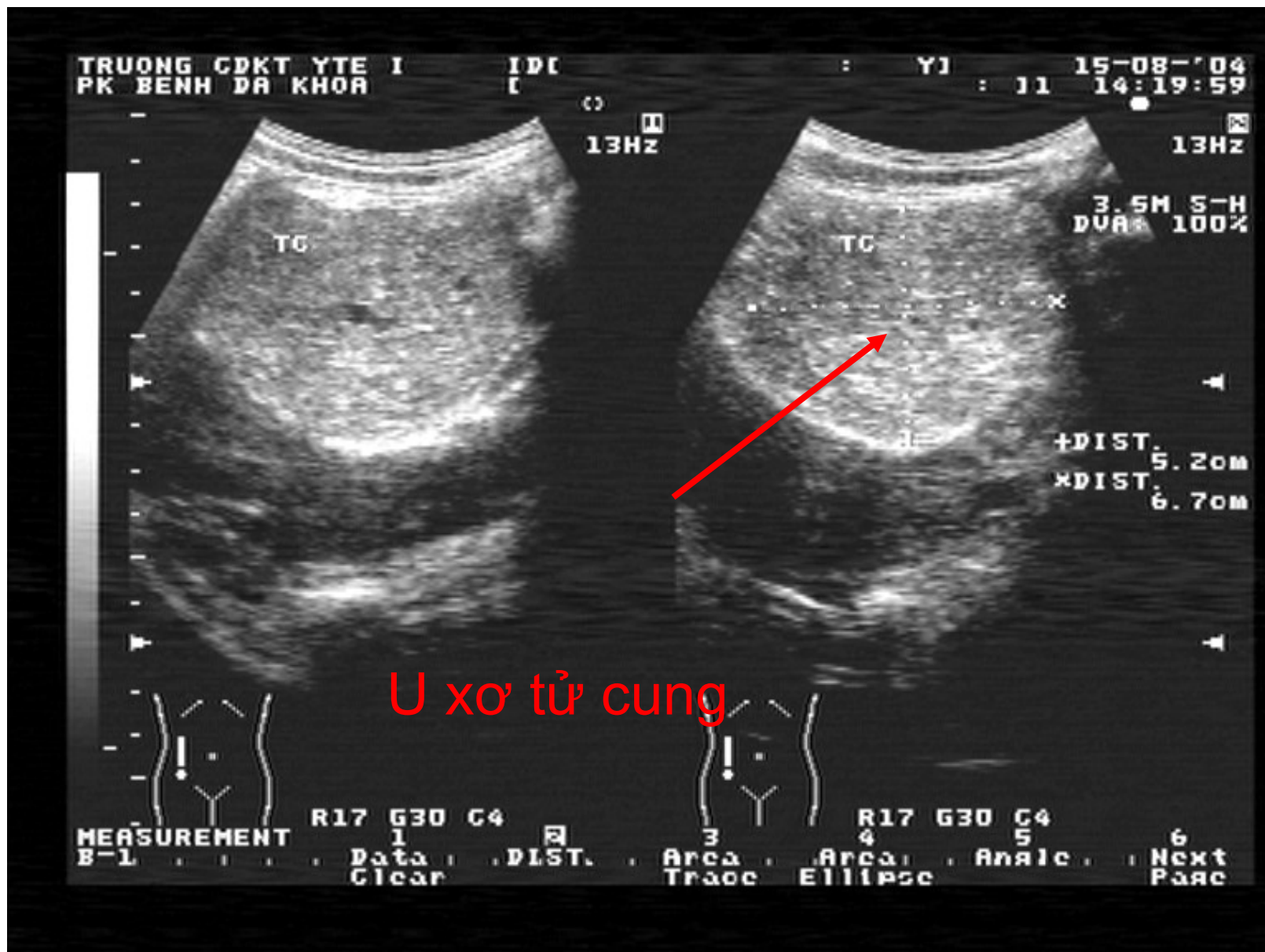


Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

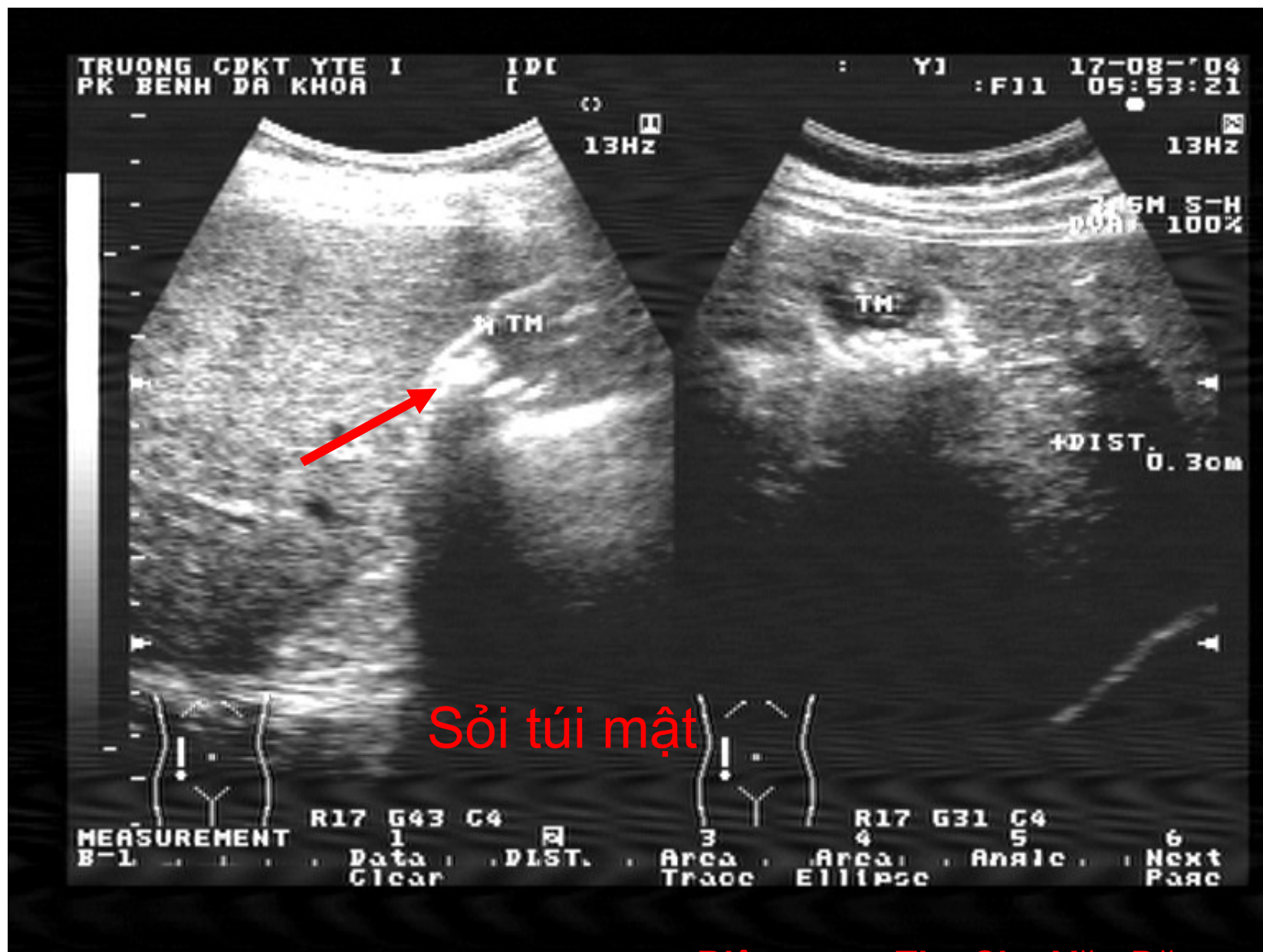




Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

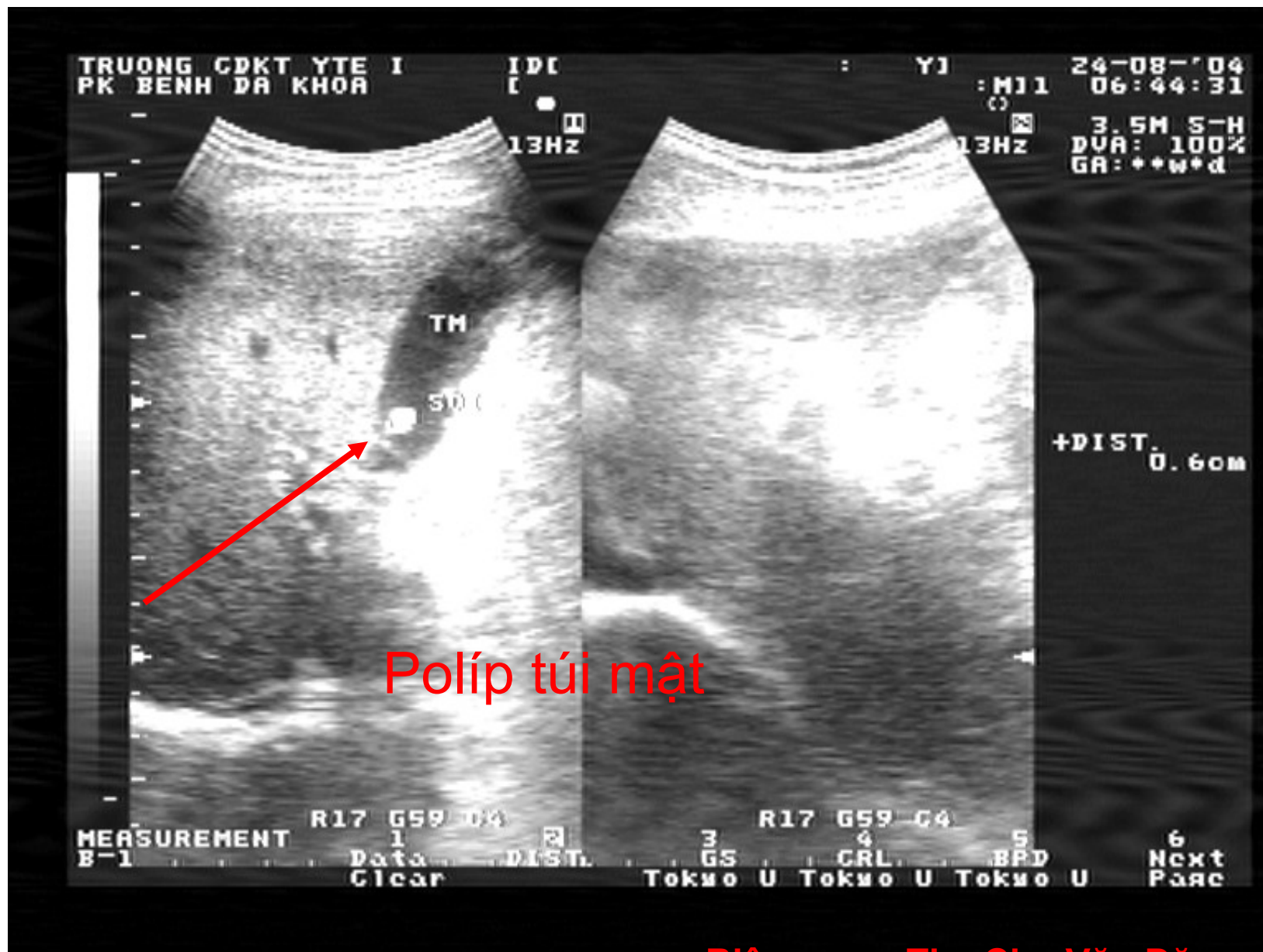


Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

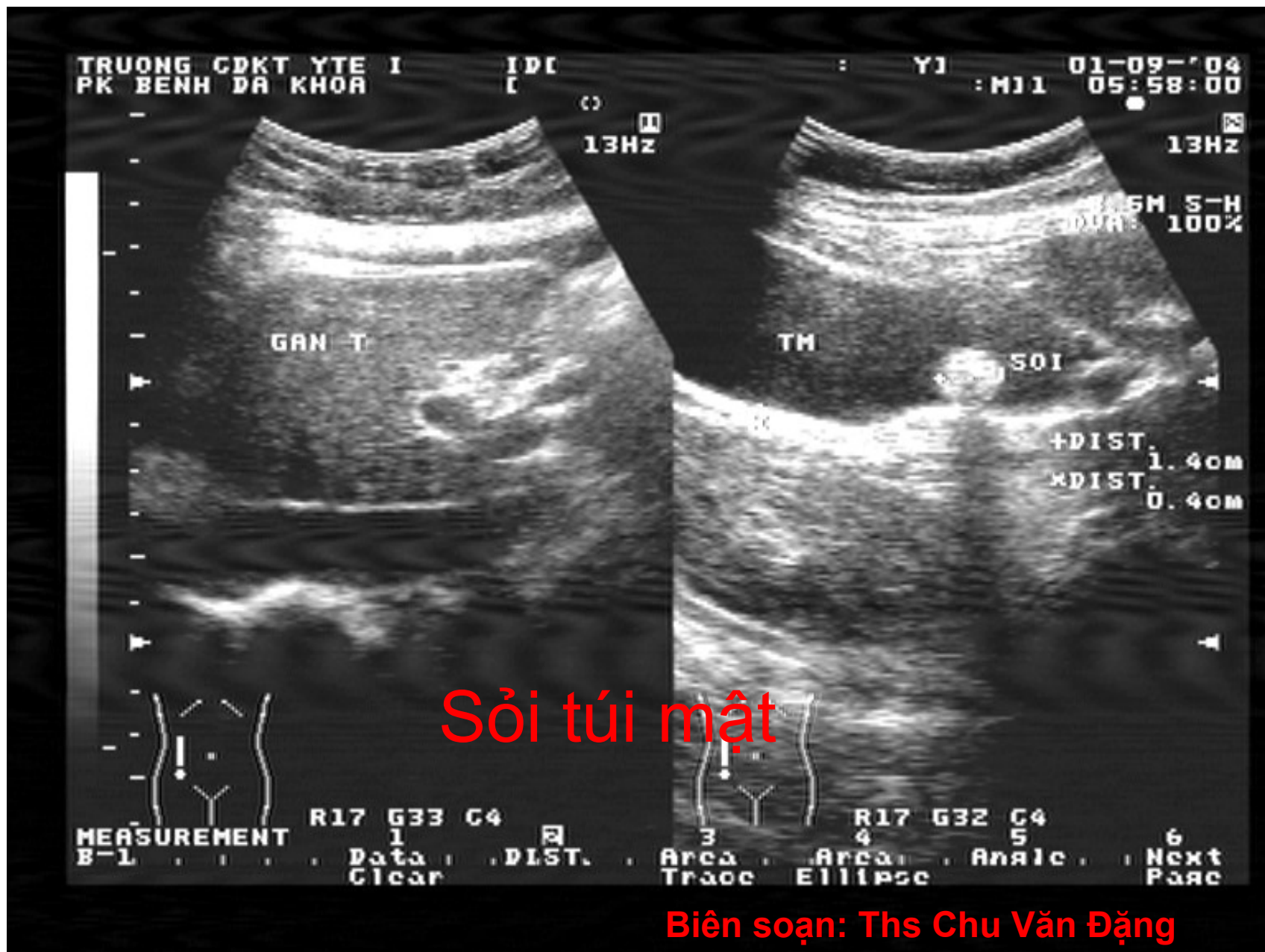


Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDIANHH 29T  
[

: YJ

01-09-'04

: 11

14:18:10

(C)

13Hz

13Hz

3.5M 5-H  
DUA: 100%  
PSA: + + +

S01 TH P

S01 TH-P

Sỏi thận

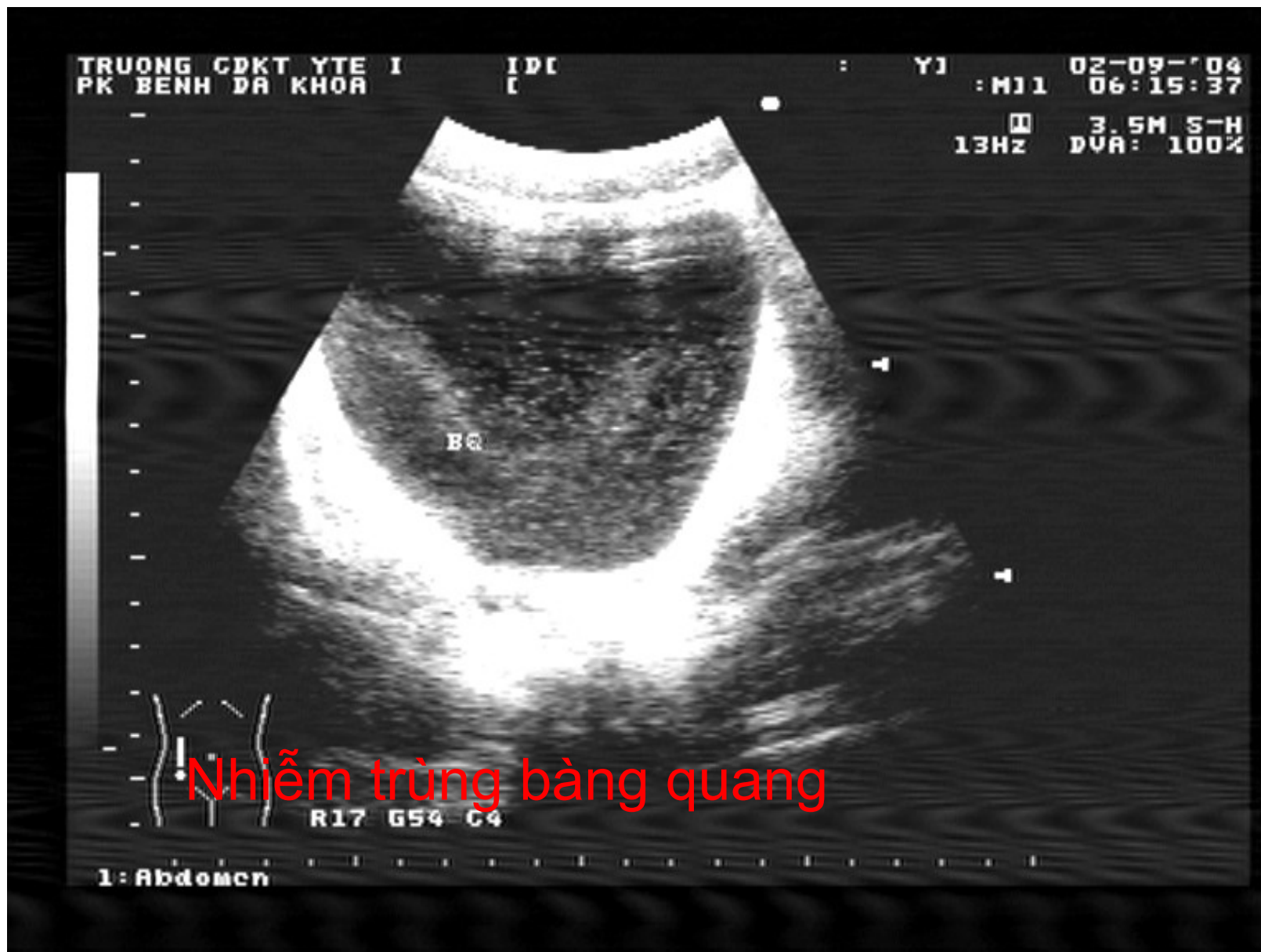
R12 G30 C4

R12 G30 C4

5: Kidney

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDT  
[

: Y1

14-09-'04

: 11

13:02:14

13Hz

3.5M 5-H

DUA: 100%

PSA: + + . +

+DIST. 2.7cm

Sỏi thận

MEASUREMENT  
B-1

R12 G30 C4

1  
Data Clear

DIST.

3  
Area Trace

4  
Area Ellipse

5  
Volume Biplane

6  
Next Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
I

: Y1 : M11 21-09-'04  
07:35:52

13Hz 3.5M S-H  
DUA: 100%

NR

BR

50

+DIST. 1.0cm  
xDIST. 0.7cm

Sỏi niệu quản sát thành bàng quang

MEASUREMENT  
B-1

R17 G48 C4

1

2

3

4

5

6

Data  
Clear

DIST.

Area  
Trace

Area  
Ellipse

Angle

Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng



TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

ID1

: Y1

24-09-'04

:M11 06:16:55

13Hz

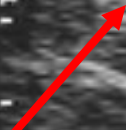
13Hz

3.5M 5-H  
DUA: 100%  
R58: \* \* \*

TH P

TH T

DIST 0.50m  
XDIST 0.30m  
AD (3.1) 0.60m



Sỏi thận

MEASUREMENT  
B-1

R12 G32 C4

1

Data

Clear

DIST.

3

Area

Trace

R12 G30 C4

4

Area

Ellipse

Volume

Biplane

5

Next

Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
I

: YJ

: M11

24-09-'04

07:01:06

13HZ

13HZ

1.5M 5-H  
0000 100%

TC

TC

+D(5) 1.80M  
x D(5) 1.80M

U xơ tử cung

MEASUREMENT  
B-1

R17 G45 C4

1  
Data  
Clear

DIST.

3  
Area  
Trace

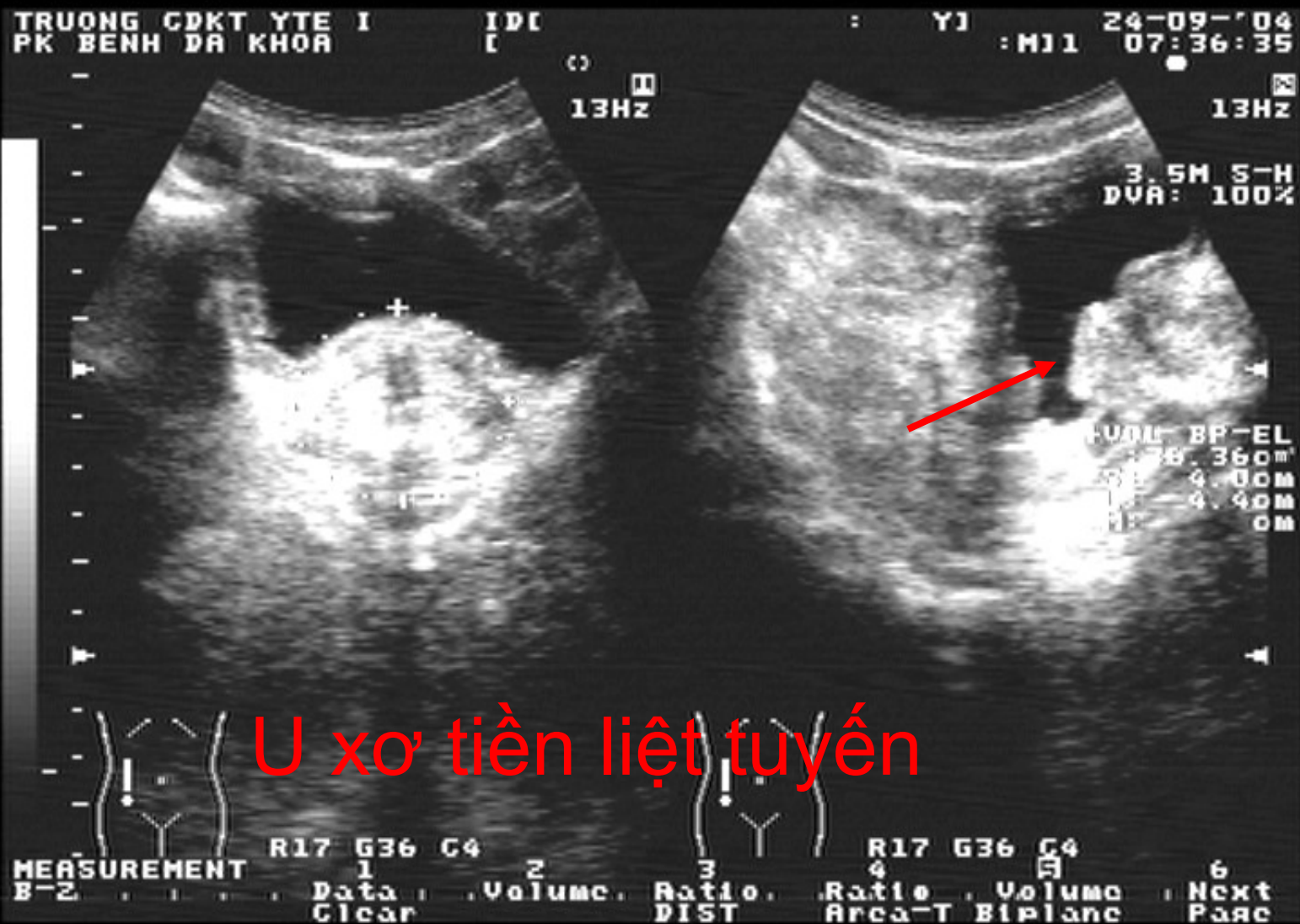
R17 G45 C4

4  
Area  
Ellipse

5  
Area

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
[

Y1

:M11

26-09-'04

05:51:08

13Hz

3.5M 5-H

DUA: 100%

PSA: +.+.+

Sỏi niệu quản



R12 G33 C4

5: Kidney

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
I

: Y1

29-09-'04  
06:55:26

13Hz

13Hz

3.5M S-H  
DUA: 100%

BQ

DXO

BQ

0-X0

+DIST  
30 (cm)  
15 (cm)

U xơ tử cung

MEASUREMENT  
B-1

R17 G69 C4  
1  
Data Clear DIST.

3  
Area Trace Ellipse

R17 G50 C4  
4 5  
Area Analc

6  
Next Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
I

: YJ 29-09-'04  
: F11 07:20:14

13Hz 3.5M S-H  
DVA: 100%

Giun chui ống mật

R17 G46 G4

1: Abdomen

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

ID[  
[

: Y1

29-09-'04

: F11 07:27:19

13Hz 3.5M 5-H  
DVA: 100%



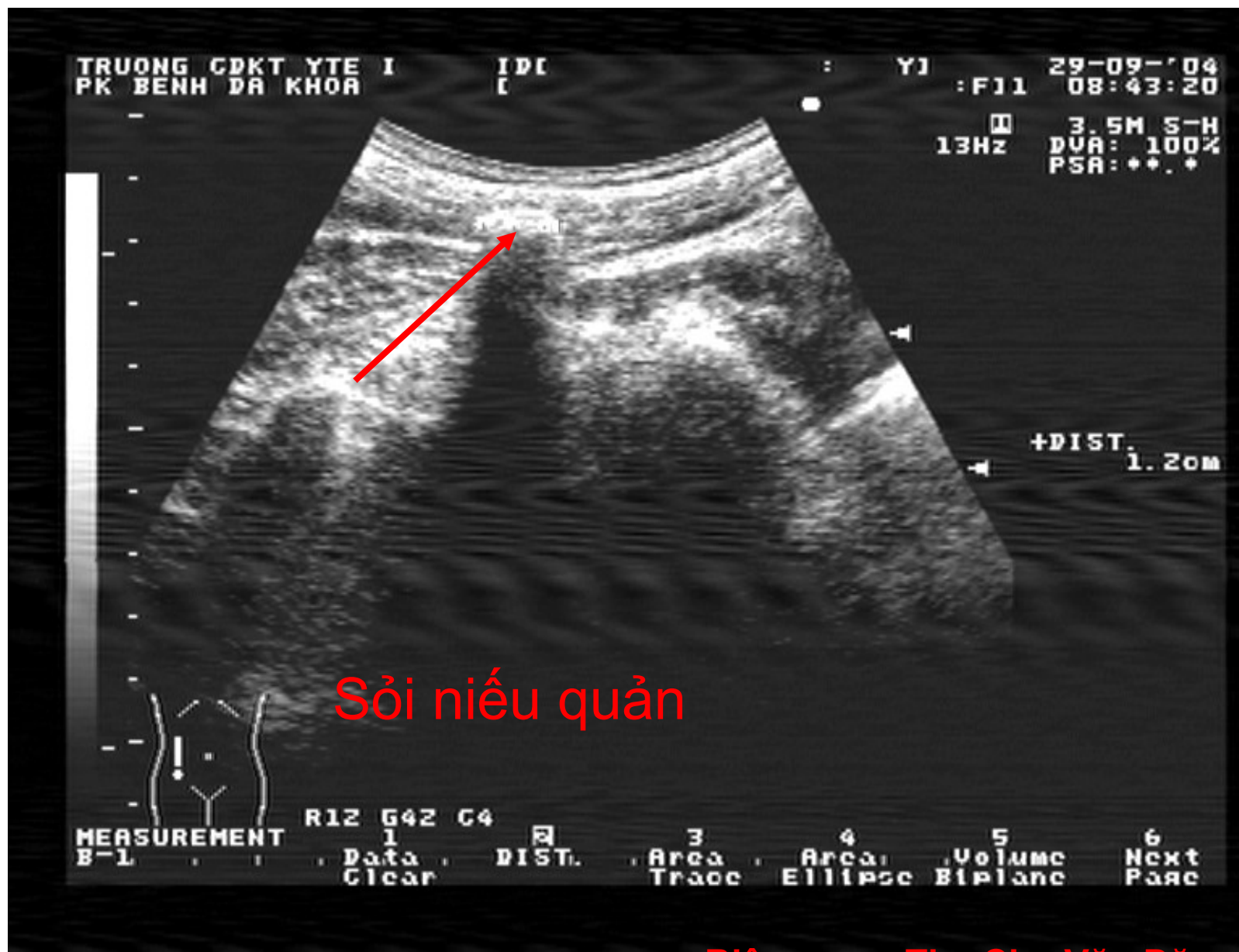
Giun chui cuống mật



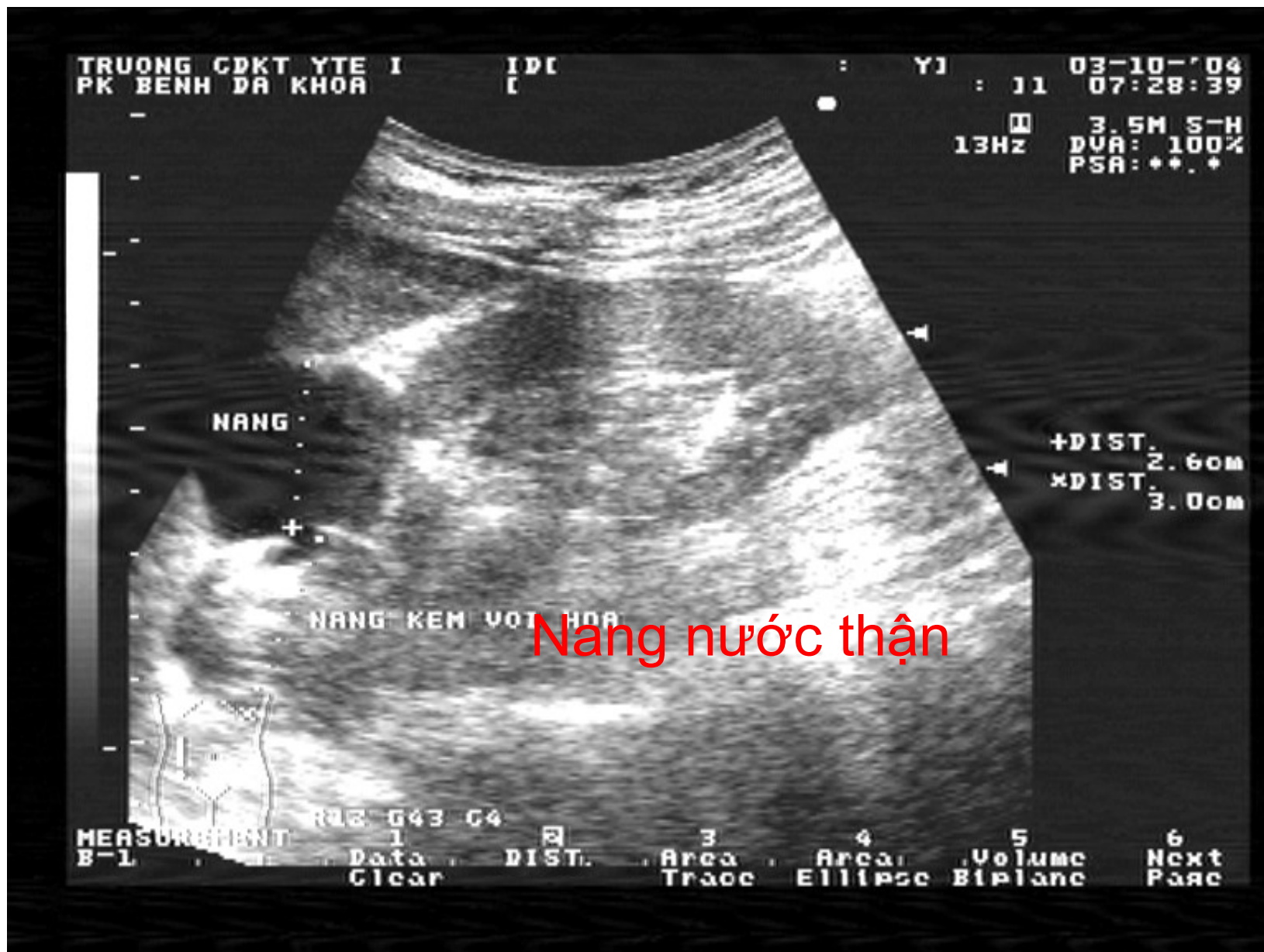
R17 G43 C4

1: Abdomen

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

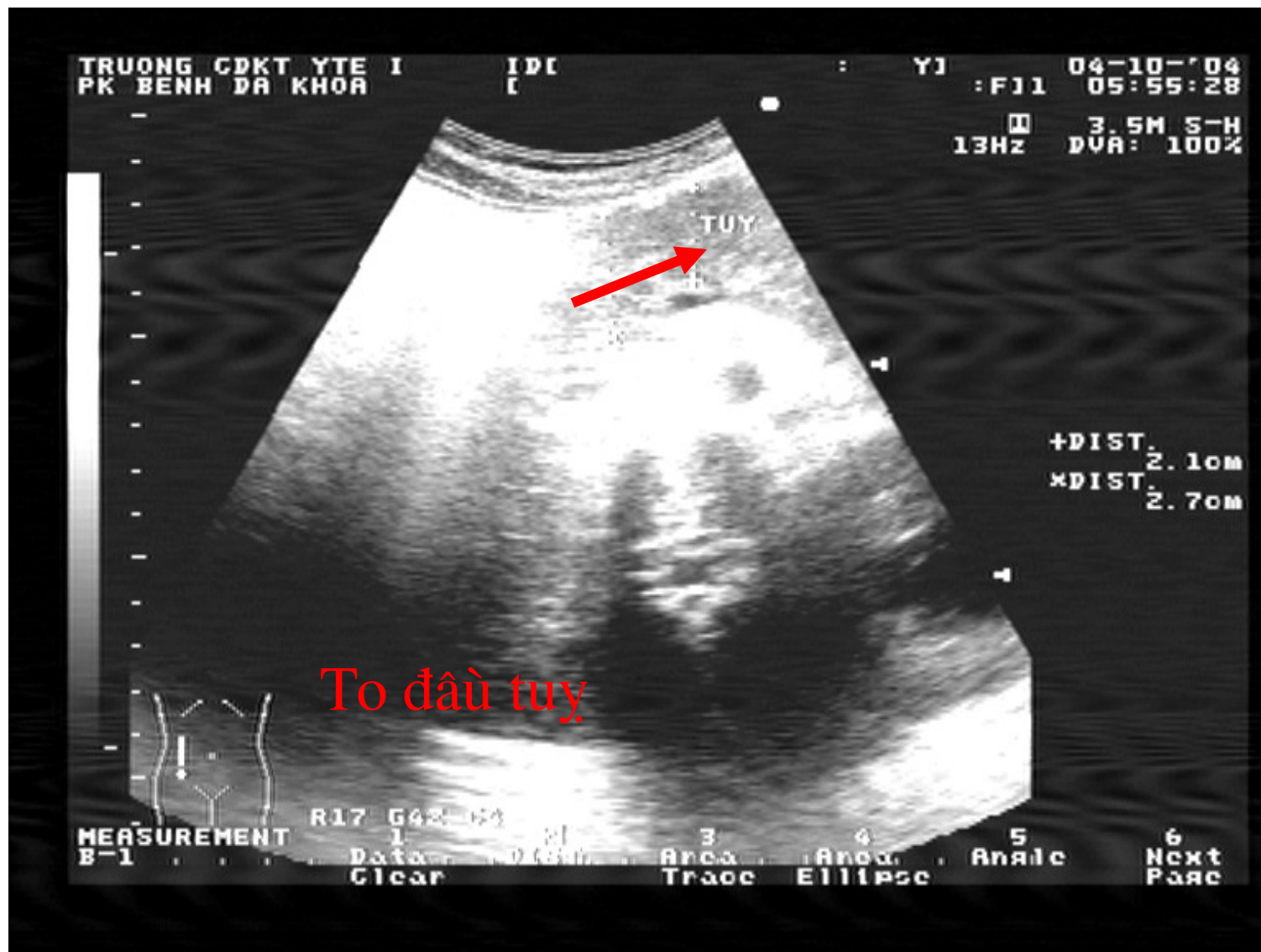


Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
[

: Y1  
: F11

04-10-'04  
06:11:04

13Hz

13Hz

S TH P

TH T

+DIST  
0.5cm

Soi than

MEASUREMENT  
B-1

R12 G38 C4

1

Data  
Clear

DIST

3

R12 G38 C4

4

Area  
Trace

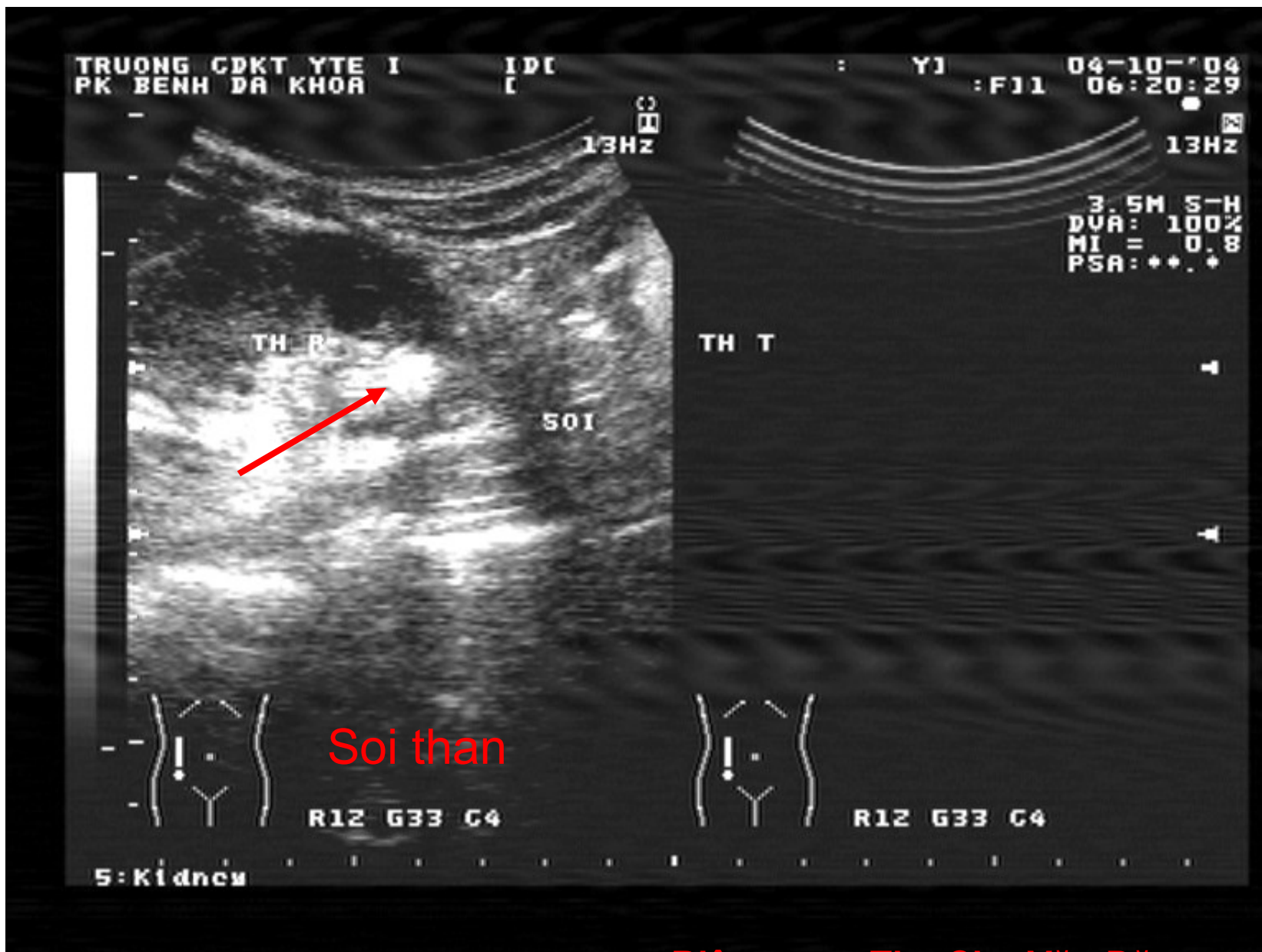
Area  
Ellipse

Volume  
Biplane

5

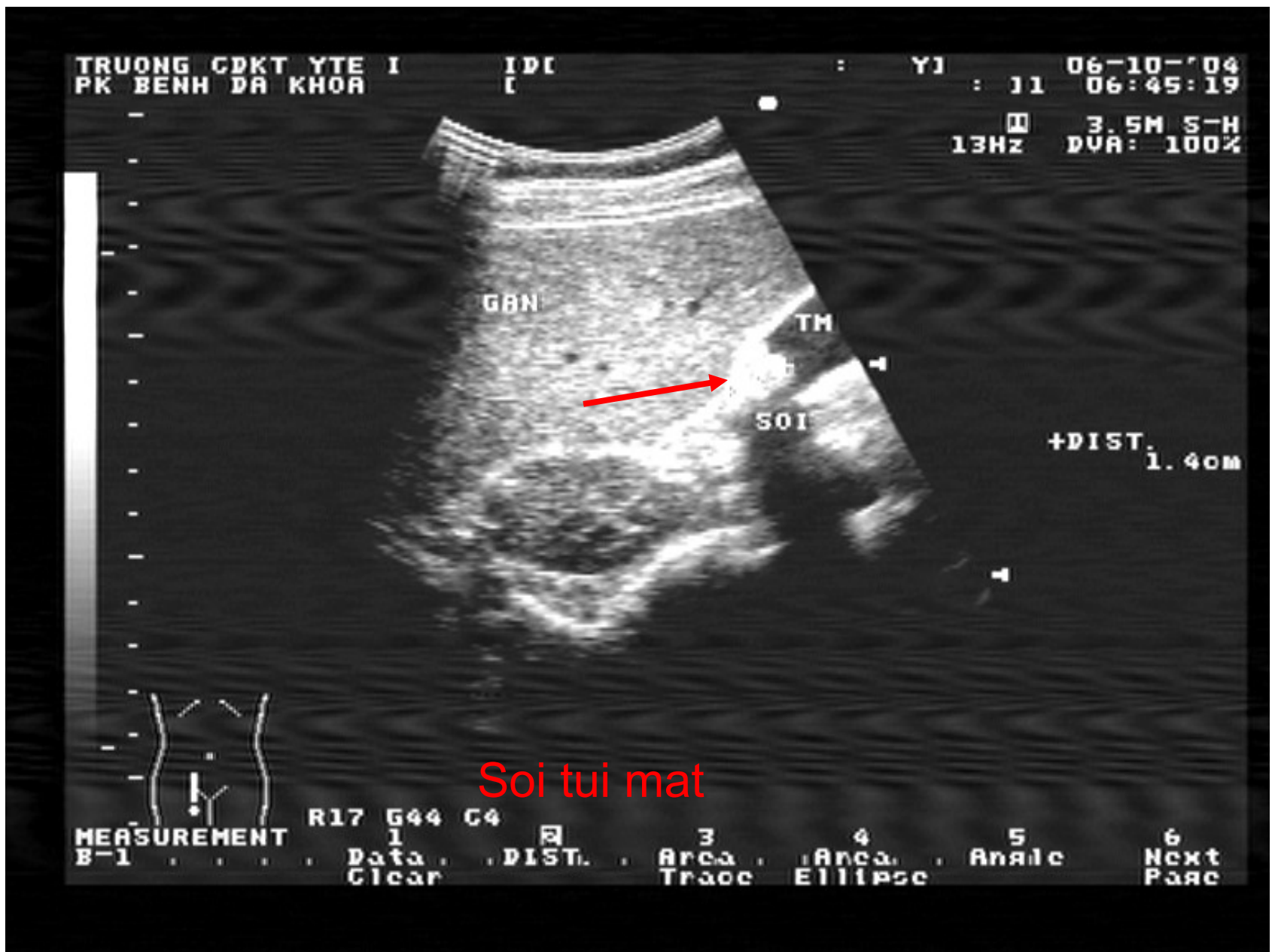
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

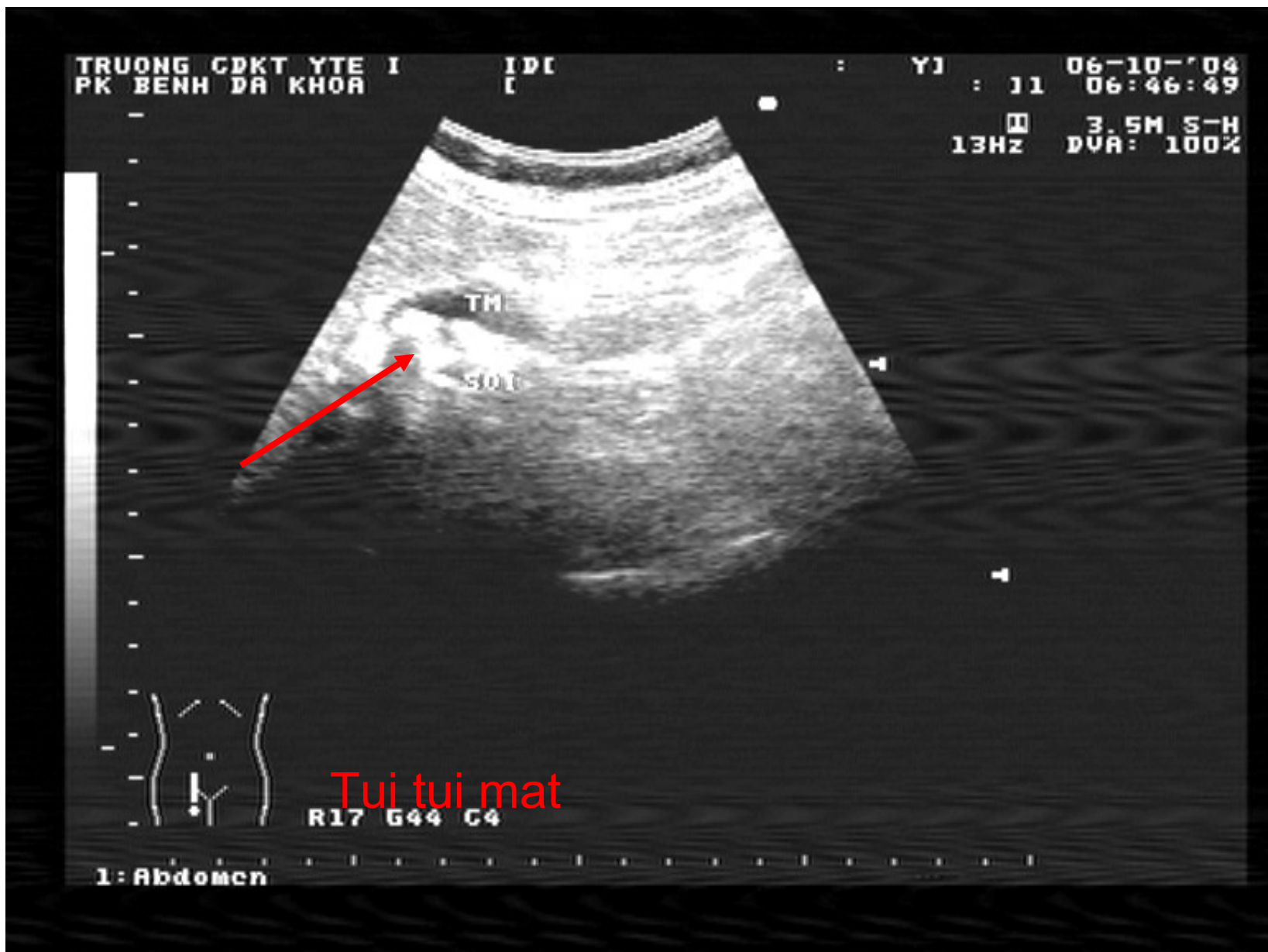


Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng





**Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng**



Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
I

: YJ : 11 06-10-'04  
07:35:09

13Hz 3.5M S-H  
DVA: 100%

THAN P

501

+DIST. 2.9cm

Soi than

MEASUREMENT  
B-1

R17 G30 C4

1

2

3

4

5

6

Clear

DIST.

Trace

Ellipse

Analc

Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
[

: YI : 11 13-10-'04  
06:01:02

13Hz 3.5M S-H  
DVA: 100%  
PSA: +.+.+

TM

Day thanh

Soi

Soi túi mật và viêm dây túi mật mạn

+DIST. 1.20m  
xDIST. 1.30m  
+DIST. 1.70m  
xDIST. 0.90m



MEASUREMENT  
B-1

R12 G50 C4  
1  
Data Clear

DIST.

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

Area Area Volume Next  
Trace Ellipse Biplane Page

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDHUNG  
[

: Y1

: F11

11-10-'04  
13:00:48

13Hz 3.5M 5-H  
DUA: 100%

U gan

R17 G55-04

1: Abdomen

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

ID[  
[

: Y1

: 11

13-10-'04  
06:03:57

13Hz

3.5M 5-H  
DUA: 100%  
PSA: + + . +

TM

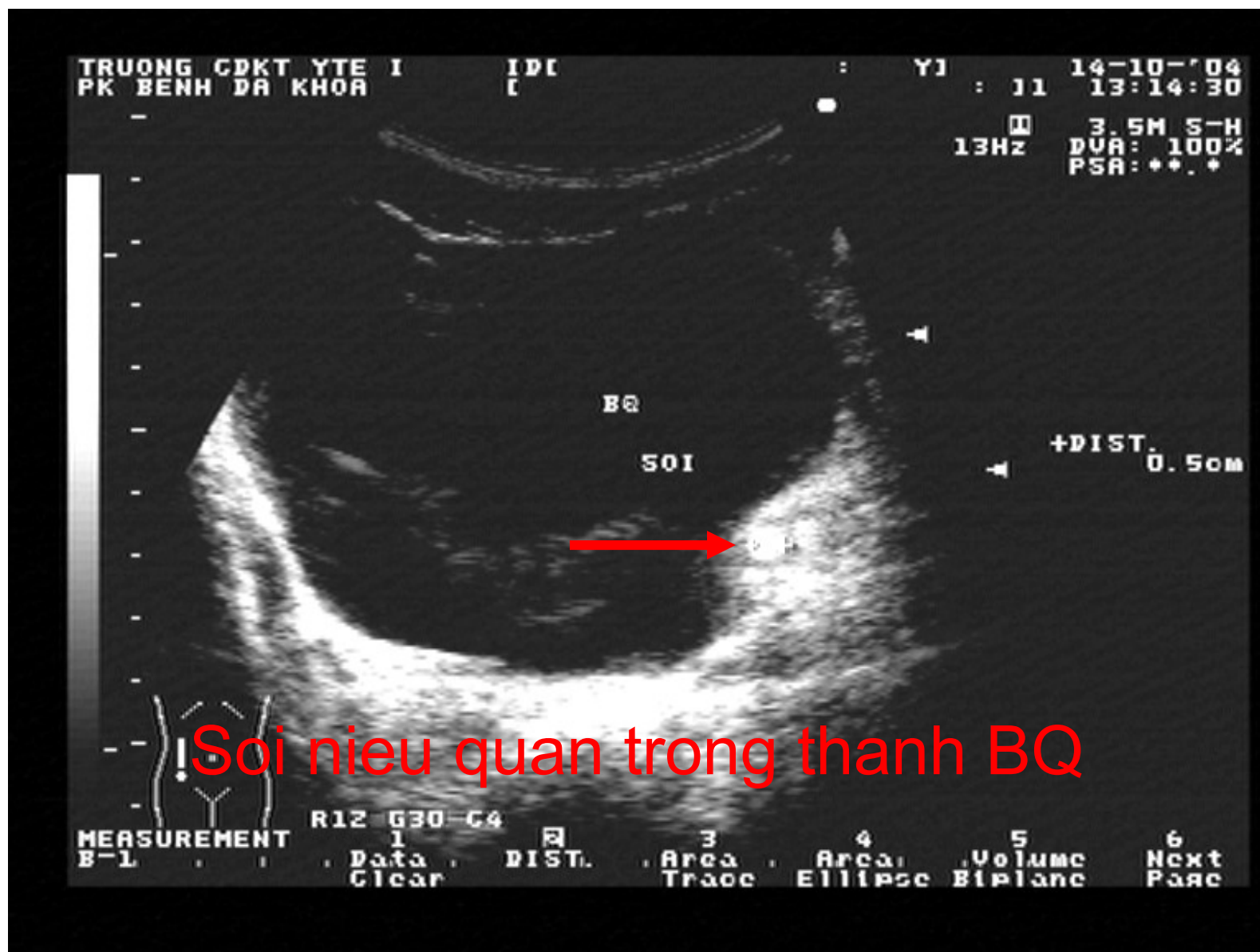
Soi túi mat

R12 G50 C4

5: Kidney

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
[

: YJ 15-10-'04  
: M11 07:07:10

13Hz 3.5M 5-H  
DUA: 100%  
PSA: \*\*.\*

SOI

THAN P

+DIST. 0.7cm  
xDIST. 1.2cm

Soi than và gian dai than

MEASUREMENT  
B-1

R12 G53 C4

1  
Data  
Clear

DIST.

3  
Area  
Trace

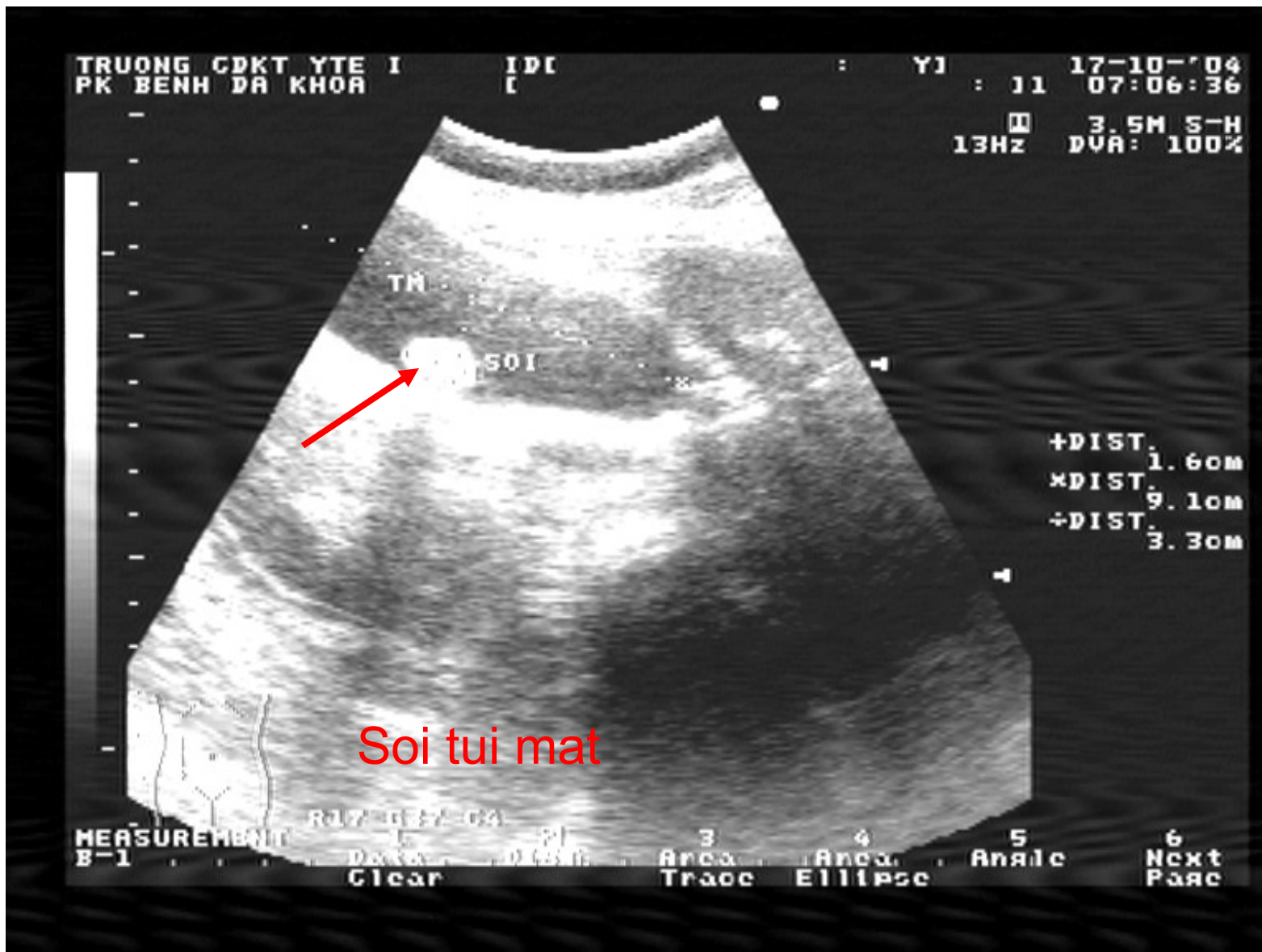
4  
Area  
Ellipse

5  
Volume  
Biplane

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
[

: Y1 : 11 17-10-'04  
07:11:01

13Hz 3.5M S-H  
DVA: 100%

GAN

TM

+DIST. 1.6cm

Soi tui mat

MEASUREMENT  
B-1

R17 G37 C4

1

Data  
Clear

DIST.

3

Area  
Trace

4

Area  
Ellipse

5

Area

6

Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDISU  
I

: 40Y1

22-10-'04

: M11

08:17:31

13Hz

3.5M S-H

DVA: 100%

PSA: \*.\*.\*

BQ

50I

+DIST. 0.4cm

Soi bang quang



MEASUREMENT  
B-L

R12 G31 C4

Data  
Clear

DIST.

3  
Area  
Trace

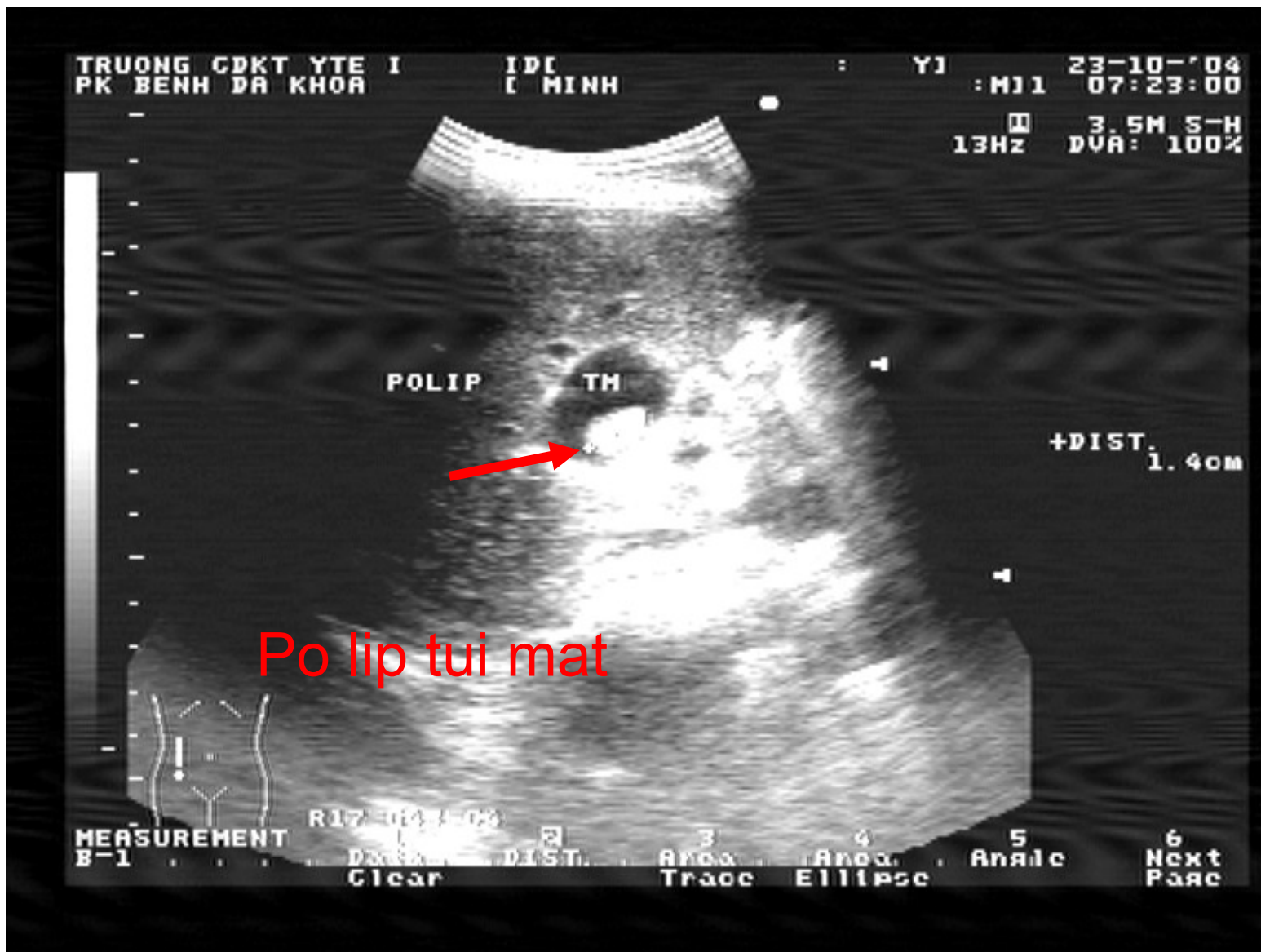
4  
Area  
Ellipse

5  
Volume  
BiPlane

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

ID[  
[

: Y]

: 11 25-10-'04  
07:29:08

3.5M 5-H  
13Hz DVA: 100%

DICH

+DIST. 1.20m  
xDIST. 3.70m

Dich mang phổi

MEASUREMENT  
E-1

Clear

Trace

Ellipse

5  
Angle

6  
Next  
Page

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

TRUONG CDKT YTE I  
PK BENH DA KHOA

IDC  
[

YJ : 25-10-04  
: 11 07:34:14

3.5M S-H  
13Hz DUA: 100%

MBSS

+DIST. 3.6cm  
xDIST. 2.9cm

Khoi ap xe gan



MEASUREMENT  
B-1

R17 G52 C4

1  
Data  
Clear

DIST.

3  
Area  
Trace

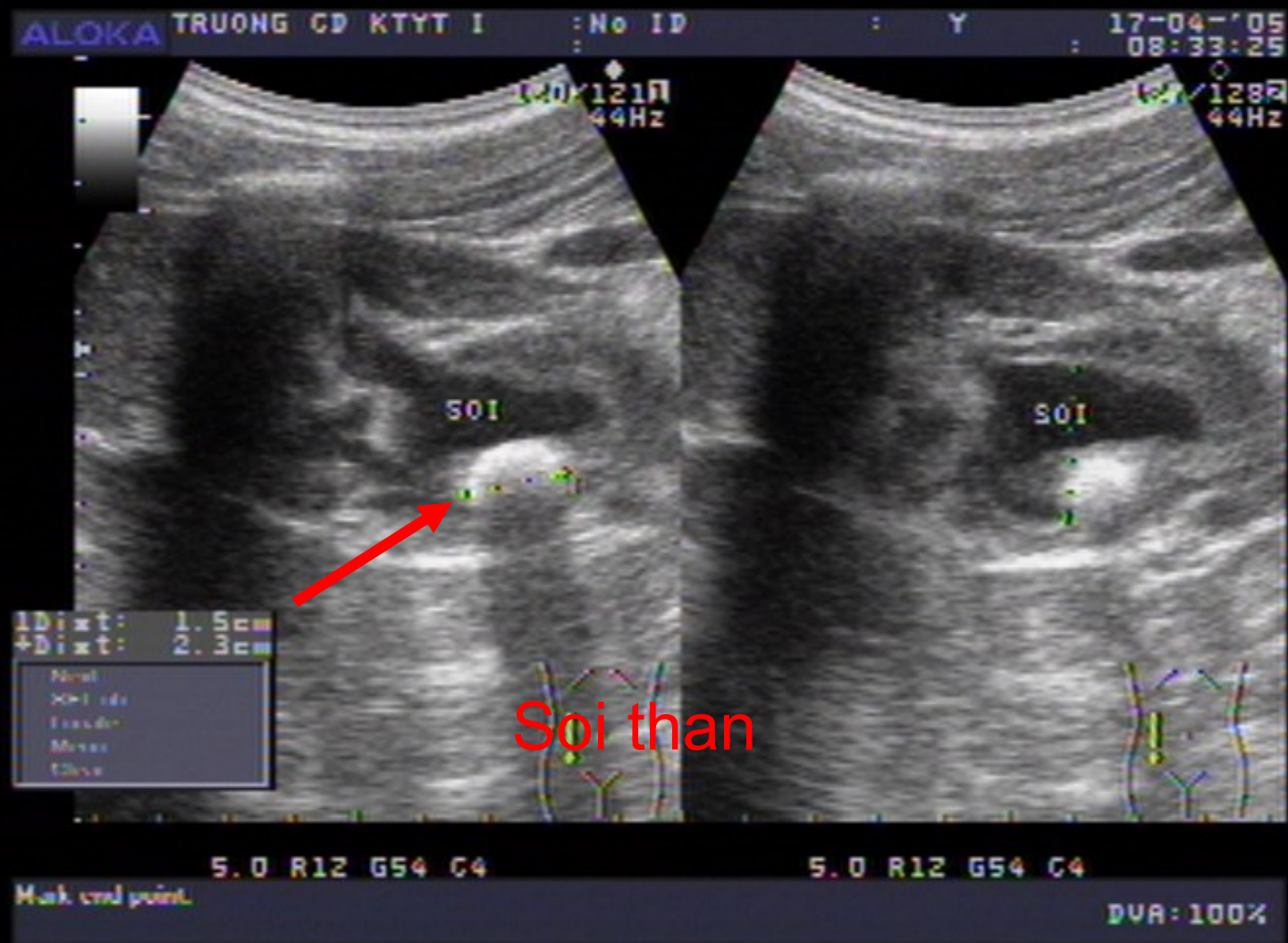
4  
Area  
Ellipse

5  
Angle

6  
Next  
Page

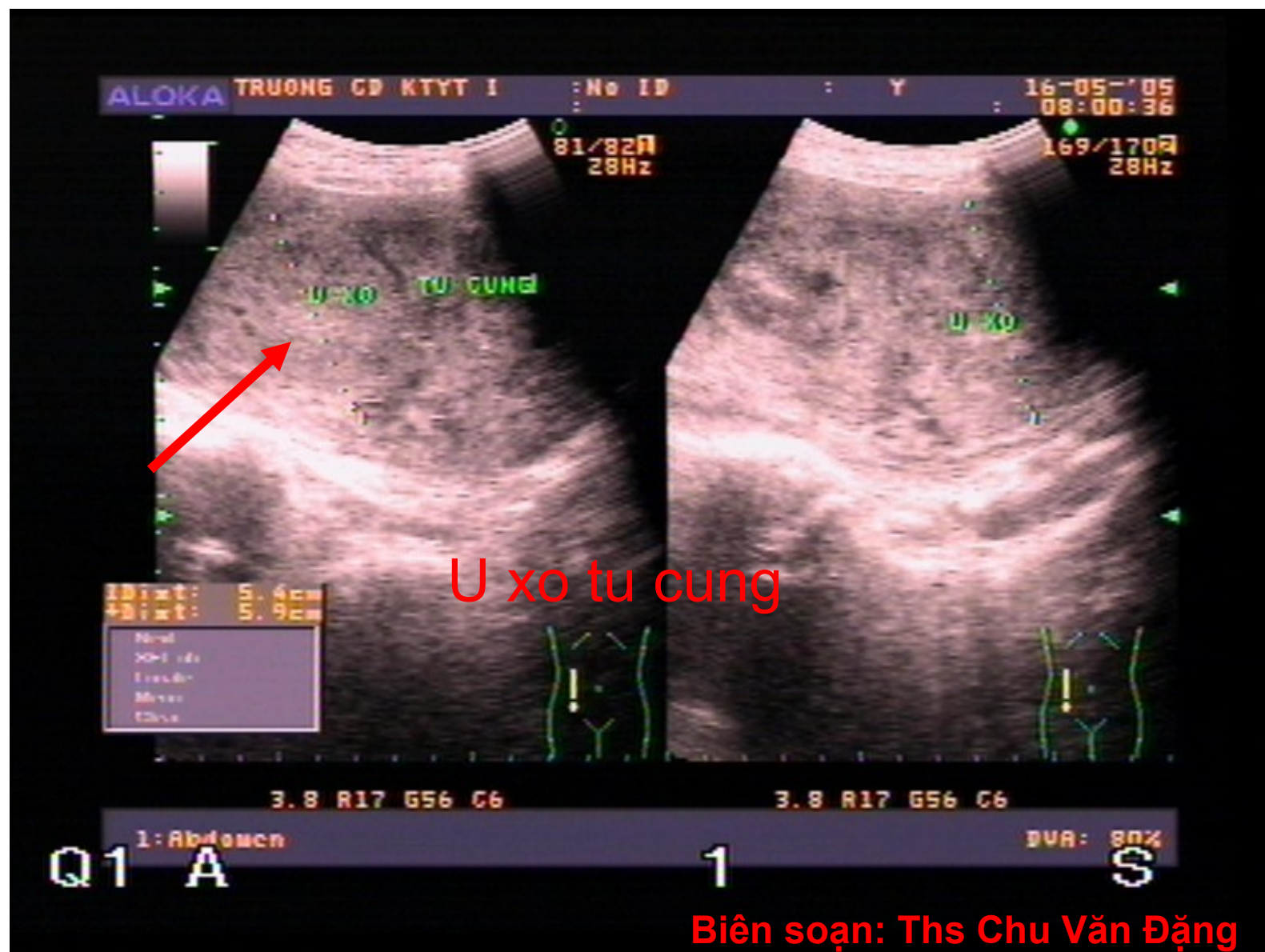
Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



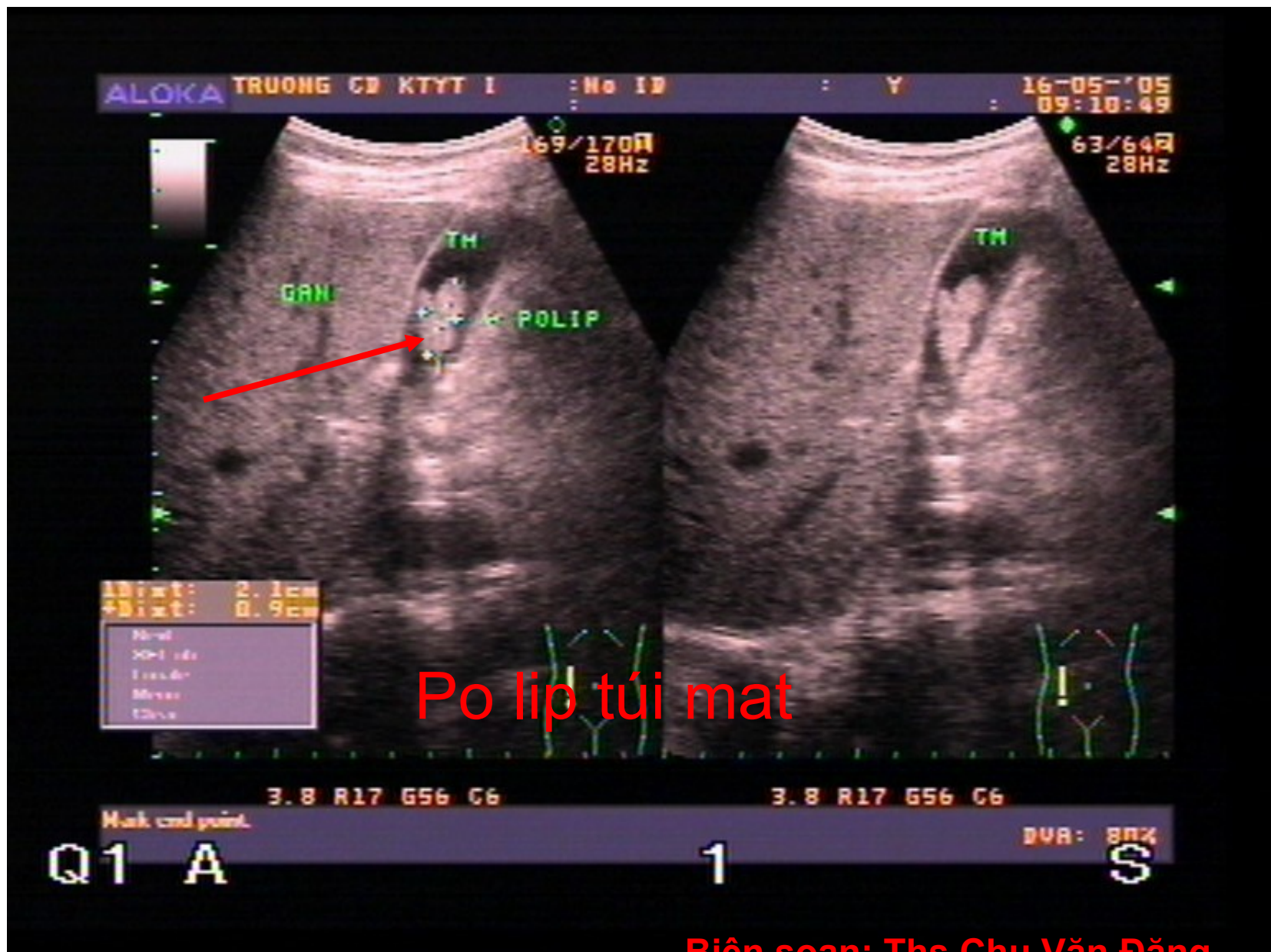


Sỏi than

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng







Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



ALOKA

TRUONG CD KTYT I

: No ID

: Y

17-05-05

08:00:48

255/256A

44Hz

HAU TU

THAN P

Khoi mau tu

1Dist: 4.5cm  
2Dist: 8.8cm  
3Dist: 1.0cm

Normal  
SOD info  
Exposure  
Measure  
Display

Chan thuong than

5.0 R12 G57 C4

11: Kidney

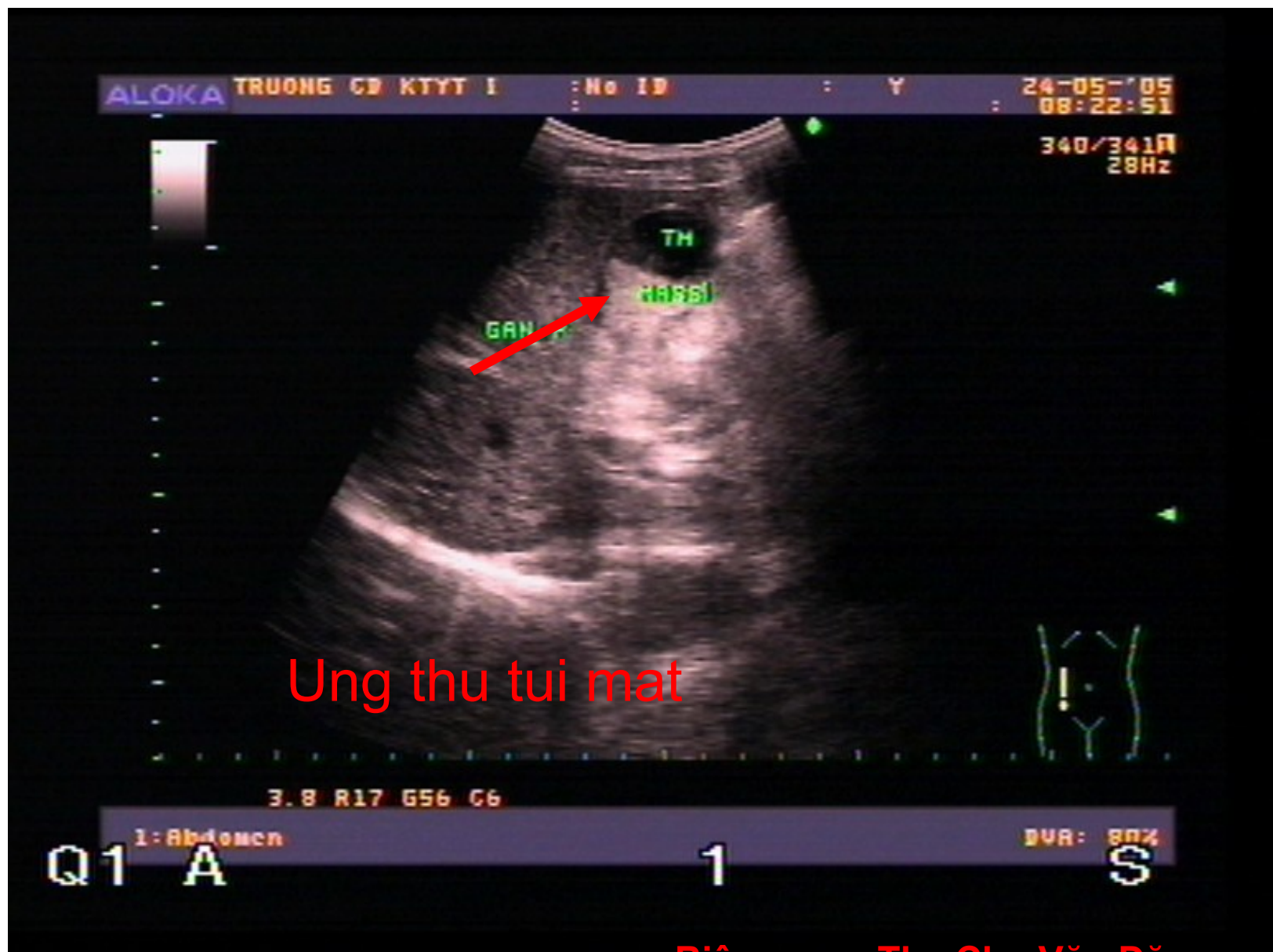
DVA: 100%

Q1 A

1

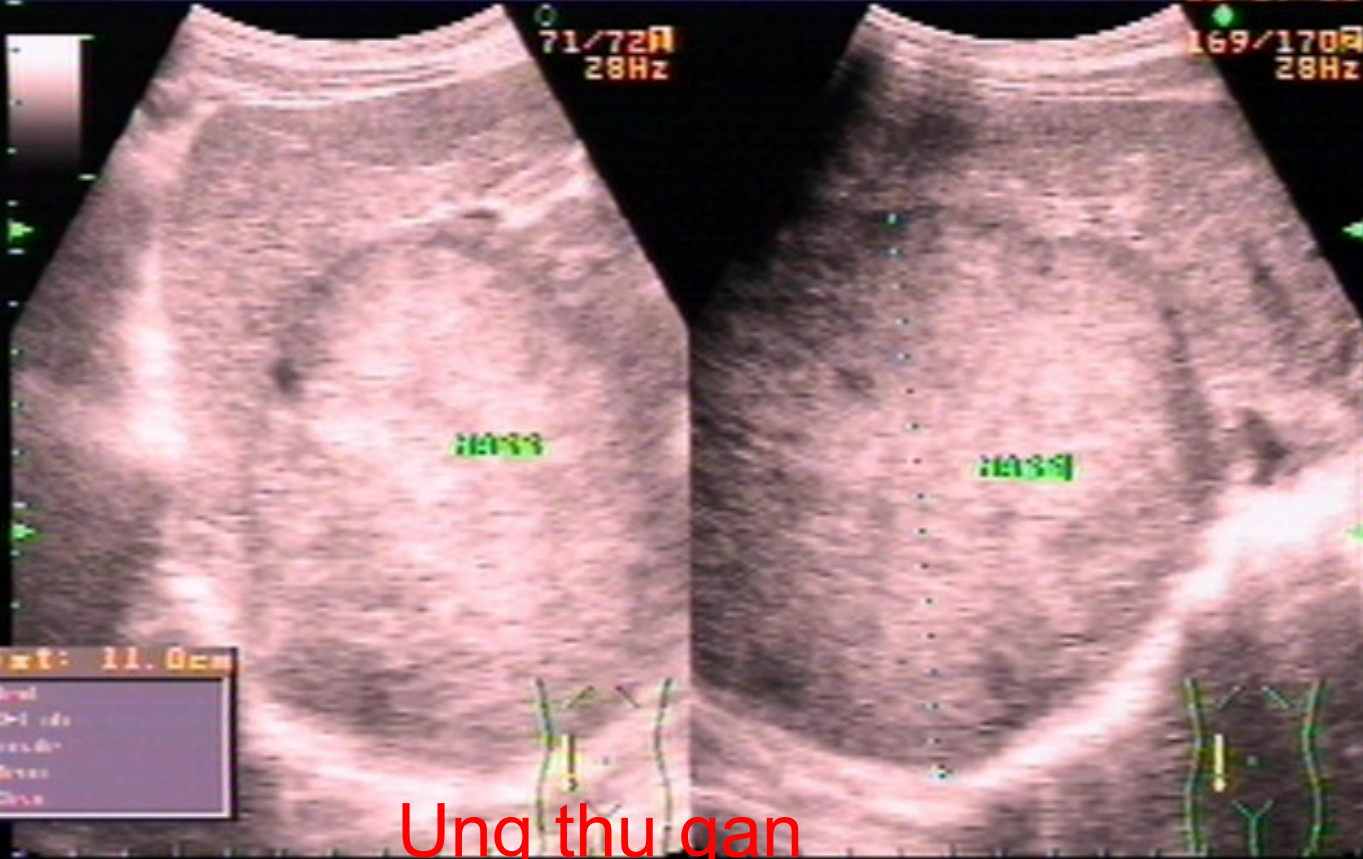
S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

ALOKA TRUONG CD KTYT I : No ID : Y : 06-06-'05  
08:17:16



Ung thu gan

3.8 R17 G56 C6

3.8 R17 G56 C6

1: Abdomen

DUR: 80%

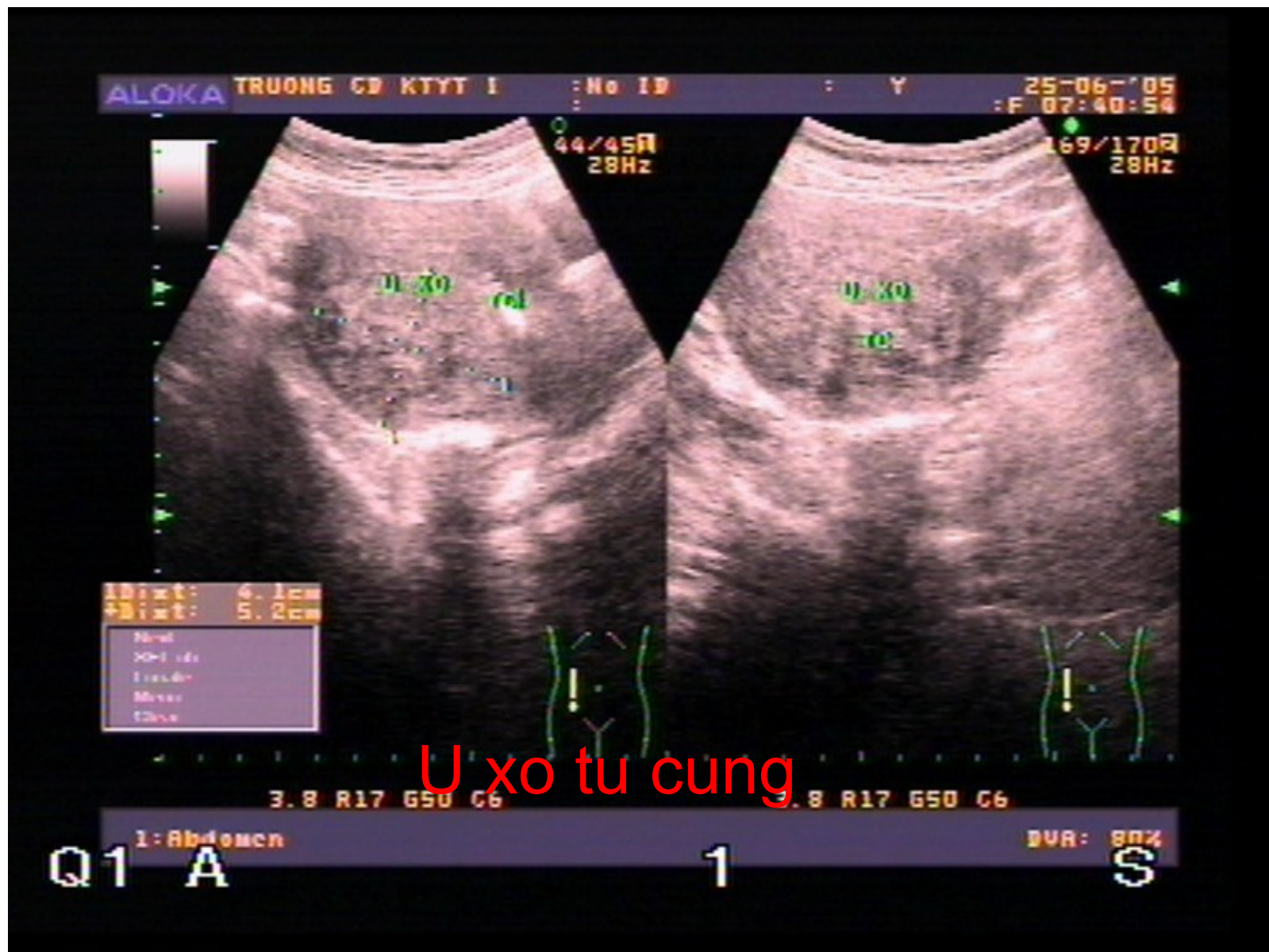
Q1 A

1

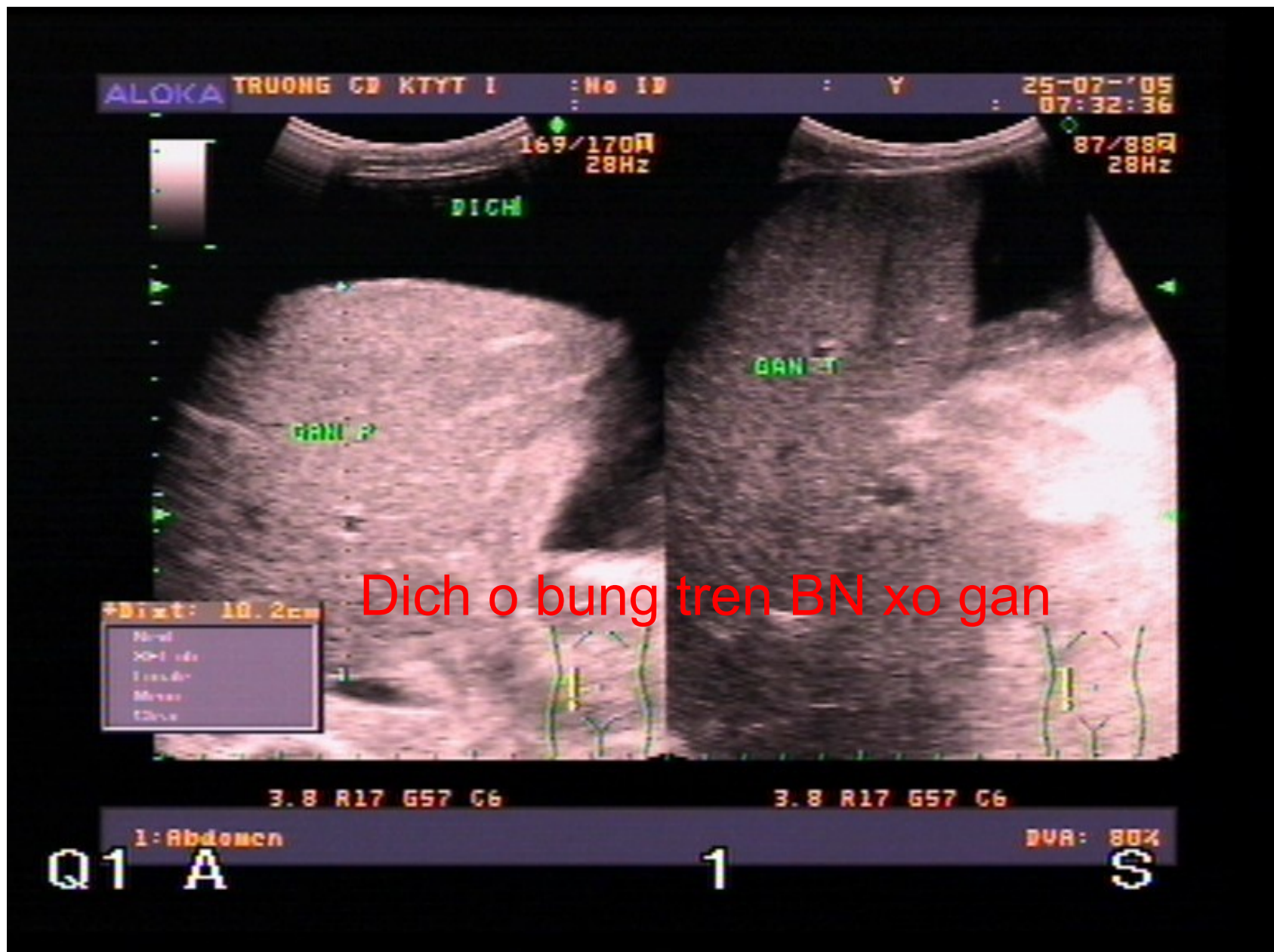
S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

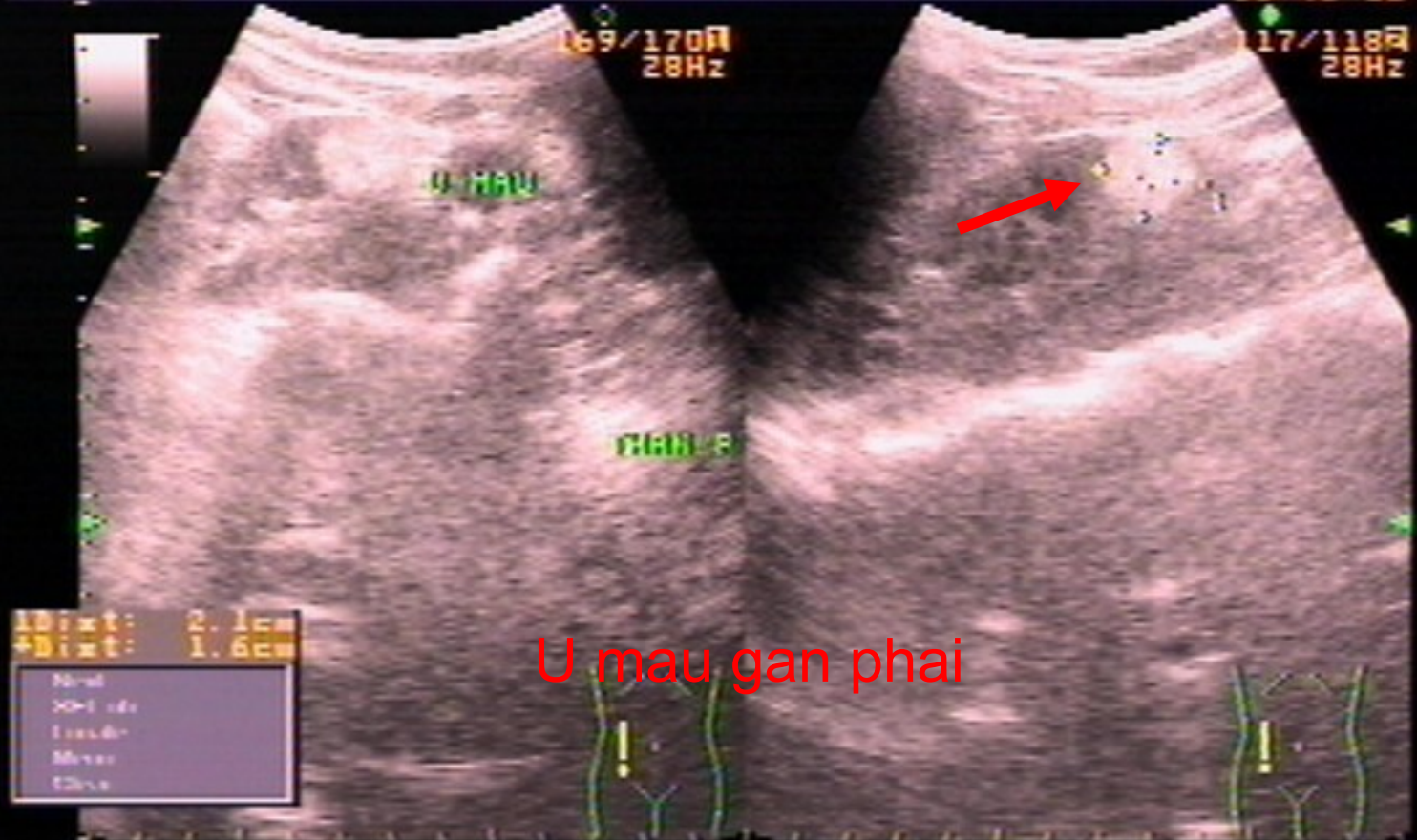


Dịch ổ bụng trên BN xơ gan

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng



ALOKA TRUONG CD KTYT I : No 19 : Y : 02-08-'05  
08:45:16

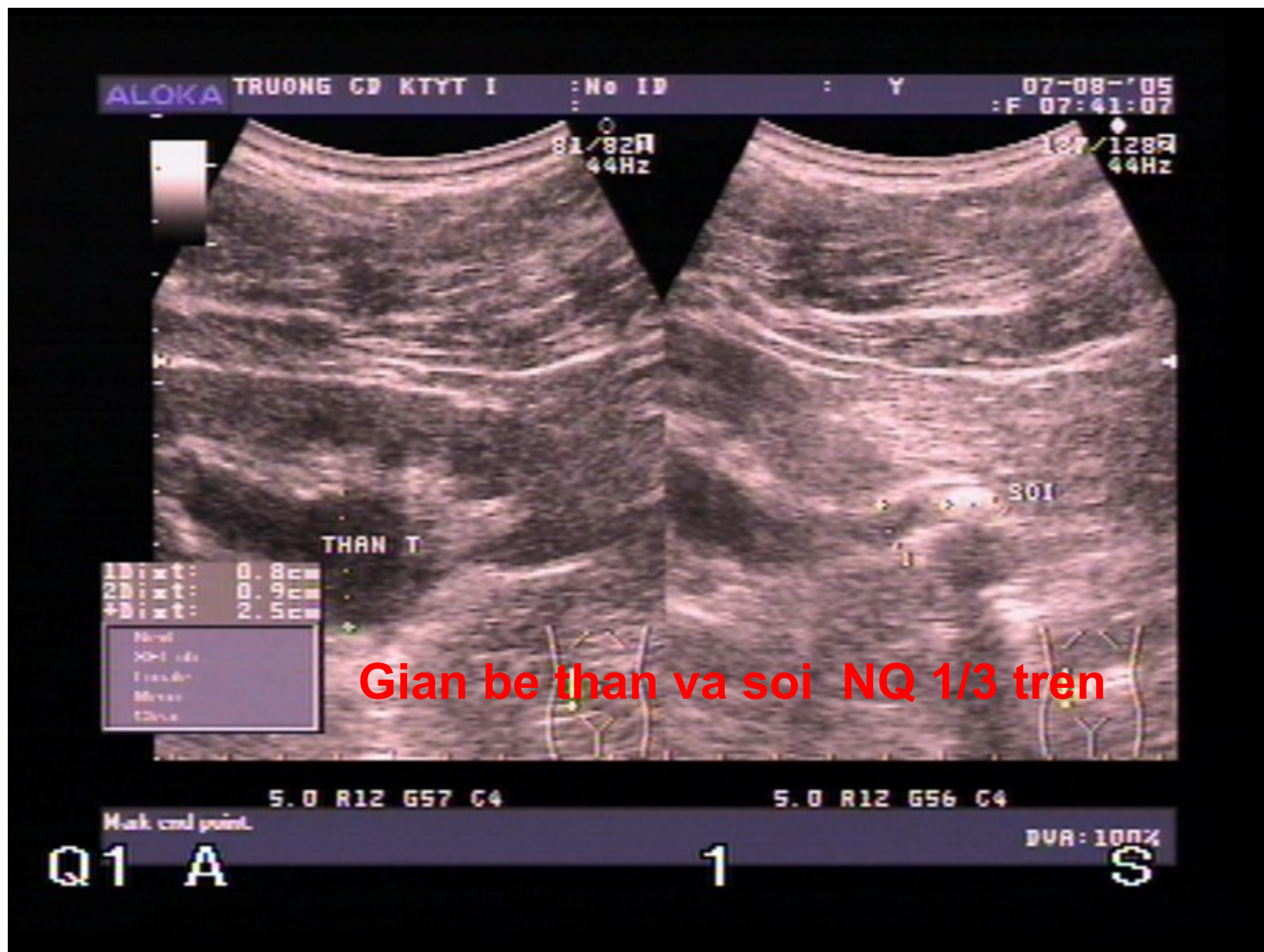


U mau gan phải

3.8 R17 G58 C6 3.8 R17 G58 C6  
Mask start point. 1 BUA: 80%  
Q1 A S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

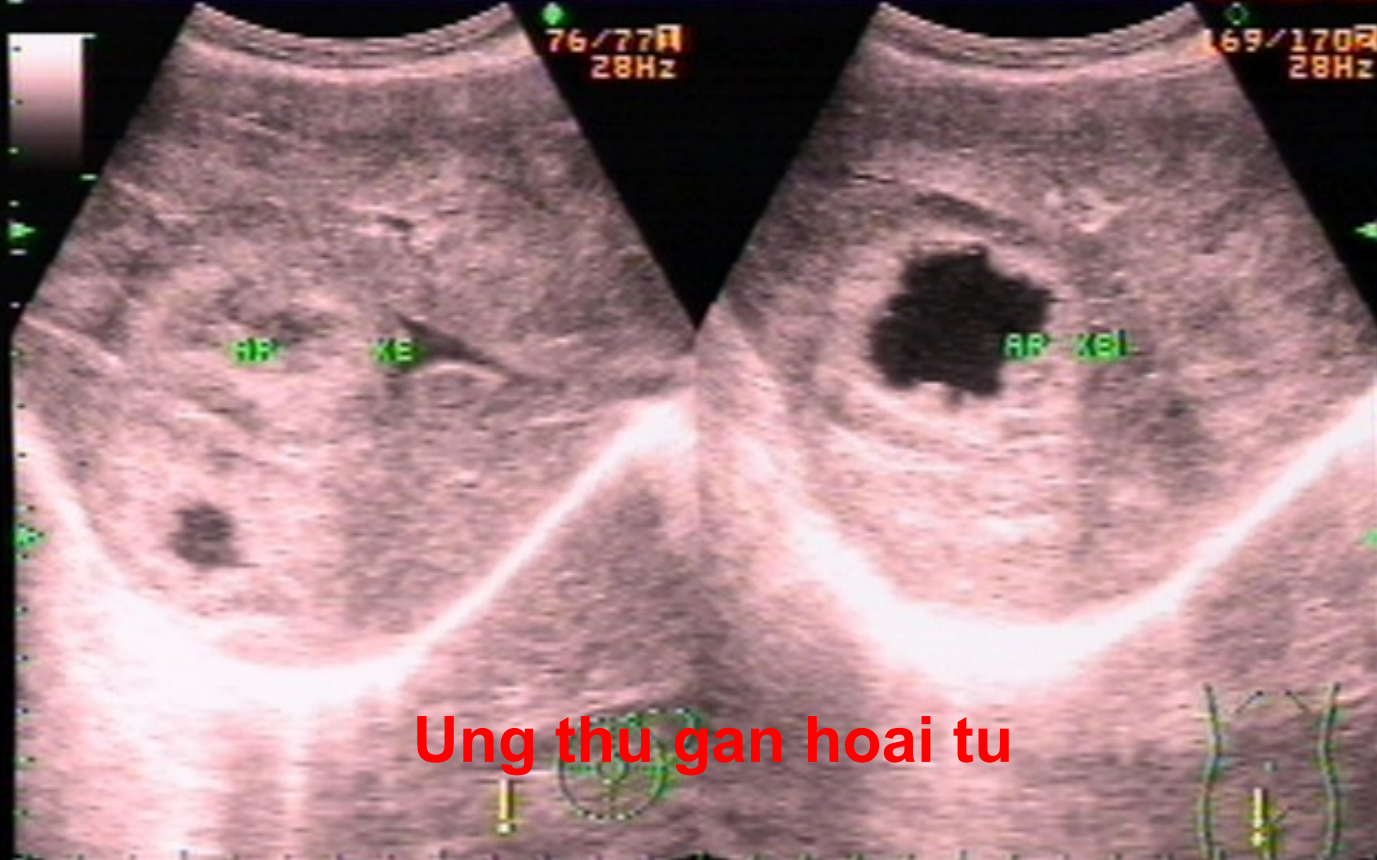




Gian be than va soi NQ 1/3 tren

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

ALOKA TRUONG CD KTYT I : No ID : Y : 08-08-'05  
10:08:25



Ung thu gan hoại tử

3.8 R17 G56 C6

3.8 R17 G56 C6

1: Abdomen

DVA: 80%

Q1 A

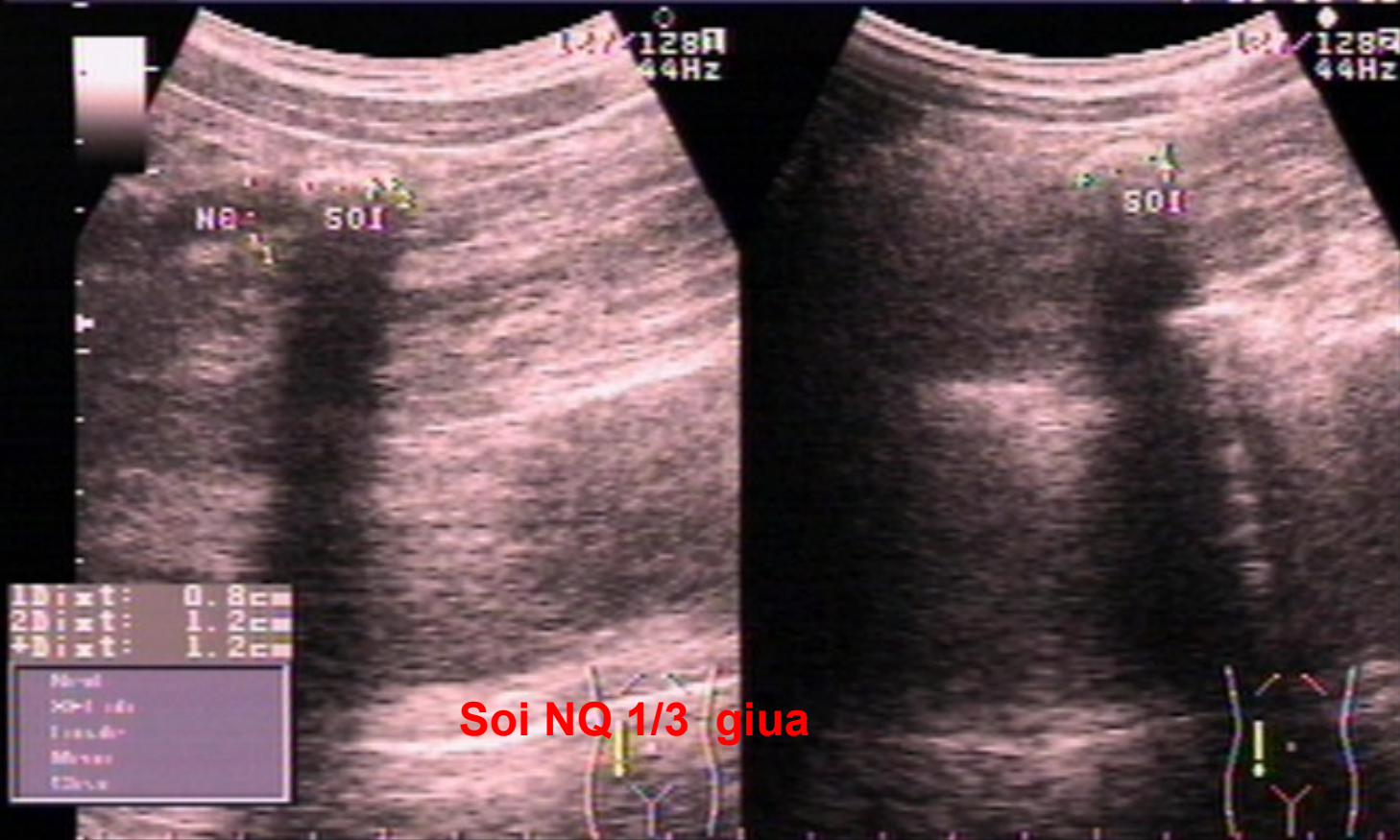
1

S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



ALOKA TRUONG CD KTYT I : No ID : Y 30-08-'05  
: F 10:01:11



Soi NQ 1/3 giữa

5.0 R12 G49 C4

5.0 R12 G49 C4

11: Kidney

DVA: 100%

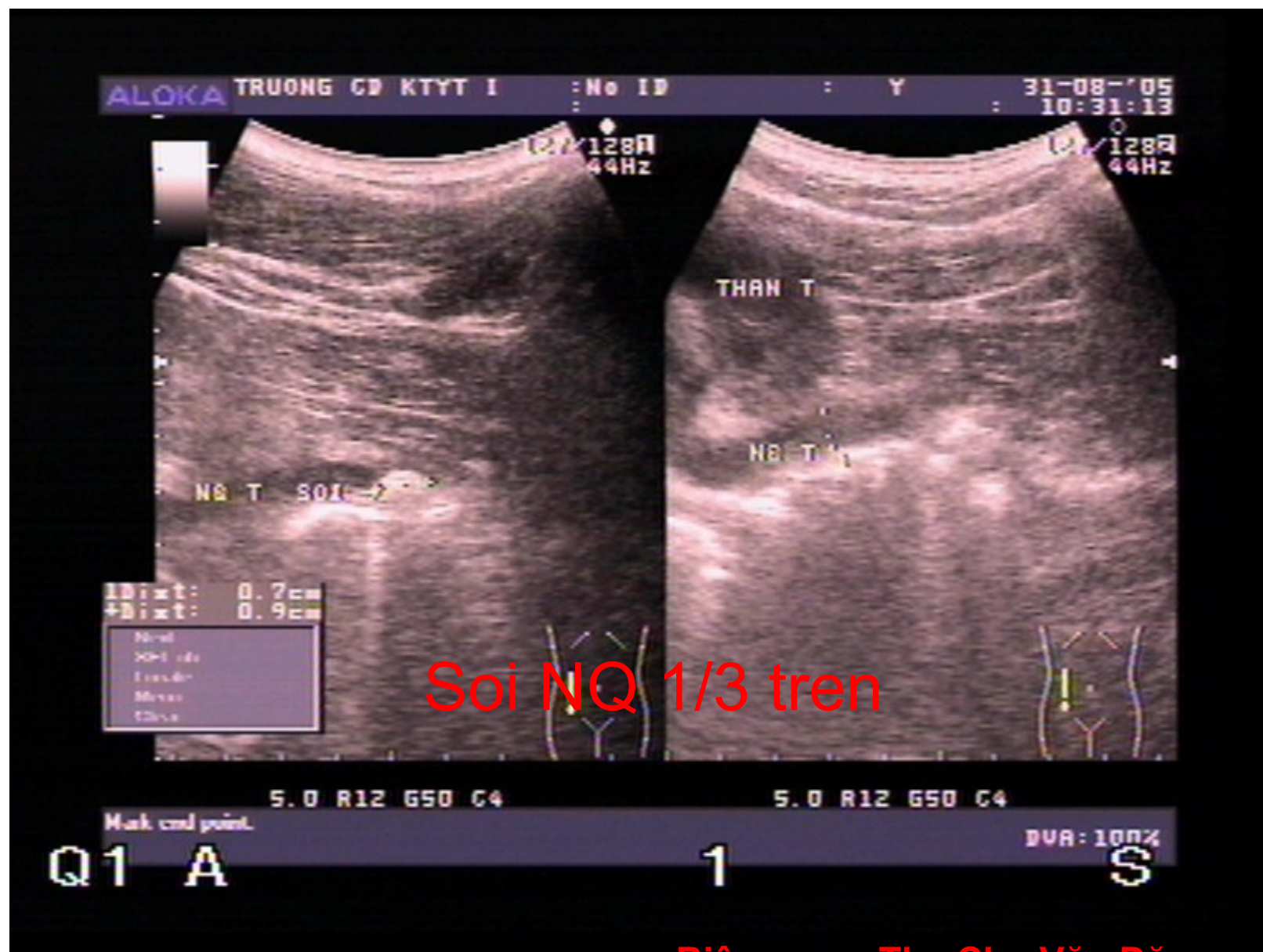
Q1 A

1

S

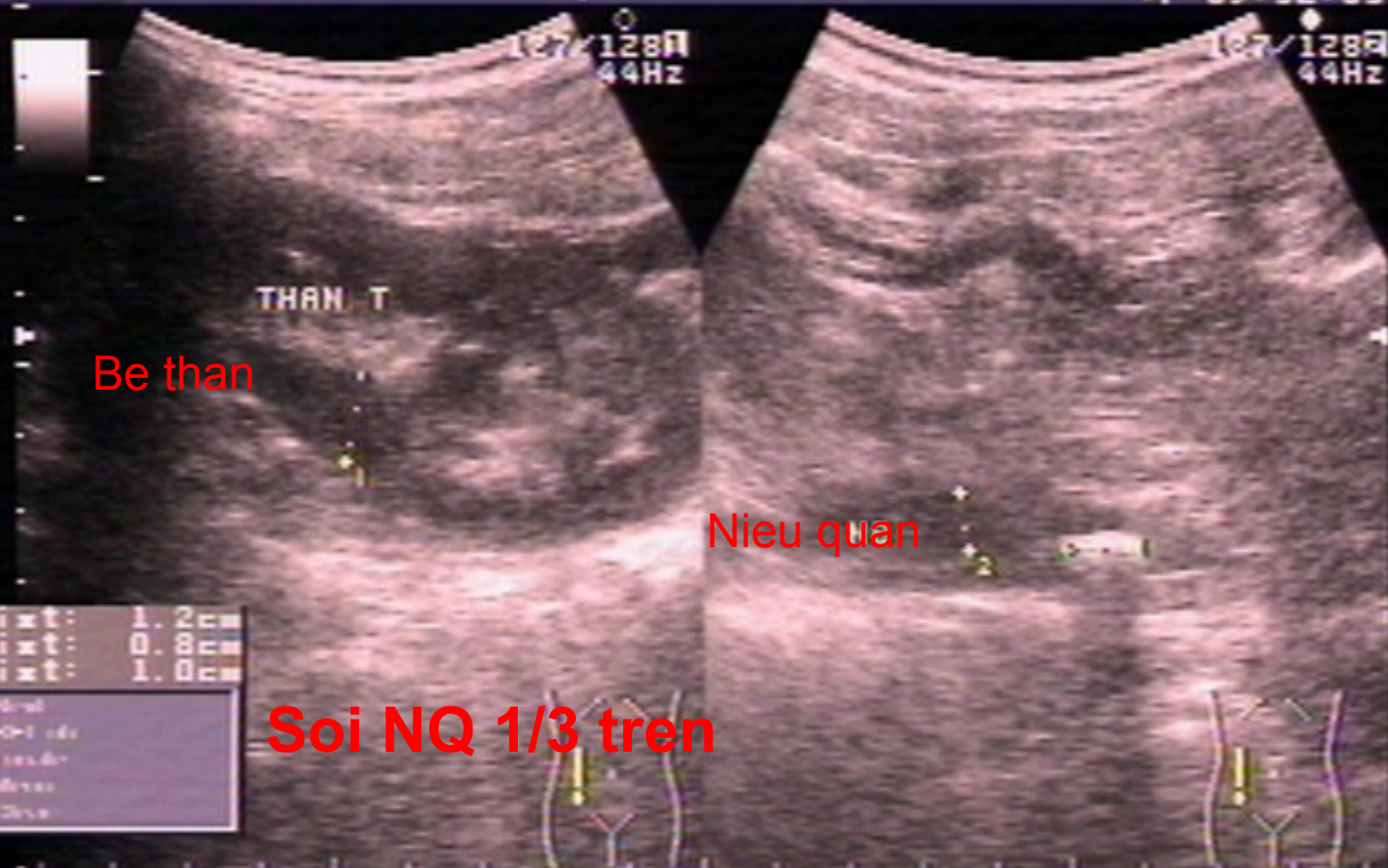
Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

ALOKA TRUONG CD KTYT I : No ID : Y 05-09-'05  
: F 09:32:03



Soi NQ 1/3 tren

5.0 R12 G57 C4

5.0 R12 G57 C4

Mark ctrl point.

Q1 A

1  
Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

DVA: 100%

S



ALOKA TRUONG CD KTYT I : No ID : Y : 29-08-'05  
16:10:36

340/341A  
28Hz



Soi nieu quan

3.8 R17 G46 C6

1: Abdomen

Q1 A

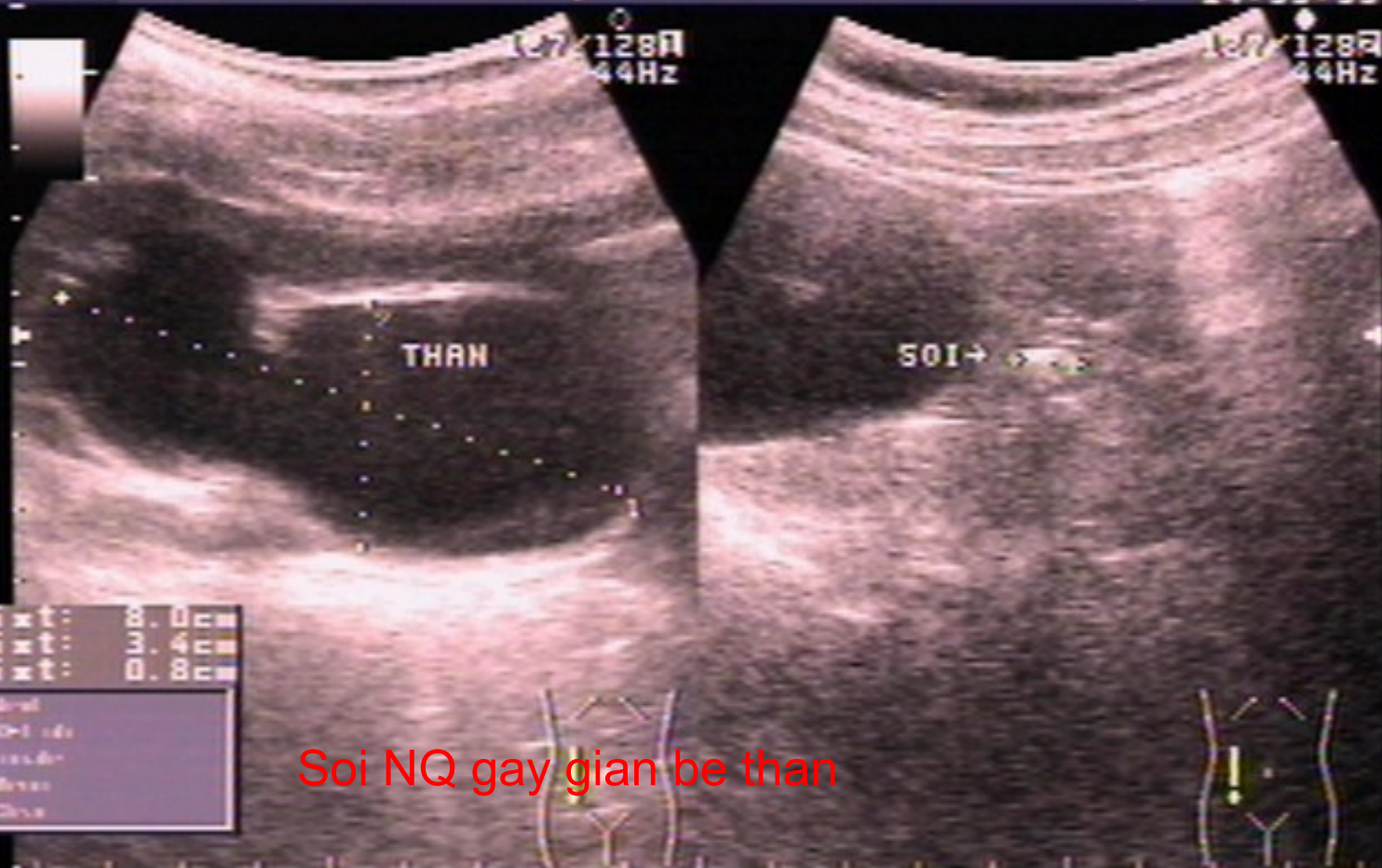
Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

DUR: 80%

S



ALOKA TRUONG CD KTYT I : No ID : Y 04-10-'05  
: 14:35:33



Soi NQ gay gian be than

5.0 R12 G48 C4

5.0 R12 G46 C4

11: Kidney

DVA: 100%

Q1 A

1

S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



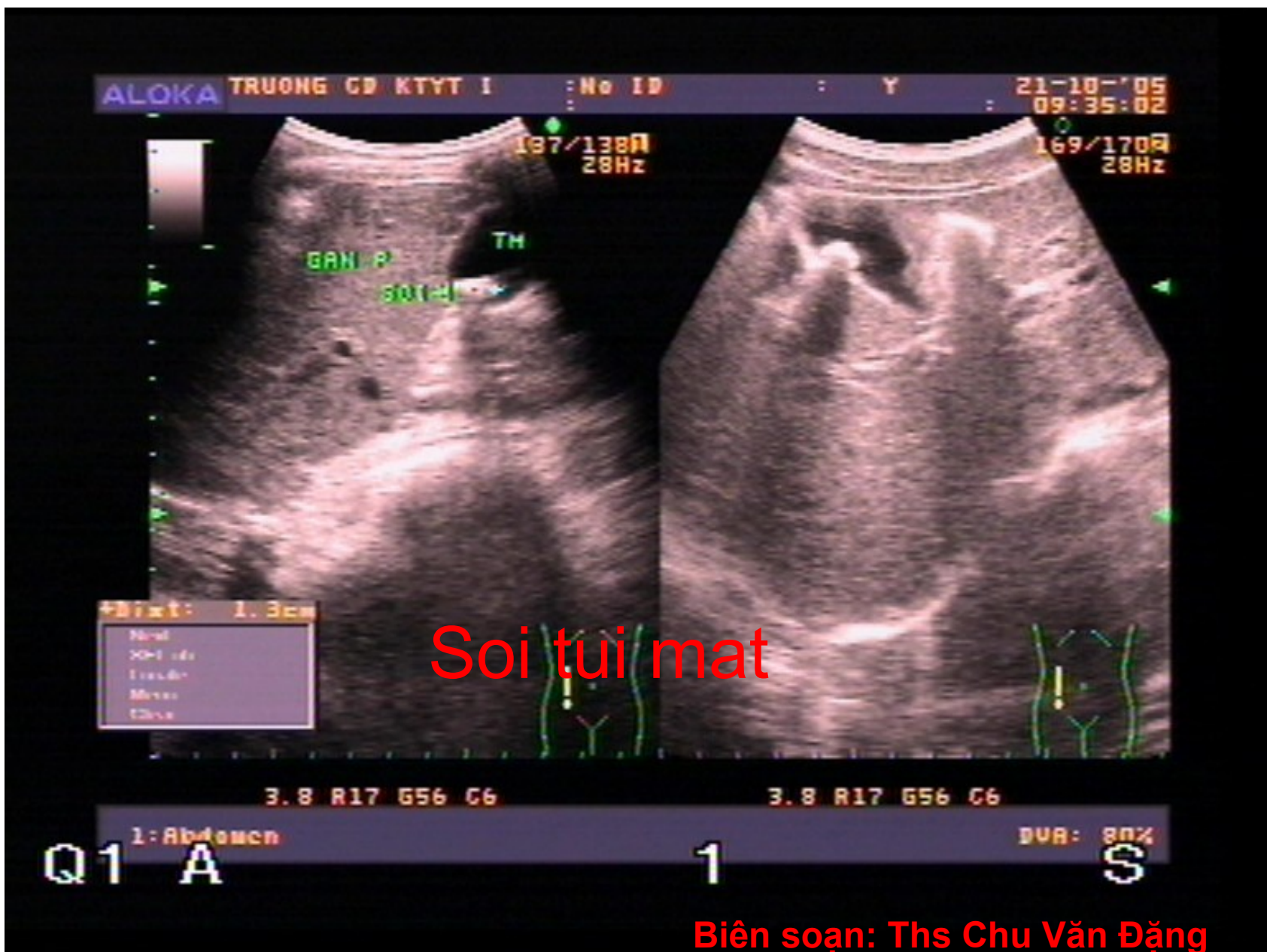
Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





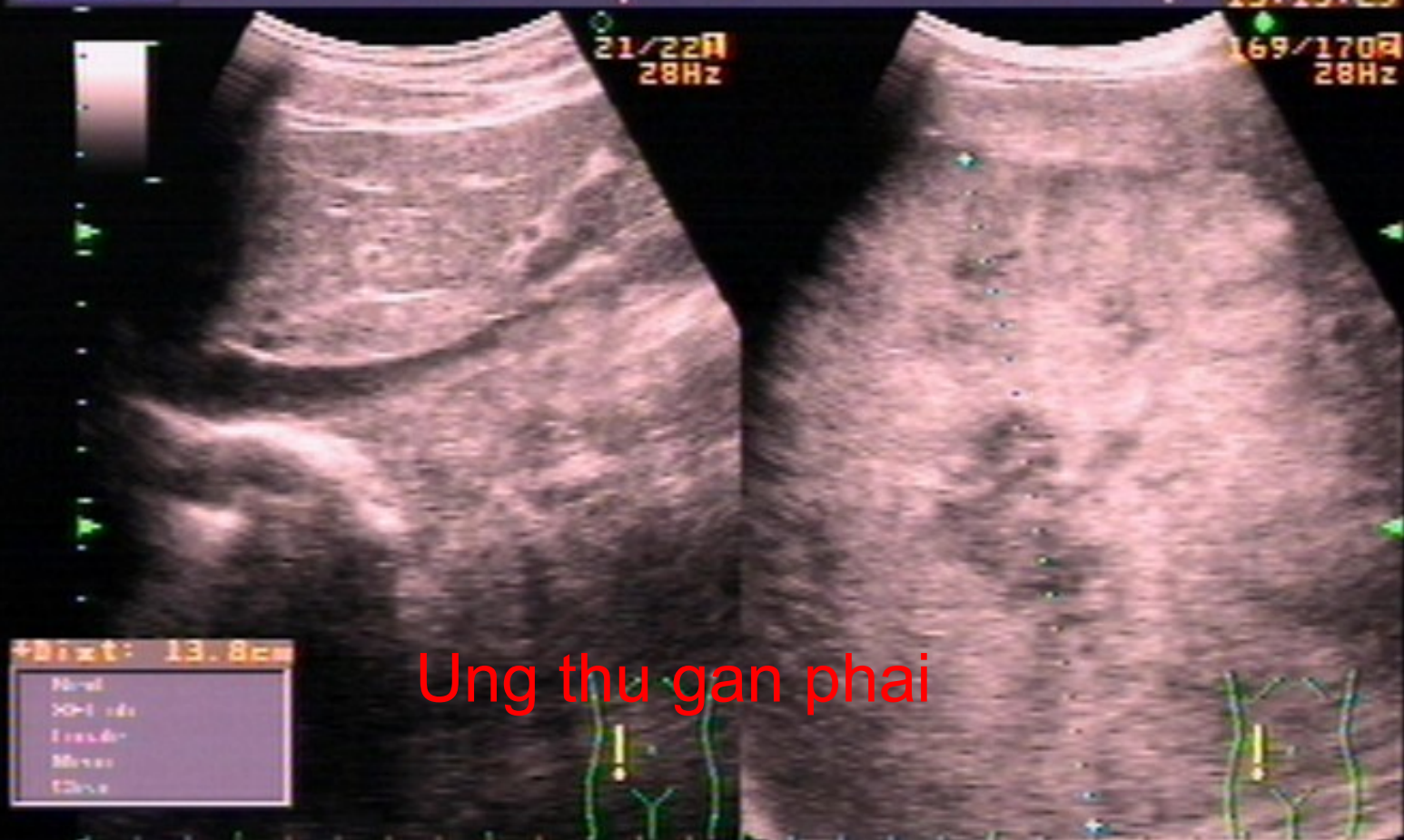
Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

ALOKA TRUONG CD KTYT I : No ID : Y 17-10-'05  
: 15:13:29



Ung thu gan phải

3.8 R17 G56 C6

3.8 R17 G56 C6

Mark coord point.

DVA: 80%

Q1 A

1

S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

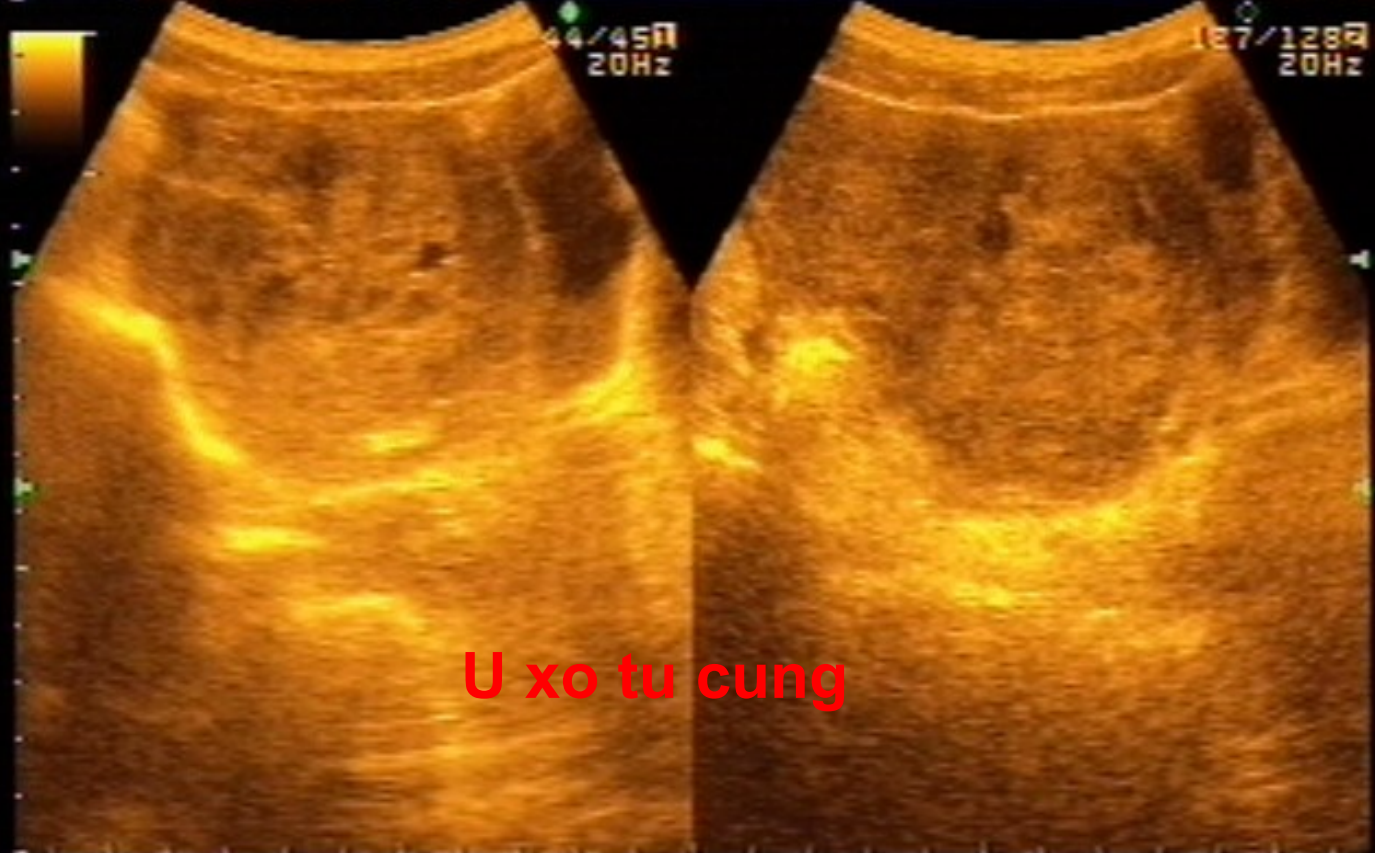




Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

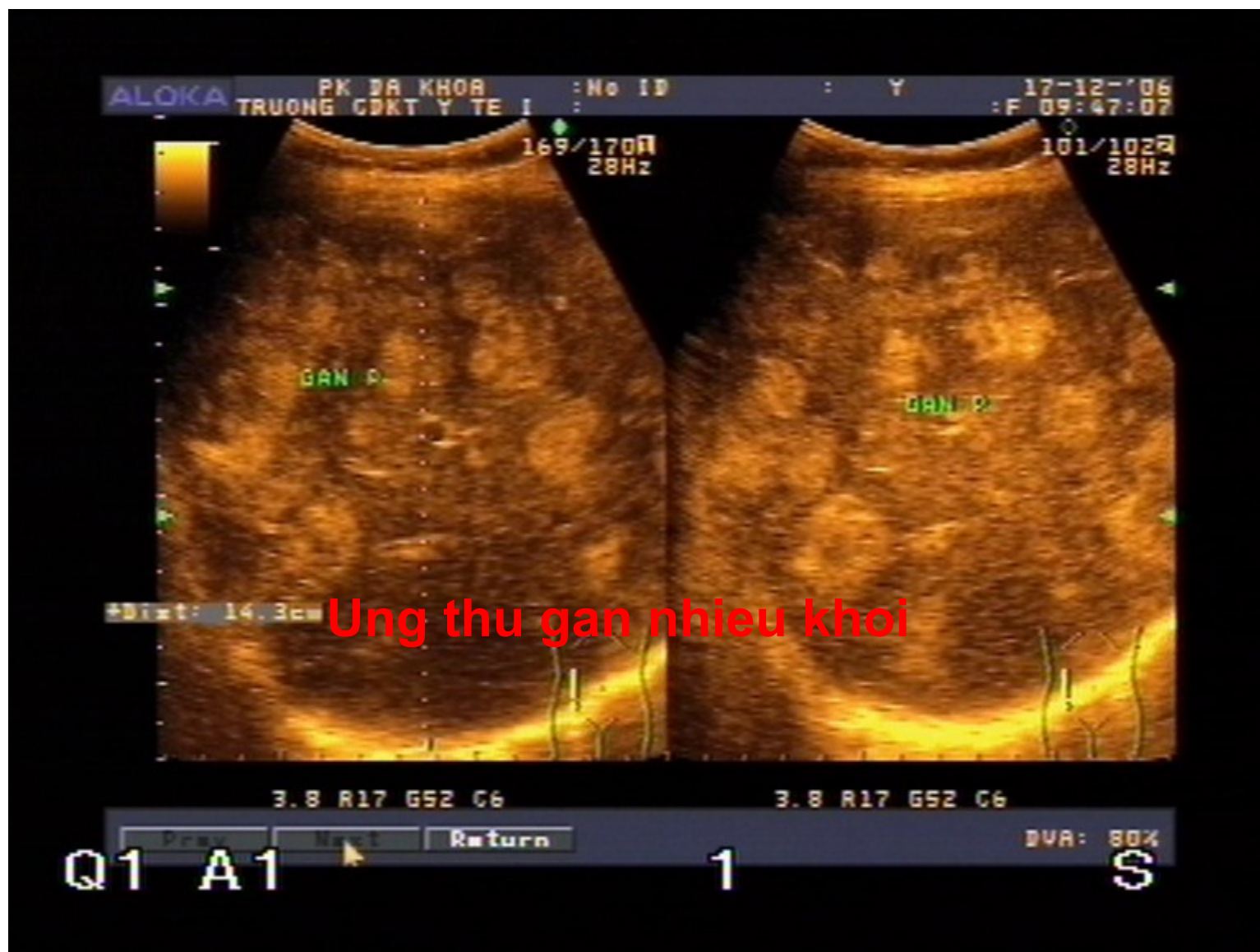


ALOKA PK DA KHOA : No ID : Y 04-03-107  
TRUONG CDKT Y TE I : 09:13:22



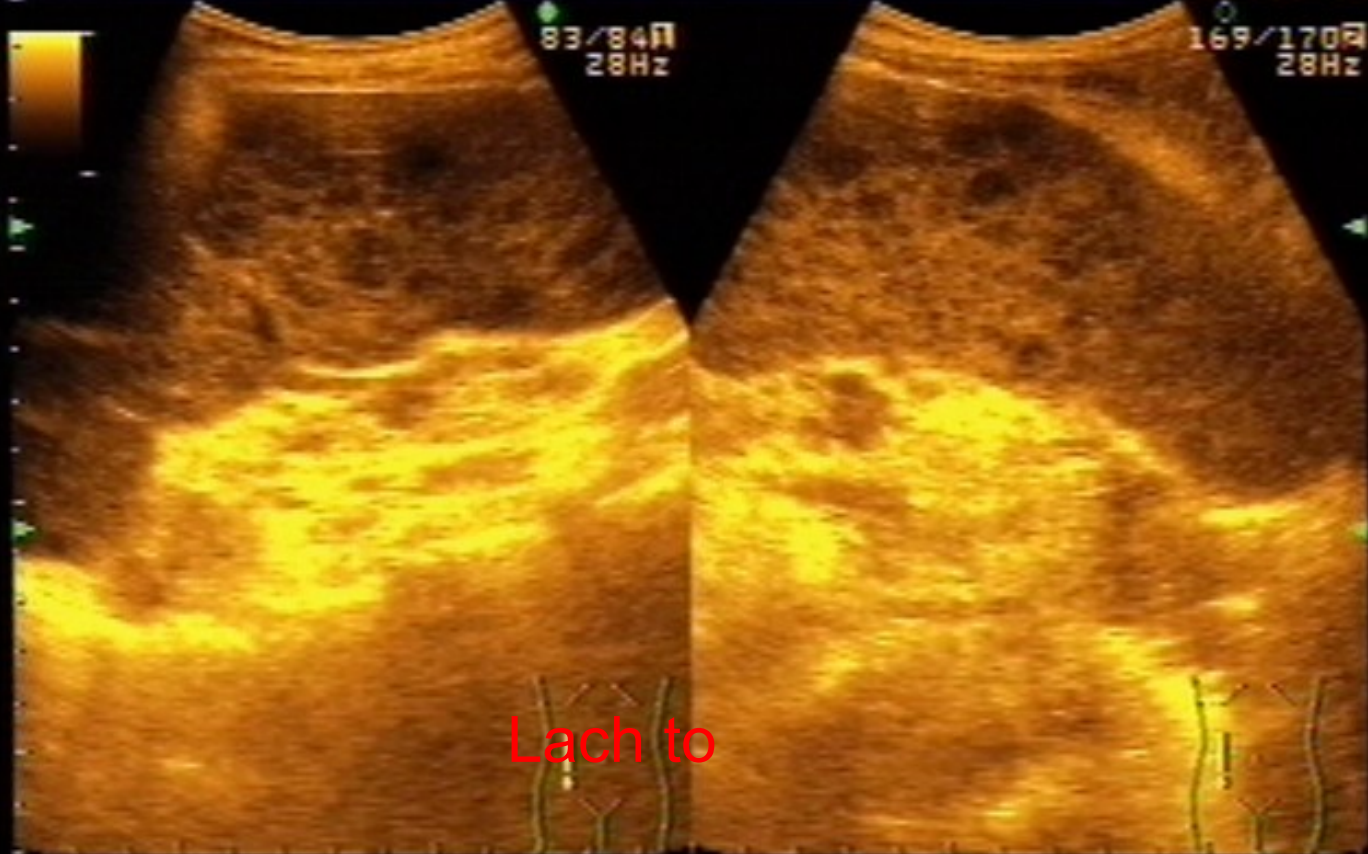
3.8 R15 G67 C4 3.8 R15 G67 C4  
3:08ST 1 DUA: 80%  
Q1 A1 S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

ALOKA TRUONG CD KTYT I : No ID : Y : 16-07-'06  
09:33:48



3.8 R17 GS1 C6

3.8 R17 GS1 C6

Prev

Next

Return

DVR: 80%

Q1 A1

1

S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





U nang bì buồng trung

Q1 A1

1

S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng

ALOKA PK 3A KH08 : No 18 : Y 06-09-07  
BH KTTT BAI DUONG : F 10:14:39



Khoi u bang quang

10cm: 0.5cm  
20cm: 1.5cm  
40cm: 1.7cm

3.8 R17 G61 C4

3.8 R17 G61 C4

Prev

Next

Return

DVR: 80%

Q1 A1

1

5

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

ALOKA PK DA KHOA : No ID : Y 06-09-'07  
PH KTTT HAI DUONG : : F 07:52:27

23/24R  
12Hz

THUY P

15:15: 3.0 3.0  
45:15: 3.0 3.0

U gan

6.0 805 567 C4

Prev

Next

Return

DVR:100%

Q1 A1

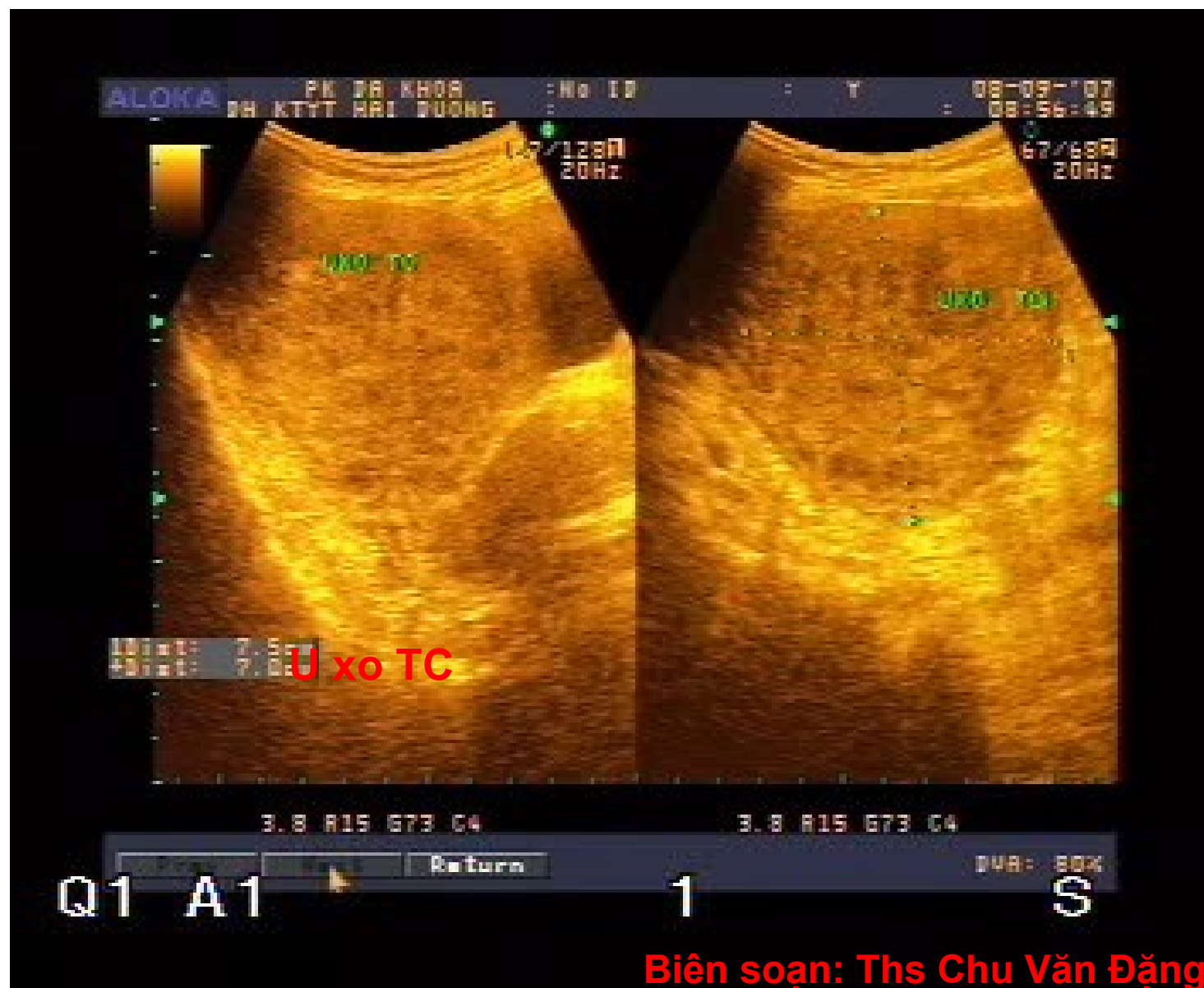
1

S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đăng







ALOKA PK DA KHOA : No ID : Y 21-06-'07  
TRUONG CDKT Y TE I : 14:24:32



Soi NQ trong thanh BQ

R17 G57 C6

3.8 R17 G57 C6

Prev Next Return

DVA: 80%

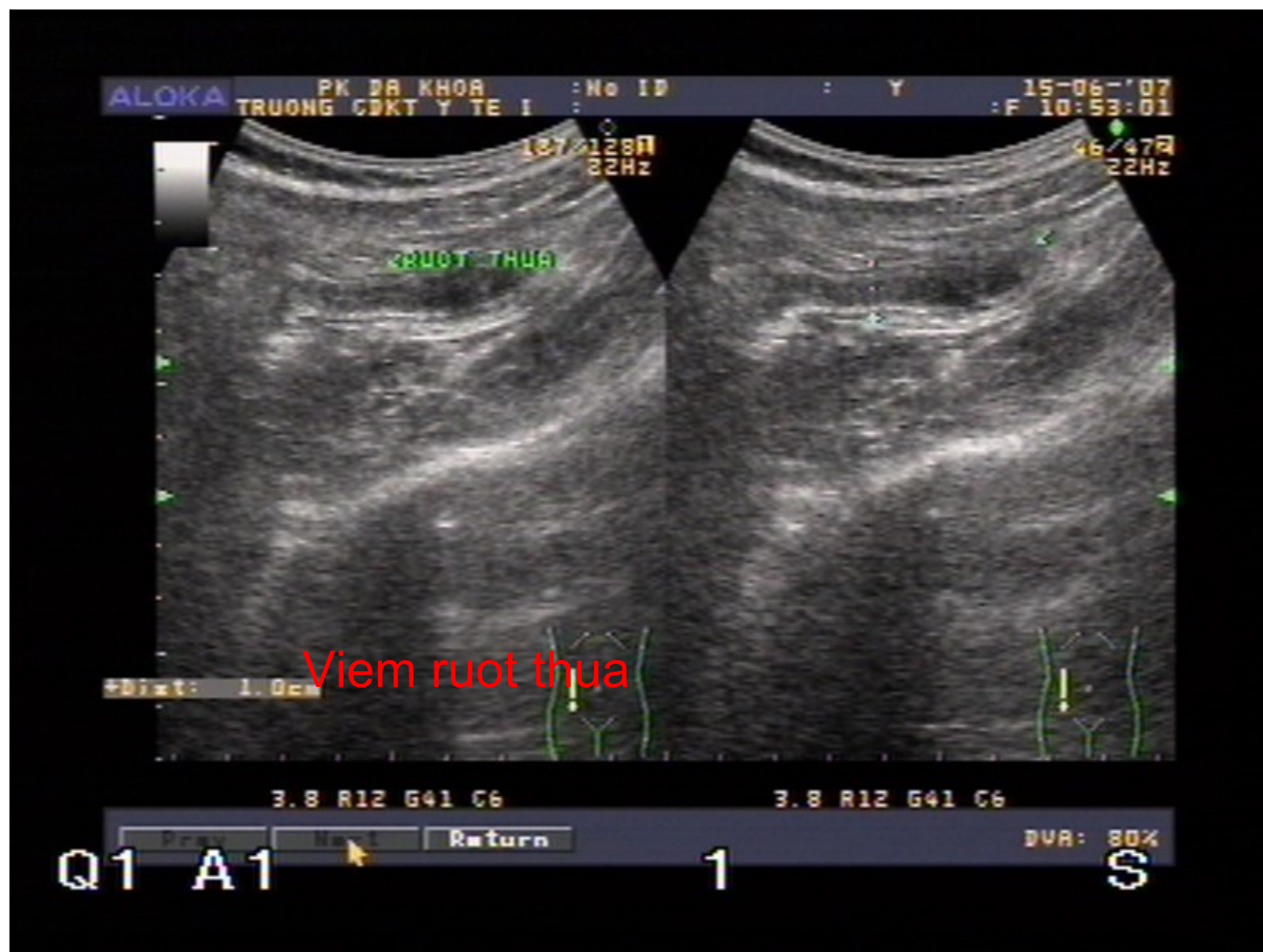
Q1 A1

1

S

Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

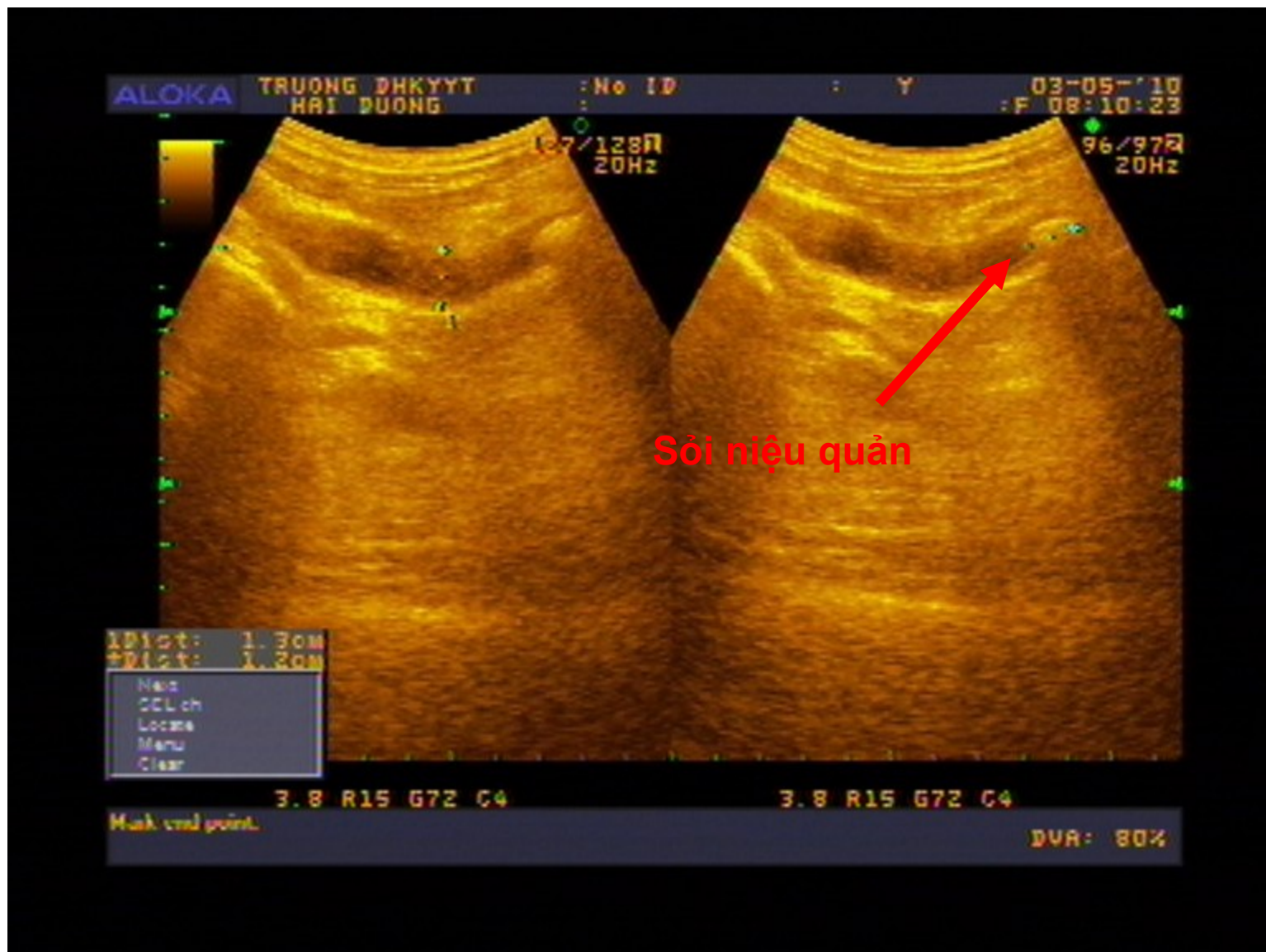


**Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng**

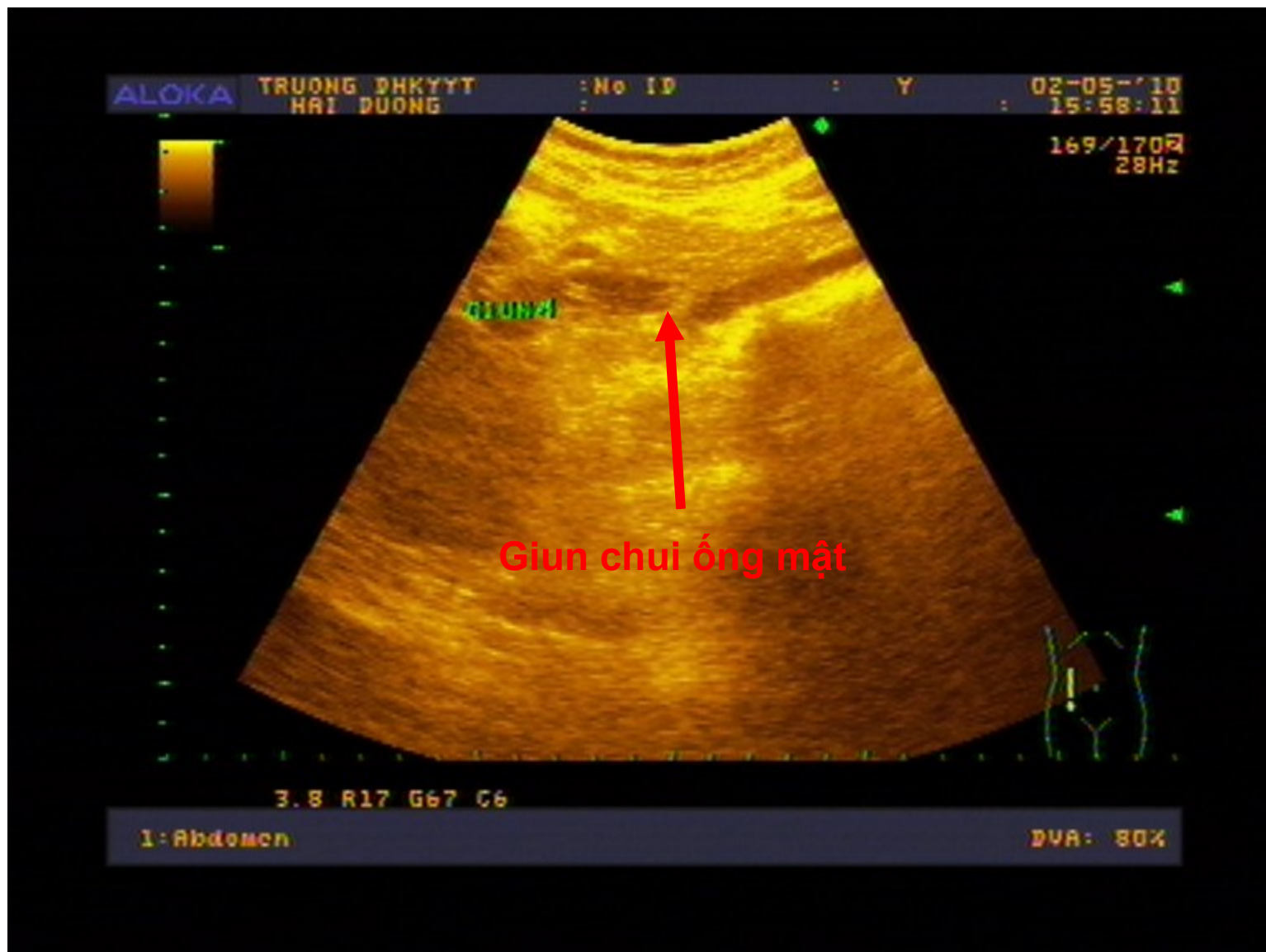


Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

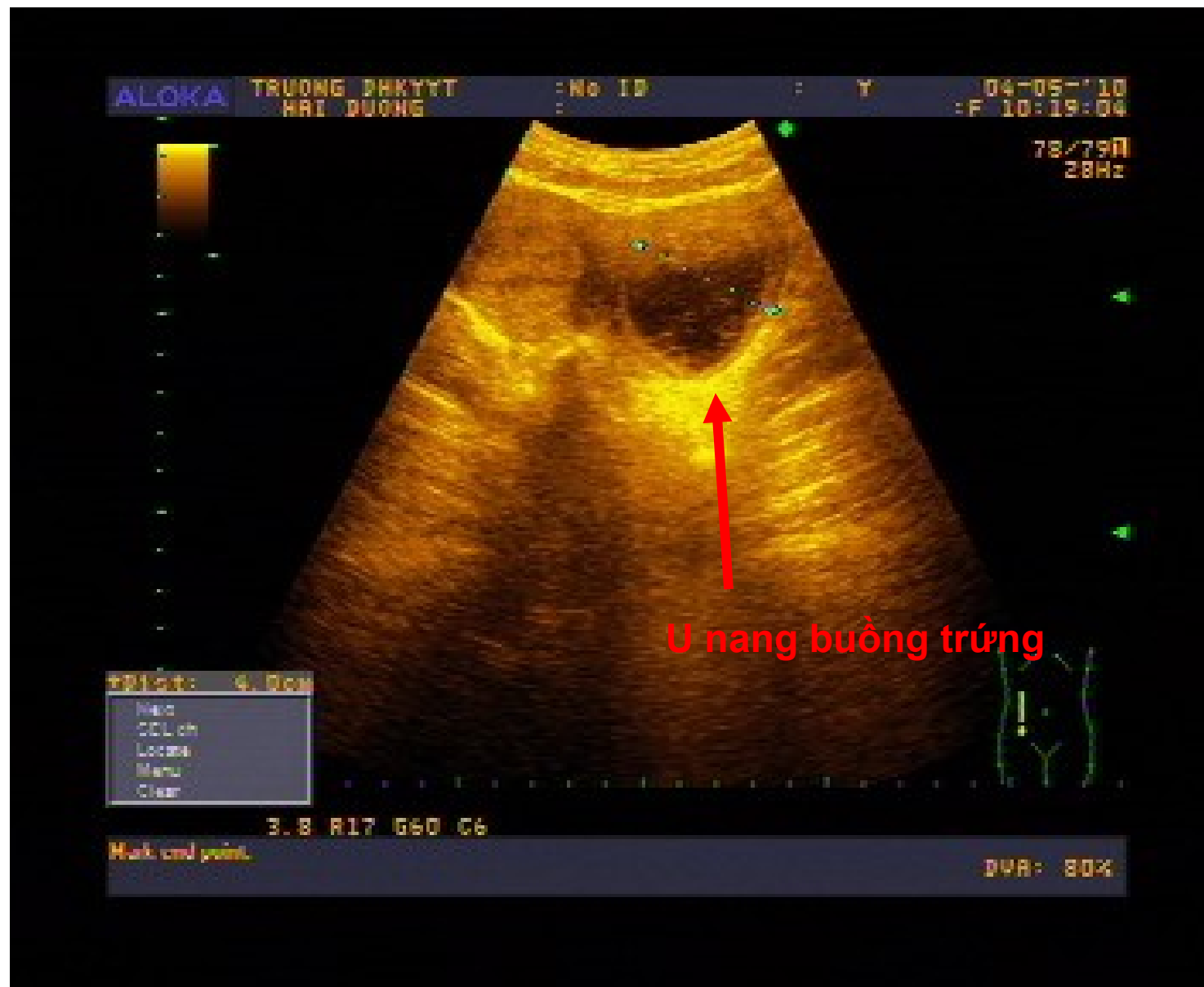


Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

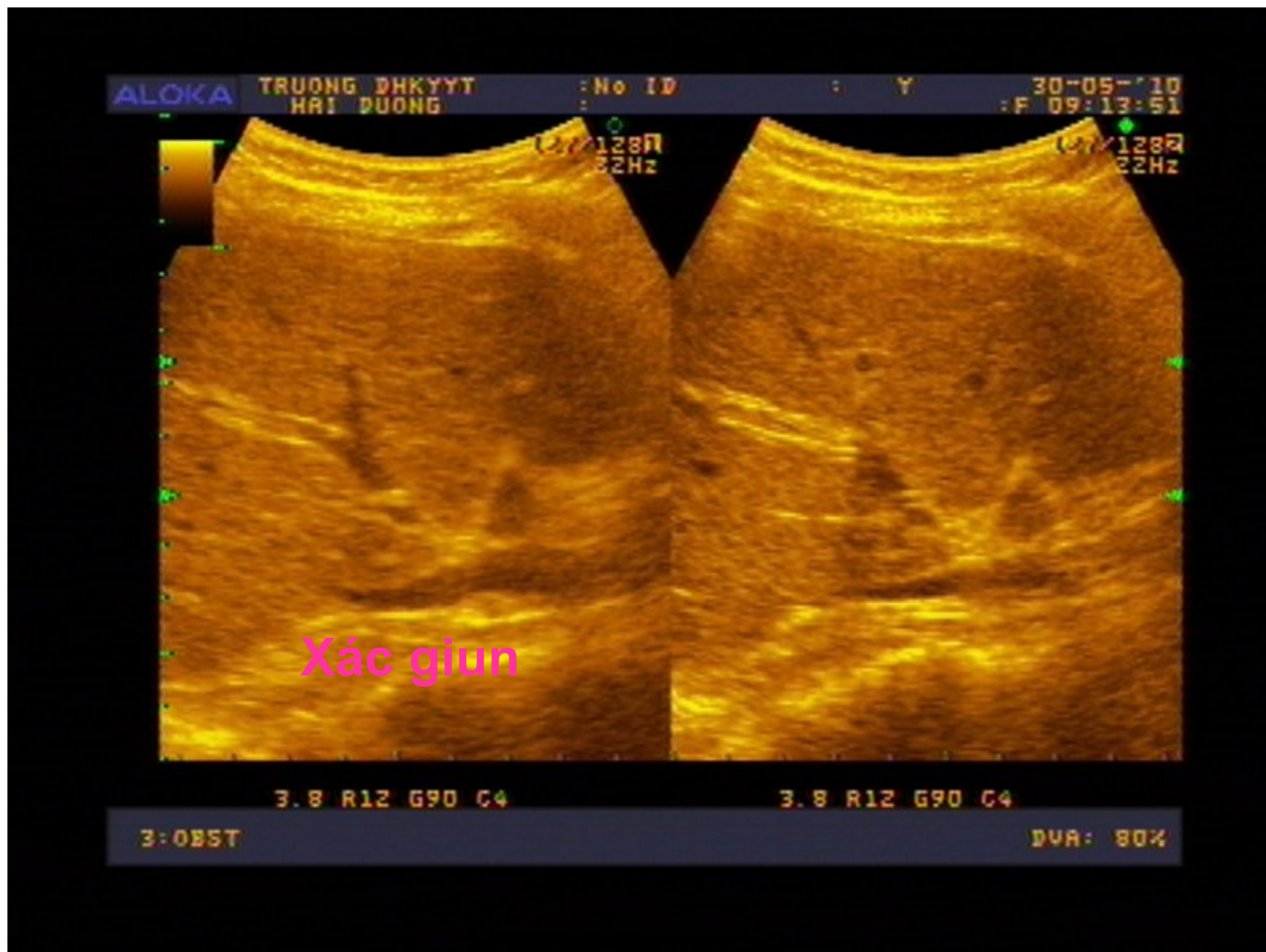


Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng

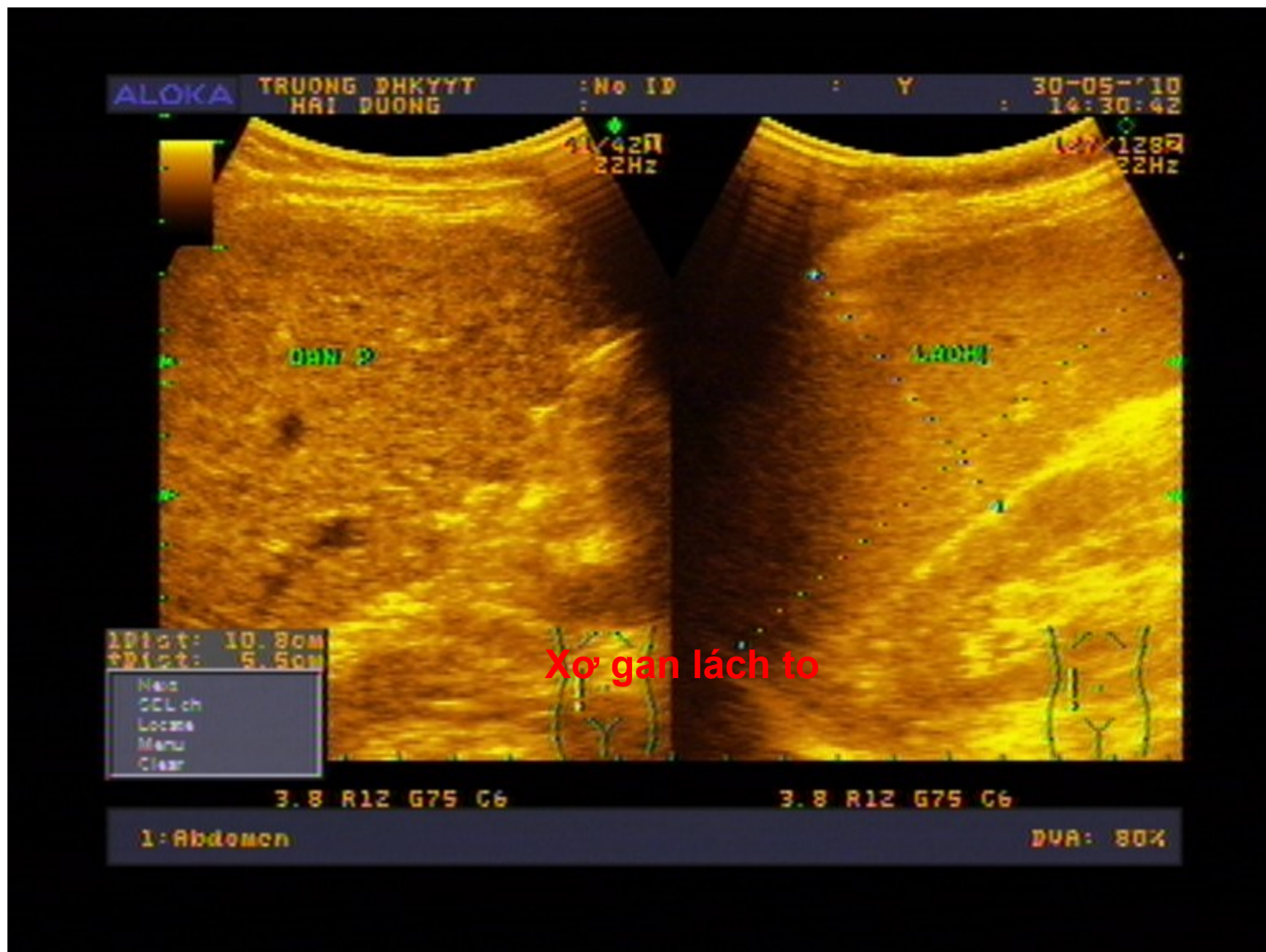




Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng



Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng





**Biên soạn: Ths Chu Văn Đặng**